

SỰ SỐNG BẤT TỬ

SỰ SỐNG BẤT TỬ

Original title: **GOD AND THE AFTERLIFE**

**The Groundbreaking New Evidence for God and Near-Death
Experience** Written by: **Jeffrey Long and Paul Perry**

Copyright © 2016 by Jeffrey Long

Vietnamese edition © 2016 by First News–Tri Viet Publishing
Co., Ltd.

Published by arrangement with HarperOne, an imprint of
HarperCollins Publishers

All rights reserved.

Tác phẩm: **SỰ SỐNG BẤT TỬ**

Tác giả: **Jeffrey Long và Paul Perry**

Công ty First News – Trí Việt giữ Bản quyền xuất bản và phát hành ấn bản tiếng Việt trên toàn thế giới theo hợp đồng chuyển giao Bản quyền với HarperOne, một chi nhánh của HarperCollins Publishers, Hoa Kỳ.

Bất cứ sự sao chép nào không được sự đồng ý của First News đều là bất hợp pháp và vi phạm Luật Xuất bản Việt Nam, Luật Bản quyền Quốc tế và Công ước Bảo hộ Bản quyền Sở hữu Trí tuệ Berne.

Thực hiện: **Thanh Tùng**

Quý độc giả có nhu cầu liên hệ, vui lòng gửi email về:

Bản thảo và bản quyền: rights@firstnews.com.vn

Phát hành: triviet@firstnews.com.vn

CÔNG TY VĂN HÓA SÁNG TẠO TRÍ VIỆT – FIRST NEWS

11H Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. HCM

Tel: (84.28) 38227979 – 38227980 Fax: (84.28) 38224560

Website: www.firstnews.com.vn

MỤC LỤC

ĐÔI LỜI TỪ TÁC GIẢ

CHƯƠNG 1 TRẢI NGHIỆM CẬN TỬ

CHƯƠNG 2 GẶP GỠ THƯỢNG ĐẾ

CHƯƠNG 3 CỘI NGUỒN YÊU THƯƠNG

CHƯƠNG 4 TÌNH YÊU PHỔ QUÁT

CHƯƠNG 5 MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA VÀ MỐI QUAN HỆ

CHƯƠNG 6 SỰ PHÁN XỬ

CHƯƠNG 7 SỰ THẤU THỊ VÀ KHAI SÁNG

CHƯƠNG 8 THIÊN ĐƯỜNG

CHƯƠNG 9 GỖ CỬA ĐỊA NGỤC

CHƯƠNG 10 THƯỢNG ĐẾ VÀ TÔN GIÁO

LỜI KẾT

CHÚ THÍCH

ĐÔI LỜI TỪ TÁC GIẢ

Có lẽ mọi người thường nghe phần lớn trải nghiệm cận tử (TNCT) đều đề cập đến những cảm nghiệm thăng hoa và tình yêu bất tận. Đôi lần tôi nhận email từ vài độc giả, đa số đang trong tình trạng trầm uất, thắc mắc liệu họ có nên thử tự tử để một lần được sống với cảm giác đó hay không. Tôi lập tức phản hồi với họ rằng: “Tuyệt đối không!”. Tôi khuyến nghị những ai đang trầm cảm nên tìm đến chuyên gia trị liệu tâm lý và trao đổi những vấn đề về cuộc sống của họ với các chuyên gia ấy. Những người có TNCT khi cố tự tử hầu hết sau đó đều thừa nhận hành vi tự hại bản thân là một sai lầm khủng khiếp. Xin bạn đừng bao giờ tìm TNCT bằng những việc gây nguy hiểm đến tính mạng.

CHƯƠNG 1

TRẢI NGHIỆM CẬN TỬ

"Chúng ta hãy đặt mình vào vị trí của đứa trẻ nhỏ đứng trước một thư viện khổng lồ đầy ắp những quyển sách với nhiều ngôn ngữ khác nhau. Nó biết có ai đó đã viết nên những quyển sách này, nhưng không biết bằng cách nào. Nó ngờ ngợ rằng số sách kia được sắp xếp theo một trật tự kỳ bí nào đấy, nhưng không biết đích xác là gì. Hình tượng này, theo tôi, là thái độ của một con người thông tuệ nhất về Thượng Đế."(1)

- *Albert Einstein*

Không khó để hiểu tại sao mọi người quan tâm tới trải nghiệm cận tử (TNCT) đến thế. Bản thân tôi bị cuốn hút bởi nó từ nhiều thập kỷ nay. Với chuyên môn y khoa của mình, tôi biết những khả năng có thể xảy ra khi cơ thể đang ở trong trạng thái cận kề cái chết. Lúc ấy con người ta rơi vào trạng thái vô thức hay thậm chí chết lâm sàng, mọi ký ức không còn hiện hữu; song, các TNCT đều được kể lại hết sức nhất quán, rành mạch và sáng tỏ. Nhiều ca tường thuật lại những sự việc xảy ra xung quanh, được nhìn thấy ở trạng thái xuất hồn, mà sau đó những chi tiết này được các nhân chứng khác xác nhận. Không thể nào những hiện tượng ấy chỉ đơn thuần là ảo giác khi não bộ bị tổn thương. Một thứ gì đó khác đã diễn ra trong tiến trình.

Các trường hợp này dường như không chỉ bất khả thi về mặt y học, mà chúng còn củng cố thêm về một cõi huyền ảo mà nhân

loại vẫn không ngừng hiếu kỳ, dù chưa hề có bằng chứng rõ ràng nào về nó: thế giới bên kia, nơi ta có cơ hội gặp Đấng Tạo Hóa, những người thân đã qua đời, hoặc những linh hồn khác.

Trong quyển *Evidence of the Afterlife*, tôi đã phỏng vấn hơn 1.300 trường hợp và viện dẫn vì sao TNCT vẫn vượt ngoài tầm lý giải của y học lẫn lý luận học, cũng như khẳng định đó là những cảm nghiệm đáng tin cậy của những người trải qua. Tôi đồng thời đúc kết những yếu tố thường xuất hiện nhất trong các trải nghiệm. Với quyển sách này, tôi nghiên cứu nhiều ca hơn, nhưng lần này tôi muốn tập trung vào thế giới đầy kinh ngạc mà một số người đã đặt chân đến ở rìa bên kia.

Bối cảnh về TNCT ở đây không khác mấy so với cách thức loài người khám phá ra những miền đất chưa từng được biết đến trong suốt kỷ nguyên thám hiểm. Sau khi các thủy thủ trở về từ chuyến hải trình dài đằng đẵng với đủ chuyện ly kỳ, các học giả sẽ thu thập lời kể từ nhiều nhà thám hiểm khác nhau, đối chiếu những điểm mâu thuẫn, và cuối cùng tổng hợp những mô tả tương đồng nhất về địa lý, văn hóa, truyền thống và nghi lễ ở một vùng đất xa xôi nào đó. Chúng ta hiện đang đi trên cùng một tiến trình tương tự khi dò dẫm về cuộc sống ở thế giới bên kia.

TNCT phổ biến một cách đáng ngạc nhiên. Một khảo sát mở của Gallup(*) cho thấy khoảng 5% những người được hỏi trả lời rằng họ đã từng có ít nhất một lần trải qua trải nghiệm này trong đời. Thông tin này, cũng như qua nhiều nguồn khảo sát khác, giúp chúng tôi tin rằng hàng triệu người trên khắp thế giới đã trải qua TNCT.(2) Gần đây, những ghi nhận về hiện tượng này ngày một nhiều hơn, chủ yếu do các kỹ thuật cấp cứu hồi sức đã có nhiều bước tiến đáng kể.(3) Những trường hợp vô phương cứu chữa trước kia hiện nay có khả năng được hồi sinh nhờ thiết bị y

tế tiên tiến và đội ngũ cấp cứu lành nghề. Các biện pháp cứu chữa ấy có lẽ đã khiến tần suất TNCT nhiều hơn bao giờ hết.

Các câu chuyện về TNCT lại giống nhau một cách đáng kinh ngạc. Dù trải qua hơn mười lăm năm nghiên cứu về TNCT, tôi vẫn không thôi bất ngờ vì những mẫu số chung giữa các trải nghiệm, bất chấp sự khác biệt về tuổi tác, đức tin, văn hóa, giáo dục hay vị trí địa lý.

Qua việc đối chiếu các trường hợp với nhau, chúng tôi bắt đầu có một cái nhìn rõ nét về thế giới bên kia. Chẳng hạn như, một trong những khía cạnh không thể bỏ qua là sự nhất quán của những mô tả về Đấng Thánh Thiện, chúng ta sẽ thảo luận chi tiết hơn trong phần sau của quyển sách. Những người trở về đã mô tả lại việc tiếp xúc với Thực Thể Toàn Năng hay Thượng Đế, Người như là một Đấng trao tặng tình yêu thương, ánh sáng, ân phúc và chấp nhận chúng ta một cách vô hạn. Những tường thuật này không phải là các ảo tưởng hay giáo điều tôn giáo mà là sự lặp đi lặp lại của rất nhiều cá nhân đã gặp gỡ một thực thể siêu linh. Nói cách khác, những trường hợp ấy không chỉ đơn giản là sự phóng chiếu niềm tin tôn giáo vốn sẵn có trong tâm trí của đối tượng, mà giống hệt các nhà thám hiểm xa xưa, họ đều đang đề cập tới một cõi vĩnh hằng mình đã đặt chân đến. Căn cứ trên vô số mô tả quá đối giống nhau này, chúng ta khá chắc chắn rằng có lẽ họ đã gặp cùng một dạng thức siêu nhiên.

Mục tiêu của quyển sách này không gì hơn nhằm cung cấp cho bạn đọc những minh chứng khoa học đáng tin cậy nhất về thế giới bên kia qua hàng loạt ghi nhận về TNCT.

NHỮNG NGƯỜI ĐÃ TỪNG ĐẶT CHÂN ĐẾN RÌA BÊN KIA THẾ GIỚI

Trước khi tìm hiểu sâu hơn về thế giới bên kia, tôi xin phép tóm tắt lại những hiểu biết chung về TNCT. Trong quyển sách trước của mình, *Evidence of the Afterlife*, tôi có nói về việc lần đầu tiên bản thân biết đến khái niệm TNCT khi đọc một bài đăng trên *Journal of the American Medical Association* trong thời gian làm bác sĩ nội trú tại Đại học Iowa. Tác giả bài viết, bác sĩ chuyên khoa tim mạch ở Georgia, Michael Sabom đã mô tả tỉ mỉ quan sát của mình qua 107 ca bệnh nhân trải qua tình trạng hấp hối. Nhiều người kể lại TNCT của họ hết sức chi tiết và sống động. Bác sĩ Sabom đã bảo vệ quan điểm trước những diễn giải phủ nhận hiện tượng này, ví dụ như xem đó chẳng qua là “huyễn tưởng trước cái chết” hoặc là “sản phẩm của bộ não bị ngợp oxy cố tranh đấu trước ‘nỗi ám sợ dưới tác động của những biện pháp cấp cứu’”.(4)

Điều này thôi thúc tôi tìm đọc nghiên cứu kinh điển về hiện tượng TNCT của bác sĩ Raymond Moody, *Life After Life*.(5) Tuyệt phẩm triết học và logic này là quyển sách bắt buộc phải đọc cho bất cứ ai quan tâm đến lĩnh vực TNCT.

Tôi tiếp tục sự nghiệp y khoa của mình về xạ trị ung thư, và đến tận ngày nay vẫn là chuyên môn chính của tôi. Nhưng nhiều năm sau những thăm dò đầu tiên về TNCT, tôi cũng không ngừng đọc về nó. Tôi bị thôi thúc bởi bí ẩn đằng sau sự kiện nhiều người trải nghiệm trạng thái ý thức dù tim đã ngừng đập, mà sau đó theo họ kể lại là biến cố ý nghĩa nhất đời họ. Liệu với

tình trạng hệ tuần hoàn dừng hoạt động, có khả năng nào ý thức còn được duy trì tỉnh táo và rõ ràng? Song, các ca TNCT lại có thể tường thuật hết sức sống động tiến trình ý thức họ rời khỏi cơ thể. “*Vậy chuyện gì đã diễn ra?*”, tôi không giải thích được.

Càng đọc nhiều về TNCT, tôi càng bị cuốn hút, đặc biệt trước những chứng cứ đầy thuyết phục đến độ chúng ta không thể không tin các câu chuyện đó có thật. Giống như bao người khác, tôi tự hỏi: “*Điều gì xảy ra sau khi chúng ta chết?*”. Các trường hợp TNCT dường như là lời giải đáp cho câu hỏi cốt tử trên. Tương tự trong cuộc sống, khi vấp phải vấn đề chưa từng biết tới, chúng ta thường tìm đến những người đã từng kinh qua nó để xin lời khuyên và chỉ dẫn. Vì thế nếu tò mò về những gì xảy ra khi chúng ta chết, không cách nào tốt hơn là lắng nghe tiết lộ từ những người *thực sự* đã gần như chấm dứt sự sống, hoặc thậm chí đã chết lâm sàng.

Lần đầu tiếp xúc với khái niệm TNCT, tôi không có đủ thời gian lẫn điều kiện để tiến hành một nghiên cứu trên diện rộng hay khám phá tường tận những ca mới ghi nhận. Để tìm hiểu TNCT toàn diện, những nhà nghiên cứu cần điều tra hàng trăm trường hợp mới đủ cơ sở để rút ra kết luận. Vào những năm 1980, chúng tôi chỉ có thể phụ thuộc vào thông tin truyền miệng hay giới thiệu mới phát hiện ra những ca TNCT.

Và rồi Internet xuất hiện, bất thành lình nó kết nối mọi người bất kể khoảng cách và biến thế giới rộng lớn trở nên nhỏ bé như một ngôi làng. Giờ đây, bằng công nghệ thông tin và Internet, tôi có thể tiếp cận được vô khối các ghi nhận TNCT, đủ số lượng dữ kiện tin cậy để tổng hợp một báo cáo khoa học chất lượng. Ngay lập tức, tôi bắt tay thực hiện, thậm chí trong đầu nhen nhóm ý tưởng về “*Cơ sở Nghiên cứu Trải nghiệm Cận tử*”.

Tôi vô cùng biết ơn và trân trọng những con người đã bước qua ranh giới của cõi chết và đủ can cảm chia sẻ lại câu chuyện của mình. Công trình điều tra nghiên túc về TNCT của chúng tôi chỉ khả dĩ thực hiện được chính là nhờ những cá nhân dũng cảm lên tiếng ấy. Và tôi muốn tạo ra một không gian đủ an toàn và thoải mái cho những ai có thể nói về trải nghiệm của họ.

Để triển khai nghiên cứu bài bản về TNCT, tôi đã thành lập Cơ sở Nghiên cứu Trải nghiệm Cận tử (Near Death Experience Research Foundation, NDERF). Vào năm 1998, tận dụng sức mạnh của Internet, tôi ra mắt trang chủ www.nderf.org. Trang mạng NDERF có một phân mục cung cấp bảng câu hỏi chi tiết giúp những người trải qua TNCT diễn giải và chia sẻ lại kinh nghiệm của họ. Và ý tôi là một bảng câu hỏi *cực kỳ* chi tiết, gồm hơn 100 câu hỏi nhằm thu thập những thông tin cốt lõi nhất để xây dựng cái nhìn đầy đủ của cá nhân trong một TNCT đơn lẻ lẫn toàn bộ TNCT nói chung. Số lượng câu hỏi trong khảo sát của NDERF, minh chứng cho công cuộc nghiên cứu về TNCT, đã vươn lên một tầm cao mới. Chưa bao giờ trong lịch sử, những tình tiết và ý nghĩa sâu sắc của TNCT được khai phá thấu suốt đến thế.

Bảng câu hỏi của chúng tôi không chỉ giúp mọi người tường thuật lại TNCT mà còn khai thác sâu hơn những thay đổi xảy ra sau TNCT. Chẳng hạn như, những mối quan hệ (*“Các mối quan hệ của bạn có thay đổi sau trải nghiệm vừa rồi không?”*), tôn giáo (*“Niềm tin tôn giáo hay thực hành tâm linh của bạn có thay đổi sau trải nghiệm vừa rồi không?”*), và giá trị sống (*“Bạn có bất kỳ thay đổi nào về nhân sinh quan hay hệ giá trị cá nhân sau biến cố vừa rồi không?”*). Chúng ta sẽ đào sâu hơn những khía cạnh này trong những phần sau.

Dĩ nhiên, không thể không đề cập đến Thượng Đế và các chủ đề liên quan trong TNCT, như: *“Trong trải nghiệm của bạn, bạn có bất cứ ý niệm cụ thể nào về Thượng Đế hay một đấng siêu linh nào đó có tồn tại (hoặc không tồn tại) không?”*, *“Bạn có bắt gặp một sinh vật kỳ ảo nào hoặc nghe thấy một giọng nói phát ra từ hư không không?”*, và *“Bạn có bắt gặp hay nhận thức được sự hiện hữu ở đó bất cứ sinh thể nào được mô tả đã từng giáng thế trong các tôn giáo (Chúa Jesus, Muhammad, Đức Phật, v.v...)?”*.

Khi ra đời trang chủ NDERF vào năm 1998, thành công của thử nghiệm này vượt ngoài mọi sự tưởng tượng của tôi. NDERF được đón nhận nồng nhiệt và đã thay đổi cuộc đời tôi vĩnh viễn. Trong hàng triệu người tiếp cận với NDERF từ đó đến nay, hơn bốn ngàn câu chuyện về TNCT đã được gửi đến chúng tôi. Với nguồn dữ kiện phong phú như vậy, có thể nói *bạn đang đọc một báo cáo nghiên cứu khoa học về TNCT quy mô nhất từ trước đến nay*.

Từ đó nảy sinh một sứ mệnh khác của NDERF. Từ những ngày đầu tiên hoạt động, chúng tôi đã định hướng NDERF là một dịch vụ vì cộng đồng, với mục tiêu tiếp nhận và chia sẻ những TNCT đến từ khắp nơi trên thế giới. Một điều đáng chú ý là phần lớn nội dung trang chủ NDERF, đặc biệt là bảng câu hỏi về TNCT, đã được hơn bốn trăm tình nguyện viên phiên dịch ra hơn hai mươi ngôn ngữ khác nhau. Thành quả này có được chính là nhờ sự cống hiến to lớn của Jody Long, người quản trị trang NDERF. Nhờ mạng lưới của NDERF, giới truyền thông tìm thấy chất liệu và nhân vật cho vô số chương trình phát thanh lẫn phỏng vấn truyền hình, cũng như bài viết chuyên khảo trên báo, tạp chí. Nhiều năm qua, NDERF cũng đón nhận và giải đáp hàng ngàn email của độc giả. Song, tất cả dịch vụ trên đều được cung cấp hoàn toàn miễn phí không vì bất cứ lợi nhuận nào. NDERF phụng sự xuất phát từ tình yêu.

Qua những tường thuật giống nhau một cách kỳ lạ từ bốn ngàn ca TNCT tôi tiếp cận trong suốt sự nghiệp, tôi có thể phác họa nên một miền đất có thể gọi là thế giới bên kia. Và không ngạc nhiên khi hầu hết những người sau TNCT đều xác tín sự tồn tại của thế giới bên kia. Dưới đây là những tường thuật thường thấy nhất:

✘ Trạng thái xuất ra khỏi cơ thể khiến tôi tin chúng ta có thể tồn tại ngoài thân xác vật chất.(6)

✘ Chúng ta tuyệt nhiên là có sự sống vĩnh hằng. Không có cái chết. Đơn giản là chuyển kiếp hay trở về nhà.(7)

✘ Không thể chối cãi về việc có đời sống sau cái chết.(8)

✘ Tôi nhận thức được mình lúc đó đang ở trong một chốn tràn ngập tình yêu thương và tôi biết mình được yêu thương, xung quanh tôi là những người thân đã qua đời.(9)

Những mô tả của các nhân chứng thôi thúc chúng tôi khai phá sâu hơn về thế giới họ đã thấy qua quyển sách này.

KHÁI QUÁT VỀ TNCT

Trước khi diễn giải về những phát hiện từ nghiên cứu của tôi, trước tiên tôi muốn cung cấp một số thông tin khái quát về TNCT là gì và điều gì xảy ra trong hiện tượng này.

Không có một định nghĩa nào được xem là toàn diện về TNCT. Để phục vụ cho việc nghiên cứu, tôi sử dụng quan niệm chung và được chấp nhận rộng rãi để khái niệm hóa nó. Chính xác như

tên gọi của cụm từ *TNCT*, có hai thành tố: trong tình trạng *cận tử* và có một *trải nghiệm* đồng thời lúc đó. Trong phạm vi nghiên cứu của tôi, một trải nghiệm chỉ được xem là TNCT khi cá nhân đó thực sự gần chết về mặt thể lý. Có thể nói những người trải qua TNCT đã bước vào cái chết, họ được chẩn đoán do tai nạn hay bệnh nên đã hoàn toàn bất tỉnh và chết lâm sàng, tức không còn dấu hiệu của mạch hay hơi thở. Trong khoảng thời gian bất tỉnh đó, con người trải qua những trải nghiệm thuộc TNCT.

Trình bày trong quyển sách này là kết quả từ rất nhiều khảo sát trên NDERF. Nguồn dữ kiện lớn nhất được thu thập qua 1.122 ca TNCT – và người báo cáo bắt buộc phải trả lời đầy đủ bảng câu hỏi trên trang chủ. Đợt nghiên cứu quy mô hơn sau đó cải tiến bảng câu hỏi NDERF và hoàn thiện thành phiên bản hiện tại áp dụng.(10) Bảng khảo sát NDERF mới nhất được thêm phần câu hỏi điều tra về nội dung TNCT liên quan đến Thượng Đế và thế giới bên kia. Kết quả từ hơn bốn trăm ca báo cáo TNCT bằng bảng khảo sát mới này cũng được đề cập xuyên suốt quyển sách.

Hai phiên bản cập nhật mới nhất của bảng khảo sát NDERF bổ sung mười sáu câu hỏi thẩm định nội dung TNCT.(11) Đây chính là phương pháp xác minh chính xác nhất có thể nhằm phân định một trải nghiệm được khai liệu có phải là TNCT hay không. Thang điểm 7 hoặc cao hơn được dùng làm mốc xác định. Những người tường thuật có kết quả trên 7 ở *tất cả* câu hỏi thẩm định về sau được chứng thực đúng là đã trải qua TNCT.

Mặc dù không hề có hai TNCT y hệt nhau, nhưng trong hàng ngàn ca chúng tôi thu thập vẫn có những khuôn mẫu thường xuyên xuất hiện. Công trình của chúng tôi, xác nhận bởi nhiều chuyên gia đầu ngành khác, xác định mười hai yếu tố thường xảy ra theo trình tự.(12) Diễn trình này được mô tả đầy đủ trong quyển sách trước của tôi, ở đây tôi xin liệt kê lại ngắn gọn:

1. Trạng thái xuất ra khỏi cơ thể
2. Tăng tiến năng lực giác quan
3. Tràn ngập cảm xúc tích cực sâu sắc
4. Đi vào, hay xuyên qua một đường hầm
5. Bắt gặp một nguồn sáng chói lòa hoặc nhiệm màu
6. Gặp những người thân/bạn bè quá cố, hay những sinh vật huyền ảo
7. Cảm giác vượt khỏi giới hạn không gian hay thời gian
8. Hồi tưởng về cuộc đời đã qua
9. Đến với thế giới bên kia (thiên đường)
10. Lĩnh ngộ sự hiểu biết đặc biệt
11. Thấy mình ở lưng chừng hay ở một ranh giới
12. Nhập ngược trở lại cơ thể ngoài ý muốn hoặc theo chủ đích

Một TNCT không nhất thiết phải có tất cả chi tiết trên mới được xác nhận, tuy hầu hết ca ghi nhận đều góp mặt rất nhiều yếu tố trên. Từng mục trong mười hai yếu tố đều là một trải nghiệm mãnh liệt và có thể chuyển hóa lẫn nhau. Dưới đây là những ví dụ cho từng yếu tố ở các ca điển hình đăng tải trên NDERF, bao gồm tỷ lệ những người báo cáo TNCT trải qua cùng trải nghiệm này. Các ví dụ trích đoạn được diễn dịch lại giúp bạn đọc hiểu rõ bối cảnh. Báo cáo gốc và tường thuật đầy đủ của mỗi ca trích dẫn đều được lưu trữ tại trang chủ NDERF.

1. Trạng thái xuất ra khỏi cơ thể

“Tôi nhìn xuống thấy con mình đang nằm trong lồng kính dưỡng nhi và tự hỏi: ‘Mình chết rồi ư?’. Nhưng tôi nghĩ bụng nếu mình chết thì cũng mãi nguyện, vì con trai tôi đã được bình an vô sự. Sau này tôi được cho xem bức ảnh của con khi vừa chào đời và nó giống hệt như những gì tôi từng nhìn thấy, dù hoàn cảnh lúc đó thằng bé ở sau bức rèm mờ.”(13)

- TNCT do mất máu nặng khi sinh; chủ thể là một điều dưỡng.

Trạng thái xuất hồn, hay sự tách ý thức ra khỏi thể xác, thường là hiện tượng đầu tiên xảy ra trong một TNCT. Phản hồi lại câu hỏi trong khảo sát của NDERF – “Bạn có trải qua hiện tượng tách ý thức ra khỏi thể xác không?”, 74,9% số người tường thuật xác nhận có xảy ra.

2. Tăng tiến năng lực giác quan

“Màu sắc trở nên rực rỡ và chi tiết đến lạ thường – cả cường độ, chất liệu và thanh sắc xung quanh. Tôi biết đó không thể là nơi nào đó ở thế giới phàm trần của chúng ta, nhưng toàn bộ không gian thì sống động và vô cùng thực. Tôi hiểu được cốt lõi của tạo hóa và có thể sáng tạo ra thực tại của mình: mọi suy tưởng của tôi trở thành hiện thực trước mắt. Thật kinh ngạc! Tôi biết mình được tưới tắm trong tình yêu vô tận và bất diệt. Tôi biết rằng Thượng Đế hiện hữu và chúng ta là một phần của toàn thể.”

- TNCT do tai nạn xe hơi

Một điều đáng chú ý là những người có TNCT, vốn hoàn toàn rơi vào vô thức hay chết lâm sàng, rất thường xuyên mô tả trong lúc diễn ra TNCT rằng ý thức của họ lại tỉnh táo hơn bất kỳ tình trạng nào trước đây. Phản hồi lại câu hỏi trong khảo sát của NDERF – “Mức độ nhận thức và tỉnh táo cao nhất bạn có trong trải nghiệm so với tình trạng bình thường của mình như thế

nào?”, 74,4% số người tường thuật cho biết họ “minh mẫn và nhạy bén hơn mức thông thường”.

3. Tràn ngập cảm xúc tích cực sâu sắc

“Chưa bao giờ trong đời tôi cảm thấy nhẹ nhàng, không chút đau đớn, tưởng chừng cơ thể nhẹ bẫng, như thể tôi không hề bị bệnh tật hay chịu đựng bất kỳ cơn đau nào.”

- TNCT do phản vệ với ung thư hóa trị liệu

“Tôi nhớ mình đi qua một đường hầm và rồi được đặt ngồi vào lòng Thượng Đế. Người ngồi trên một chiếc ghế bành và trông thật uy nghi, còn tôi thật nhỏ bé trong vòng tay Người. Người vận áo chùng trắng, râu tóc trắng muốt và có một vầng hào quang chói lòa bao quanh từ phía sau. Người trò chuyện với tôi dù đôi môi không hề cử động. Người bảo tôi phải trở về, bởi vẫn chưa đến thời điểm của tôi; còn rất nhiều thứ tôi phải làm và trải nghiệm. Tôi không muốn rời đi, song không phản kháng. Chưa bao giờ trong đời tôi từng nhận được tình yêu đong đầy đến thế.”

- TNCT từ hành vi tự tử ở tuổi 15, do sử dụng quá liều thuốc chống trầm cảm

“Ở thế giới bên kia là vòng tay của những người thân thương chào đón tôi trở về nhà. Cảm giác không hề giống ở trần thế. Nhiệt độ thật hoàn hảo – không quá nóng hay quá lạnh, như thể tôi được ủ trong một chiếc chăn ấm áp. Thứ tình yêu bất tận mà không ngôn từ nào đủ để diễn tả.

Sự bình an và tĩnh tại khôn tả vây bọc lấy tôi. Những người ra đi trước tôi, và vài gương mặt nữa tôi có cảm giác mình biết họ từ kiếp sống trước, tất thấy mừng tôi về nhà. Tôi thấy an toàn và mãn nguyện, vì mình đang trong ân sủng và tình yêu của Ông

Trên. Có thể hình dung tình yêu đó của Thượng Đế giống như lần đầu tiên bạn nhìn thấy con mình chào đời hay sự rung động của mỗi tình đầu – nhân lên hàng vạn lần.”

- 2 TNCT do nhồi máu cơ tim

Bình an và yêu thương là hai cảm giác thường xuyên được nhắc đến nhất trong trải nghiệm của những người đi qua TNCT. Phản hồi lại câu hỏi trong khảo sát của NDERF – “Bạn có cảm nghiệm được cảm giác bình an hay dễ chịu không?”, 77,7% số người tường thuật trả lời rằng “cực kỳ dễ chịu hoặc bình an”. Một câu hỏi khác cũng trong NDERF là “Bạn có cảm nghiệm niềm hân hoan không?”; với câu hỏi này, 54% đáp rằng “hạnh phúc khôn xiết”.

4. Đi vào, hay xuyên qua một đường hầm

“Bất thành linh tôi thấy mình ở trong một đường hầm, tối và lấp lánh như bầu trời đêm. Có ánh sáng ở cuối đường hầm, không chỉ là ánh sáng trắng mà là muôn sắc màu như cầu vồng. Một điều gì đó dẫn dụ tôi về phía ánh sáng.”

- TNCT từ hành vi tự tử

Đường hầm mà những người trải qua TNCT mục kích có muôn hình vạn trạng. Có cái đầy màu sắc, hoặc xuất hiện các linh hồn khác. Những người có TNCT thường đi xuyên qua đường hầm với vận tốc đáng kinh ngạc, nhưng tuyệt nhiên không có bất cứ báo cáo nào về cảm giác sợ không gian kín. Trong NDERF có hỏi – “Bạn có đi vào, hoặc xuyên qua một đường hầm hay hành lang nào không?”, 33,2% người trải qua TNCT xác nhận có.

5. Bắt gặp một nguồn sáng chói lòa hoặc nhiệm màu

“Tôi nhận ra đó là ‘chân thể’ mà mình đã, luôn từng và vĩnh viễn là. Thật sáng tỏ! Tôi có lựa chọn hoặc hòa vào sự thật này và ở lại ‘phía bên kia’, hoặc có thể tiếp tục ‘trò chơi’ sống một kiếp hư ảo. Khi ngộ ra điều ấy, tâm trí tôi biến chuyển ngoạn mục và bỗng nhìn thấy một nguồn sáng tỏ hơn triệu mặt trời gộp lại, nhưng không hề khiến tôi chói mắt. Thứ ánh sáng lan tỏa tình yêu vô điều kiện bao trùm khắp không gian – nơi nơi đều hiển lộ cảm thức ấy. Phải chăng đó chính là Thượng Đế.”

- TNCT do biến chứng ngưng thở khi ngủ

“Tôi du hành xuyên qua một đường hầm tối về phía một nguồn sáng rực rỡ, nhưng không hề ráng bóng hay chói khi nhìn vào nó.”

- TNCT do bị điện giật

Mặc dù nguồn sáng nhiệm màu trong các TNCT thường được mô tả là vô cùng chói lóa, nhưng hầu như không có trường hợp TNCT nào ghi nhận sự khó chịu khi nhìn vào đấy. Rất thường xuyên những người trải qua TNCT đề cập đến việc họ bị thu hút và khao khát hòa vào thứ ánh sáng ấy. Với câu hỏi trong khảo sát NDERF – “Bạn có thấy một luồng sáng?”, 64,8% xác nhận là có.

6. Gặp những người thân/bạn bè quá cố, hay những sinh thể huyền ảo

“Trong lúc sinh nở, tôi bị mất máu nặng. Tôi rời khỏi thể xác và thấy các y bác sĩ tìm mọi cách cứu chữa mình. Sau đó, một nguồn sáng bao bọc lấy tôi, và tôi nghe thấy giọng nói của người dì yêu quý – dì ấy mất khi tôi còn nhỏ – hỏi liệu tôi có tin tưởng chồng mình sẽ nuôi dạy con trai nên người không. Bà nói với tôi rằng chồng tôi không phải là một người cha tốt và không chung

thủy. Do đó tôi chưa thể chết được. Tôi cận rất nặng và gần như không nhìn thấy gì mà không đeo kính. Khi vào phòng sinh tôi không mang kính, nhưng tôi thấy rõ môn một từng thao tác của bác sĩ.”

- TNCT do băng huyết khi sinh

“Đó là luồng sáng diệu kỳ nhất. Bất thành linh tôi thấy mình đang ở một chốn đẹp tuyệt trần, ngập tràn ánh sáng. Bầu trời thật xanh trong, thời tiết thì hoàn hảo. Tôi đứng ở ngoài một trảng cỏ bao la. Mọi thành viên gia đình và bè bạn đã qua đời của tôi đều ở đó – kể cả những con chó đã chết của tôi nữa! Tôi thấy thanh thản hơn bao giờ hết; tôi cũng chưa bao giờ hạnh phúc và bình an hơn thế. Rồi anh trai quá cố của tôi tiến đến và ôm chầm lấy tôi. Anh ấy mỉm cười và bảo vẫn chưa đến thời điểm của tôi.”

- TNCT do ngưng hô hấp cấp

Tình huống những người trải qua TNCT bắt gặp những sinh thể đã qua đời, thường đó sẽ là người thân, hơn là bạn bè hay người quen. Người có TNCT cũng có thể gặp gỡ những người trông quen thuộc, song họ không thể nhận ra đó là ai. Nhiều trường hợp sau TNCT khi tình cờ nhìn thấy di ảnh của một người thân đã khuất lại vỡ ra đó chính là người mà họ từng gặp trong TNCT trước đó. Khá nhiều người kể lại việc gặp lại thú cưng đã chết của mình. Song, dù hội ngộ người quen hay thú nuôi đã mất, đó luôn là một sự đoàn tụ đầy hân hoan. Nhìn chung những người quá cố đều xuất hiện trong tình trạng lành mạnh tuyệt đối, dù cho trước đó họ chết vì bệnh tật hay ra đi với ngoại hình bị tàn hoại. Phản hồi lại câu hỏi trong NDERF – “Bạn có bắt gặp hay thấy những linh hồn khác không?”, 57,8% chọn có.

7. Cảm giác vượt khỏi giới hạn không gian hay thời gian

“Không có cái gọi là nhanh chậm hay dấu hiệu của thời gian! Chỉ có ‘hiện hữu’. Tôi có thể tổ tường vạn vật quanh mình không có bất cứ sự đau khổ hay căng thẳng nào. Mọi thứ thăng hoa và phát lộ thành nguồn sinh lực ánh sáng thuần khiết, không còn ràng buộc bởi không gian, thời gian. Tôi thấy mình tràn trề sức sống hơn bao giờ hết. Một trải nghiệm chuyển hóa không lời nào tả nổi.”

- TNCT do tai nạn xe máy

“Tôi cảm thấy thời gian ngưng đọng đến vô tận – tôi lĩnh ngộ mọi thứ đã từng tồn tại trong vũ trụ, và mọi thứ sẽ xuất hiện tiếp nối. Thời gian là một huyền tượng, giống như làn da, xương hay các giác quan của chúng ta. Các giác quan của chúng ta chỉ nhận thức được thực tại cấu thành từ carbon, nhưng đó lại là ảo mộng ta bám chấp nhất! Bản chất thực của tôi là một trong cõi toàn thể. Không có cái gọi là thời gian, chỉ có hiện tại lúc này.”

- TNCT do dùng quá liều thuốc giảm đau

Khá thường xuyên, những người báo cáo đề cập đến cảm thức vượt khỏi giới hạn thời gian khi họ ở trong trạng thái TNCT. Những người này đều khẳng định nhận thức về thời gian của chúng ta ở đời sống trần thế không còn đúng trong TNCT nữa. Phản hồi lại câu hỏi NDERF – “Bạn có cảm giác vượt khỏi giới hạn không gian và thời gian không?”, 60,5% đáp “Có”. Với một câu hỏi khác của NDERF đề cập trực tiếp về việc thay đổi cảm thức về thời gian – “Thời gian có vẻ trôi nhanh hơn không?”, 33% người thực hiện khảo sát trả lời “Mọi thứ dường như cùng đồng thời diễn ra.”

8. Hồi tưởng về cuộc đời đã qua

“Tôi từ trên cao nhìn xuống và thấy cuộc đời mình trôi qua trước mắt. Tôi chưa từng nghe về hiện tượng này trước đây, nhưng tôi mục kích mọi khoảnh khắc đời mình như đang xem một thước phim vậy. Tôi lúc đó thật bé thơ, tôi không phải lý giải về tội lỗi hay những lời răn, mà chứng kiến toàn bộ cuộc đời diễn ra trong một vài tích tắc.”

- TNCT do ngộp nước lúc 7 tuổi

“Tôi không bận tâm mình còn sống hay không mà hoàn toàn bị cuốn hút nhìn vào một màn ảnh khổng lồ và thật chân thực trước mắt mình. Hiện lên trên đó là những hình ảnh mọi sự kiện từng xảy ra trong đời tôi – toàn bộ cuộc đời mình trong những khung hình. Và với mỗi hình ảnh, tôi trải nghiệm lại một lần nữa cảm giác mình đã có trong bối cảnh ấy. Và tất cả diễn ra đồng thời! Tôi có thể nhìn lại cuộc đời đã qua của mình qua các hình ảnh và cảm nghiệm lại cảm xúc hay bài học rút ra lúc đó – tất cả hợp nhất với nhau. Ở đời sống dương thế, bạn nhìn một bức hình và sau đó mới gọi nhắc lại kỷ niệm. Nhưng trong trải nghiệm này, tôi thấu nhận toàn bộ vốn sống từ tất cả thấy biến cố trong đời dưới dạng hình ảnh, cùng ký ức đầy sống động đến cùng một lúc!”

- TNCT do băng huyết cấp sau sinh

Khi hiện tượng hồi tưởng về cuộc đời đã qua diễn ra, những người có TNCT nhìn lại tất cả hay một số sự kiện xảy đến trong đời mình. Với câu hỏi của NDERF – “Bạn có trải qua việc hồi tưởng lại những sự kiện quá khứ không?”, có 21,8% người trả lời xác nhận.

9. Đến với thế giới bên kia (thiên đường)

“Tôi trôi xuyên qua những đụn mây hồng và tím. Tôi lúc đó là một đứa bé sơ sinh, và bà ngoại địu tôi trên vai. Hai thiên sứ nhỏ xíu có cánh bay theo chúng tôi, chao liệng như những chú chim ruồi. Một người màu hồng, còn người kia màu tím. Tôi cười khúc khích và muốn chạm vào họ. Rồi bỗng quang cảnh chuyển sang những thung lũng và đồi núi xanh mướt, với tiếng trẻ thơ nô đùa. Tôi muốn xuống đó, nhưng một giọng nói ngăn lại: ‘Không! Con còn quá trẻ!’. Sau đó, không gian biến đổi thành một màu xanh ngọc sáng lòa với hai cánh cổng vàng khổng lồ lơ lửng trước mắt tôi.”

- TNCT do bạo bệnh lúc ở tuổi ấu nhi

“Tôi đến một nơi ngập tràn ánh sáng, với những ngọn đồi, trảng cỏ, đầy hoa thơm dưới bầu trời xanh lấp lánh. Tôi hoàn toàn choáng ngợp trước những màu sắc trong trẻo, sáng lòa và sống động. Mọi vật trong khung cảnh dường như đều phát tỏa hào quang. Thật đẹp quá đỗi.”

- TNCT do chấn thương đầu

“Ánh sáng địa đàng bao trùm khắp không gian. Mọi nỗi đau tan biến, và cơ thể tôi hoàn toàn tự do. Lòng tôi tràn đầy niềm hân hoan và cảm giác viên mãn. Tôi nghe thấy thứ âm nhạc tuyệt nhất trần đời và thâm nghĩ: ‘À, ra đây chính là âm thanh từ thiên giới’. Tôi bất chợt nhận thức về sự bình an và thông tuệ nơi đây. Tôi không muốn rời đi. Tôi đang ở cùng Jesus. Dù không tận nhìn thấy Người, nhưng tôi biết uy nghi của Thượng Đế hiển linh trong ánh sáng và truyền ngời lời đến tôi qua tâm ý hiệp thông. Tôi cảm nghiệm tình yêu bất tận từ Ông Trên.”

- TNCT do xuất huyết khi mang thai ngoài tử cung

Cõi trời hay thiên đường thường được những người có TNCT mô tả là một thế giới đẹp tuyệt trần. Ở đó có thể có những kiến trúc, các sinh vật thượng giới, và các quang cảnh đẹp ngỡ ngàng. Các trường hợp TNCT cũng thường kể lại cảnh sắc của những chốn này, không một nơi nào ở trái đất sánh bằng. Họ cũng có thể nghe thấy thứ âm nhạc êm đẹp hơn mọi âm thanh trần thế. Phản hồi câu hỏi NDERF – “Bạn có nhìn thấy hay đã tới một nơi chốn, cảnh giới, hay chiều không gian đẹp kỳ ảo hoặc không giống bất cứ nơi đâu?”, 42,1% đáp “Có”. Một câu hỏi khác trong khảo sát NDERF là “Bạn có cảm giác như đặt chân đến thế giới bên kia không?”; với câu hỏi này, 51% chọn “chốn thần tiên hoặc thế giới bên kia”.

10. Lĩnh ngộ sự hiểu biết đặc biệt

“Tôi hòa làm một với mọi chúng sinh, nhưng tôi vẫn biết tôi là tôi. Tất cả đều ở đúng chỗ của nó, vạn vật đều là tình yêu. Tôi nhận ra mục đích đời người là cảm nghiệm và trải rộng. Tôi đồng thời hiện diện cùng bác sĩ, ê kíp điều dưỡng, mẹ tôi, thiết bị y tế, âm thanh từ máy điện tâm đồ và mọi khoảng trống ở giữa. Tôi có thể kéo tay người bác sĩ lên nếu muốn, nhưng tôi không hề có chút ham muốn thao túng ý chí tự do của ông ấy. Không chút tham chấp.”

- TNCT do dùng quá liều thuốc giảm đau

“Ông nội tôi là bác sĩ và đã qua đời từ khi tôi lên bảy, bỗng hiện diện trong chiếc áo choàng trắng. Ông bảo có ba ổ bệnh trong cơ thể tôi. Ông dùng các thuật ngữ Latin, kèm vài chi tiết bệnh lý khác, song tôi không hề biết tiếng Latin. Rồi ông biến mất. Tôi ý thức trở lại thân thể mình và nhắc lại với bác sĩ phẫu thuật và chồng tôi những điều ông nội đã nói. Vài ngày sau, ca phẫu thuật thành công, bác sĩ phẫu thuật bảo rằng những chỉ dẫn của ông nội tôi đã giúp ông ấy tìm ra vùng nhiễm khuẩn thứ ba vốn

dĩ không được phát hiện trong chẩn đoán ban đầu. Nó chính xác đúng như ông tôi đã mô tả, bị che khuất bởi vùng khung chậu.”

- TNCT của một người Hà Lan trong ca phẫu thuật viêm màng
bụng

Hầu hết các trường hợp tiếp nhận kiến thức trong quá trình TNCT khi hồi tỉnh vẫn còn lĩnh ngộ đầy đủ. Sự lĩnh ngộ đặc biệt có thể là sự hiểu biết về cuộc sống hoặc cảnh giới siêu nhiên (hay tâm linh như một số người gọi). Phản hồi cho câu hỏi trong NDERF – “Bạn có trải nghiệm sự lĩnh ngộ hiểu biết đặc biệt, như về quy luật vũ trụ hay/và mục đích tối hậu không?”, 57,6% trả lời “Có”. Một câu hỏi khác trong khảo sát là “Bạn có tức thời cảm thấy thấu suốt vạn vật?”; với câu này, 30,7% người phản hồi rằng họ dường như thông tuệ hết thảy “về vũ trụ”, và 31,9% đáp họ đã thấu hết tất cả “về bản thân hoặc người khác”.

11. Thấy mình ở lưng chừng hay ở một ranh giới

“Ở trên đỉnh núi, đó là một thành phố tuyệt đẹp. Tôi biết một vài người ở đó, nhưng không nhận ra các khuôn mặt còn lại. Tôi bước về phía ngọn núi để đến thành phố, nhưng một giọng nói phía sau tôi phán: ‘Không, cô vẫn chưa thể lên núi bây giờ, vẫn chưa đến thời điểm của cô’. Tôi cự cãi lại với giọng nói ấy vì trong tôi biết nếu đến được thành phố ấy chính là về lại nhà của mình. Mặc dù tôi đang ở trên một cánh đồng với cảm giác yêu thương, hân hoan và bình an trọn vẹn bao bọc lấy mình như một chiếc chăn ấm – hoàn toàn được che chở và yêu thương – tôi vẫn cứ cố thuyết phục giọng nói ấy để tôi được tới thành phố. Tôi liền quay lại xem ai đang nói với mình, nhưng giọng nói truyền rằng tôi vẫn chưa thể nhìn thấy gương mặt của Người.”

- TNCT do tim ngừng đập bởi biến chứng khi phẫu thuật

“Ở cuối con đường chỉ còn một khe nước nhỏ giữa vùng bùn lầy. Mọi thứ dần sáng lên như ánh bình minh, và tôi nhìn thấy ông nội tôi trong áo chùng trắng bước về phía mình. Khi ông đến gần, xung quanh sáng ngời, và tôi thấy được một vài người đang đứng ở nhà thờ ở phía đằng xa. Tôi hỏi phải chăng ông đến đón tôi đi, và ông đáp rằng không. Ông căn dặn rằng thời điểm của tôi vẫn chưa đến, nhiều người còn phải trông cậy vào tôi trên đời, và những câu hỏi của tôi sau này sẽ được giải đáp. Tôi muốn đến nhà thờ, nhưng mỗi bước tôi tiến lên, vùng nước lại càng mở rộng bao phủ lấy người mình. Song tôi cảm thấy an toàn, thanh thản và thật hạnh phúc.”

- TNCT do dùng thuốc quá liều ở tuổi 15

Lưng chùng hay ranh giới thường xuất hiện ở cuối TNCT. Ranh giới là miền mà người TNCT không thể vượt quá hay bước qua. Những ca TNCT tiết lộ nhiều dạng ranh giới trong TNCT, chẳng hạn như một cây cầu trên con đường họ đang đi, một rãnh nước hoặc con sông, có khi là một khe núi. Phía bên kia ranh giới thường được mô tả là tràn đầy ánh sáng hơn hay đẹp gấp bội cảnh sắc rìa bên này họ đang đứng. Phản hồi lại câu hỏi trên NDERF – “Bạn có đến được một nơi giống như miền ranh giới hoặc một cột mốc phân cách địa lý nào không?”, 31% xác nhận có.

12. Nhập ngược trở lại cơ thể ngoài ý muốn hoặc trong chủ đích

“Một đốm sáng nhỏ xuất hiện, và tôi di chuyển thật nhanh về phía nó. Thực thể ánh sáng đó tỏa ra bình an, niềm vui và sự bao dung xuyên thấu linh hồn tôi chứ không phải thân xác tôi. Tôi không còn bận tâm thể xác mình ở đâu. Sinh thể hiện ra trong bộ áo trắng và ngày một tỏa sáng hơn. Tôi và đốm sáng đều lớn dần lên; Thượng Đế hiển linh khắp nơi nơi. Chúng tôi tiến về vùng sáng ở phía trên. Càng lên cao hơn, thực thể ấy càng tỏa

sáng hơn, cho đến khi tôi không thể nhìn rõ mặt nó nữa. Chúng tôi đến một khu vườn nhỏ bao quanh bởi hàng rào bằng gỗ trắng, nhưng tôi không cách gì bước vào được. Tôi được bảo rằng mình phải quay trở về. Dù cố níu kéo và van nài, trong chớp mắt tôi bị đẩy ngược về lại thân thể đang chịu đau đớn của mình.”

- TNCT do hôn mê sau cơn trầm bệnh

Đoạn kết của TNCT là việc nhập trở lại cơ thể theo ý muốn hoặc ngoài chủ đích. Câu hỏi liên quan nhiều nhất đến yếu tố TNCT này bắt nguồn từ phiên bản khảo sát cũ hơn của NDERF – “Bạn có lựa chọn hay ý thức về quyết định quay trở lại cơ thể của mình không?”. Có 58,5% trả lời “Có”.

Bởi vì ngày một nhiều báo cáo TNCT mới đổ về NDERF, tôi nhận ra có nhiều hơn mười hai yếu tố trên trong các TNCT. Khi đọc về các ví dụ TNCT xuyên suốt quyển sách, bạn có thể tự khám phá còn nhiều nhân tố khác thường cũng xuất hiện, lần một số còn lại chỉ hiếm hoi bắt gặp.

CHỨNG CỨ VỮNG CHẮC

Sau khi tóm lược mười hai yếu tố TNCT đã được nhắc đến trong *Evidence of the Afterlife*, phần còn lại của quyển sách này xin dành trọn để trình bày chín chứng cứ đáng để cân nhắc về tính hiện thực lẫn tính tin cậy của các câu chuyện.

Chẳng hạn như, xét về mặt y khoa thì các TNCT dường như là điều bất khả thi. TNCT thường diễn ra khi cơ thể chủ thể TNCT đã hoàn toàn bất tỉnh, hôn mê hoặc chết lâm sàng. Xét trên

phương diện y khoa lẫn tính logic thì không thể nào một người bất tỉnh lại có thể có những trải nghiệm đầy sống động và được sắp xếp vô cùng rõ ràng, hợp lý. Ấy vậy mà những trải nghiệm sống động có diễn ra trong TNCT, với mức độ ý thức và tỉnh táo thậm chí gấp bội so với trạng thái thông thường của con người.

Bên cạnh đó, những yếu tố trong TNCT nhìn chung diễn ra theo cùng một trình tự nhất định, lặp đi lặp lại trên mọi nhóm tuổi và ở khắp nơi trên toàn cầu, giúp phủ định khả năng TNCT chẳng qua chỉ là một dạng giấc mơ, hoang tưởng hay quá trình phóng chiếu văn hóa. Các giấc mơ thường đứt đoạn và nội dung thiếu liền mạch. TNCT trái lại gần như luôn luôn diễn giải nhất quán.

Một lý do khác để tin vào tính xác thực của TNCT chính là thực tại được đối chứng với lời kể của những cá nhân đi qua trải nghiệm thoát xác (out-of-body experience, OBE). Thoát xác là một trong những yếu tố xuất hiện nhiều nhất của TNCT, khi một người thấy được mọi chuyện xảy ra xung quanh cơ thể đã bất tỉnh. Song, những gì các chủ thể TNCT nghe và thấy ở trạng thái bên ngoài cơ thể, sau này khi được xác minh đối chiếu, gần như tất cả tường thuật ấy đều chính xác với thực tế, bao gồm cả những sự kiện diễn ra ở một địa điểm cách rất xa thân xác họ. Bản thân những bằng chứng này đã phản bác khả năng TNCT liên quan đến các hiểu biết hiện tại – từ ý thức giác quan hay chức năng não bộ. Lập luận cũng gạt bỏ ý kiến hoài nghi TNCT chỉ là những mảnh ký ức huyền tưởng của bộ não.

Một luận cứ thuyết phục khác là rất nhiều TNCT xảy ra khi con người đã rơi vào trạng thái hôn mê, nghĩa là mọi trải nghiệm ý thức lúc đó là hoàn toàn không thể. Những người hoài nghi giả thiết rằng những TNCT đó có thể là kết quả của gây mê không hoàn toàn, nhưng họ bỏ sót thực tế là nhiều TNCT là kết quả của

gây mê quá liều. Nội dung của những TNCT xảy ra trong trạng thái gây mê khác biệt rõ rệt với các TNCT không gắn với việc bị gây mê. Ngay cả dưới tác dụng của gây mê liều cao, các bệnh nhân vẫn có cùng mức độ ý thức và tỉnh táo tăng tiến giống như ở các trường hợp TNCT khác. Đây là một bằng chứng vững vàng khác cho thấy TNCT diễn ra hoàn toàn độc lập với chức năng não bộ.

Dưới đây là lời kể của Kristy C., sau một TNCT sâu sắc khi cô bị ngừng tim trong lúc phẫu thuật túi mật. Cô ấy mô tả:

“Tôi ở trên cao nhìn xuống các bác sĩ đang thao tác trên thân thể tôi. Thay vì sợ hãi, lúc đó tôi hết sức hào hứng. Việc họ khẩn trương cấp cứu làm tôi thấy buồn cười, vì tôi không còn bất cứ đau đớn nào.

Sau đó, tôi bị kéo ngược vào trong một đường hầm, ở đó có cánh cửa mở ra một luồng sáng đầy màu nhiệm. Thứ ánh sáng chói lòa, nhưng không hề khó chịu! Tôi đi xuyên qua nó và cảm nhận sự ấm áp, tình yêu thương, sự thấu hiểu và trí tuệ – sự thông tuệ về vạn vật. Mọi thứ thật tử tế, sống động; màu sắc mỗi lúc sáng hơn và sắc nét hơn. Tất cả là một sự bình yên và tĩnh lặng, cứ thế tôi đi vào lòng nguồn sáng ấy.

Kế đến, tôi thấy mình ở trên một thảo nguyên xanh mướt đầy hoa cỏ và cây cối. Tôi cảm nhận một thực thể siêu hình, và tôi biết gia đình cũng ở đó bên tôi. Đấng siêu linh cất giọng trầm ấm vang vọng vào tận sâu linh hồn tôi. Tôi không nhớ giọng nói đó nói gì, nhưng lòng ngập tràn an lành và thanh thản. Tôi muốn bước qua một dòng suối nhỏ cắt ngang nhưng không được phép. Tôi muốn ở lại chốn thảo nguyên đó và không muốn trở về, bởi tôi biết rằng tất cả bình an, ấm áp và ánh sáng sẽ không đi cùng tôi về nơi trần thế. Tôi cố mọi cách để đến dòng suối nhưng bị lôi ngược trở lại cánh cửa đường hầm. Tôi đã rời bỏ hơi ấm của ánh sáng và lòng trĩu nặng nỗi buồn bởi mọi hiểu

biết và sự bình an không còn nữa, giác quan của tôi mờ nhạt dần, khung cảnh trước mắt tôi trở nên quá tăm tối so với miền thảo nguyên rực rỡ kia.”

Đây chỉ là một vài ví dụ và căn cứ cho thấy không hề dễ dàng để bác bỏ sự thật từ các ca TNCT. Nếu các bạn muốn có nhiều “bằng chứng” hơn nữa, hãy tìm đọc quyển *Evidence of the Afterlife*, hoặc tham khảo rất nhiều chứng cứ khác được đăng trên trang chủ NDERF – www.nderf.org/godevidence. Chuyên mục này của NDERF cũng cung cấp cụ thể hơn về phương pháp luận nghiên cứu, những phát hiện mới nhất, tiểu sử, giải đáp các thắc mắc thường gặp, đính chính, và nhiều chủ đề khác liên quan đến các tư liệu được trình bày trong quyển sách này.

Gửi gắm qua quyển sách này là bước đi táo bạo của chúng tôi. Theo chủ kiến của tôi, nếu chúng ta xác tín những câu chuyện được ghi nhận với óc sáng suốt và cởi mở, mọi nghiên cứu TNCT sớm muộn gì cũng sẽ hé lộ kết quả đáng kinh ngạc về sự thật mà những người khám phá cố gắng truyền đạt cho chúng ta khi trở về: tiếp cận với Thượng Đế.

(*) Gallup: một chuyên trang nghiên cứu và khảo sát uy tín của Mỹ.

CHƯƠNG 2

GẶP GỠ THƯỢNG ĐẾ

"Tôi chịu thua và thừa nhận Thượng Đế là Thượng Đế."

- C. S. Lewis

Trong buổi họp báo giới thiệu quyển *Evidence of the Afterlife*, tôi đã được mời phỏng vấn bởi *The Today Show* cùng phóng viên nổi tiếng Meredith Vieira. Tôi tham dự cùng với Mary Jo Rapini, một nhà tham vấn đã có TNCT cực kỳ mạnh mẽ sau biến cố phình động mạch não, gần như đã kết thúc cuộc sống của cô. Trong chương trình, Meredith mời Mary Jo chia sẻ câu chuyện của mình.

Tai nạn bất ngờ ập đến khi Mary Jo bước ra khỏi phòng tập thể dục. Người ta tức tốc chuyển cô đến bệnh viện ở bộ phận chăm sóc đặc biệt, song tình trạng chuyển biến xấu và cô rơi vào trạng thái bất tỉnh. Đó là lúc cô trải qua TNCT.

Mary Jo mục kích một luồng sáng mà theo cô mô tả là chưa từng nhìn thấy thứ gì tương tự như vậy trong đời. Cô kể:

"Nó như là một ánh hào quang rực rỡ, cứ liên tục lớn dần. Tôi bị hút ánh nhìn vào nó, và nó cứ thế lớn dần lên, rồi tôi tiến về phía luồng sáng ấy. Tôi đi vào một đường hầm và bước vào trong một căn phòng đẹp tuyệt trần. Và tôi ở trong vòng tay của Thượng Đế. Người gọi tên tôi và bảo: 'Mary Jo, con không thể ở lại!'"

Mary Jo cảm thấy rất buồn khi nghe điều đó. Cô nài nỉ ở lại, nhưng Thượng Đế vẫn kiên định ý của Người. Kể cả khi cô ấy phân trần mình đã làm tròn bổn phận một người vợ, một người mẹ tốt và là nhà chuyên môn đã tận tình chăm sóc các bệnh nhân ung thư, Thượng Đế phán truyền rằng cô nhất định phải trở lại cuộc sống trần thế của mình. Mary Jo kể lại lời của Người:

Ta hỏi con một câu: “Con có bao giờ yêu thương người khác như cách con đang được yêu thương ở đây chưa?”

“Thưa con không, sao con có thể làm được. Con chỉ là người trần mắt thịt thôi,” cô đáp.

Lúc ấy, Đấng Toàn Năng ôm cô chặt hơn và ôn tồn bảo: “Con có thể làm tốt hơn thế”. Và Mary Jo quay trở lại trạng thái ý thức(1).

Ngay tại thời điểm đó, ở trong buổi phỏng vấn trên sóng truyền hình quốc gia, trong đầu tôi bất giác bật lên suy nghĩ về rất nhiều tường thuật trong cơ sở dữ liệu NDERF của các nhân chứng trải qua TNCT đề cập đến Thượng Đế. Sau chương trình, ý tưởng về Thượng Đế trong TNCT liên tục thôi thúc tôi. Về mặt lý trí, tôi biết những lời kể về việc gặp gỡ Thượng Đế mang đầy tính chủ quan và huyền hoặc. Chi tiết ấy ấn tượng, nhưng không thể là chứng cứ vững chắc cho sự hiện hữu của Thượng Đế. Tuy nhiên, khi lật lại hồ sơ trên NDERF, tôi phát hiện ra vô cùng nhiều TNCT đề cập đến việc gặp gỡ Thượng Đế, chỉ là tôi đã xem nhẹ khía cạnh này trong các tường thuật.

“Tại sao ý niệm về Thượng Đế trong TNCT lại gần như không hề được khai thác?”, tôi chột nghĩ. *“Không ít người qua TNCT nhắc đến việc họ đã gặp Thượng Đế. Vậy họ đã khám phá được điều gì?”*

CÔNG CUỘC TÌM KIẾM THƯỢNG ĐẾ

Cảm hứng từ câu chuyện của Mary Jo Rapini, tôi bắt tay vào một dự án nghiên cứu về sự hiện hữu của Thượng Đế trong TNCT. Trước tiên, tôi nghiên cứu kỹ lưỡng lại từng trường hợp TNCT đăng tải trên trang NDERF, và chẳng mấy khó khăn tìm ra những ca có đề cập đến Thượng Đế. Thực tế, ngay từ câu chuyện thứ ba được đăng tải trên NDERF của một cựu binh Mỹ đã mô tả một trải nghiệm gặp gỡ Thượng Đế đầy sống động. Khi tham chiến ở Việt Nam, một quả mìn chống tăng đã phát nổ ngay bên dưới chiếc chiến xa, trong chớp mắt đã đẩy ông cận kề cái chết. Ông kể lại trải nghiệm sau đó:

“Thượng Đế giải phóng tôi khỏi mọi chấp ngã, kiểu như giờ đây cái ‘Tôi’ không còn tồn tại nữa – chỉ duy Người là thực. Tôi cảm thấy ngập tràn ân sủng, tình yêu thương và lòng trắc ẩn. Nơi Trở Về Đích Thực và Chân Ngã của vạn vật hiển lộ trước tôi đầy màu nhiệm.

Kể từ thời khắc ấy, tôi biết đến Thượng Đế. Đức tin hay tôn giáo không còn là vấn đề quan trọng, mà là sự thực chứng khi tận mắt được gặp Ông Trên. Và Người đầy tình yêu thương, trắc ẩn và bao dung hơn mọi hình ảnh tôi có thể tưởng tượng. Như thế tôi được đặt trong đôi tay Người, dậy lên trong tôi cảm giác biết ơn vô vàn. Thực sự sau hơn 30 năm, mỗi lần hồi tưởng tôi vẫn không cầm được những giọt nước mắt vì biết ơn.”

Khi lật lại các tường thuật TNCT, tôi không khỏi bất ngờ trước sự thường xuyên các trường hợp có nhắc đến Thượng Đế. Tôi phát hiện ra NDERF đã tiếp nhận hơn hai trăm ca TNCT đề cập đến việc nhận thức sự hiện diện hoặc trực tiếp gặp gỡ Thượng

Đế. Với một số lượng lớn các ca TNCT chuyên biệt như thế trong tay, tôi thêm vững tin công trình của mình có thể mang lại những kết quả đầy ý nghĩa. Tôi tham vọng đây sẽ là công trình nghiên cứu quy mô chưa từng có về Thượng Đế trong TNCT.

Tôi bắt đầu bằng việc giới hạn phạm vi nghiên cứu xoay quanh sự xuất hiện của Thượng Đế trong các TNCT. Đầu tiên tôi hệ thống lại các ca được tường thuật trên NDERF theo trình tự cung cấp chứ không sàng lọc theo những tiêu chí chủ quan. Quan trọng hơn cả, không một mẫu TNCT nào bị loại bỏ khỏi nghiên cứu vì bản thân nội dung khác với số đông. Điều này hạn chế tối đa khả năng chúng tôi dàn xếp thông tin theo hướng có lợi và đảm bảo khách quan nhất có thể cho nghiên cứu.

Yếu tố minh bạch và tính xác thực về Thượng Đế được đặt lên hàng đầu, bởi chúng tôi mong muốn bất cứ ai quan tâm đều có thể tin tưởng truy cập trang chủ NDERF để đọc hàng trăm trường hợp TNCT có đề cập đến Thượng Đế(3). Mục tiêu của tôi là tạo điều kiện cho mọi cá nhân muốn tìm hiểu, lẫn những người hoài nghi, tiếp cận đầy đủ về TNCT, đặc biệt là bức tranh toàn cảnh về trước, trong và sau TNCT liên quan đến Thượng Đế. Đây là điều độc nhất trong nghiên cứu về Thượng Đế của chúng tôi.

Bản thân là một người làm khoa học và làm việc trong ngành y, tôi hiểu rõ mình buộc phải trung thực công bố toàn bộ khám phá của mình về Thượng Đế, dù cho kết quả có đi ngược với các định kiến sẵn có của tôi về Đấng Siêu Nhiên. Tôi không hề tiên liệu mình sẽ thu gặt được gì vào cuối cuộc hành trình này, nhưng khao khát biết được sự thật về Thượng Đế trong TNCT không ngừng thúc đẩy tôi tiến lên. Công trình này không phải là một tập hợp những niềm tin và chủ kiến về Thượng Đế riêng của những chủ thể TNCT ở các thời điểm khác nhau, đây là một

ngiên cứu vén màn bí mật đằng sau các chứng cứ trực tiếp từ những người gặp gỡ Thượng Đế thông qua TNCT của họ.

Tôi cũng tự nhắc nhở bản thân không đi quá giới hạn chuyên môn của mình, có nghĩa là tôi sẽ không sử dụng bất cứ thứ tịch thần học nào về Thượng Đế, ở đây gắn với đa số người phương Tây là Kinh Thánh. Việc đối chiếu nghiên cứu này với các sử liệu tôn giáo khác, tôi xin nhường trọng trách đó cho các tín đồ hay học giả thần học. Thực tế thì tôi vô cùng hoan nghênh các so sánh đa chiều(4). Trọng tâm của nghiên cứu này không phải nhằm đối chiếu niềm tin về Thượng Đế thuộc nhiều nền văn hóa khắp thế giới với nội dung TNCT hàm chứa. Đây là sự nhìn nhận khách quan những trải nghiệm sâu sắc về Thượng Đế được tiết lộ bởi các nhân chứng trở về từ cõi chết.

Quyển sách bạn đang cầm trên tay trình bày bằng chứng về sự hiện hữu của Thượng Đế và thế giới bên kia từ lĩnh vực nghiên cứu đầy mới mẻ và tiên phong, mà trước đó hầu như chưa hề có công trình khoa học nào khai thác đầy đủ. Sợ chỉ xuyên suốt quyển sách là hàng loạt khám phá mới chấn động chưa từng được đề cập qua các ghi nhận TNCT trước đây, lẫn các nội dung tôi công bố trong tác phẩm *Evidence of the Afterlife*.

Các dữ kiện phục vụ cho nghiên cứu được thu thập qua hai cách: qua các câu hỏi lựa chọn và qua câu hỏi mở. Phương thức điều tra thứ nhất nhằm thu thập các số liệu thống kê giúp chúng ta hiểu rõ những tương đồng và khác biệt giữa những trải nghiệm được mô tả. Với hình thức thứ hai, người trả lời diễn giải ý niệm Thượng Đế và Đấng Thánh Linh dưới ngôi thứ nhất, qua đó cung cấp chất liệu vô giá từ trải nghiệm gặp gỡ hay nhận thức về tính siêu linh của các cá nhân đặc biệt này.

NHỮNG PHÁT HIỆN QUA THỐNG KÊ

Nghiên cứu về Thương Đế tập hợp lại toàn bộ các trường hợp đóng góp cho NDERF trong khoảng thời gian từ 11/11/2011 đến 7/11/2014. Trong khuôn khổ nghiên cứu, TNCT được xác định là một trải nghiệm sống động xảy ra tại thời điểm cơ thể bị thương tổn nặng nề, như khái niệm TNCT đã được bàn thảo trong chương 1. Tất cả các ca đều được phân tích kỹ lưỡng, không phụ thuộc TNCT đó mô tả nội dung gì hay quan điểm cá nhân của nghiên cứu viên. Mục đích để những khám phá rút ra từ công trình này không phải là một kết quả chủ quan được nhào nặn xoay quanh các TNCT “đúng khuôn khổ” và loại bỏ các TNCT khác “ngoài khuôn khổ”. Sự minh bạch là yếu tố khẩn yếu của nghiên cứu về Thương Đế, bởi tôi muốn tự tin công bố với công chúng rằng những khám phá này phản ánh chính xác những gì thực sự xảy ra khi người ta gặp gỡ Thương Đế qua TNCT. Bạn đọc sẽ phát hiện những mô tả về Thương Đế ở các TNCT khác nhau có một sự đồng nhất đáng kinh ngạc.

Các mẫu đáp ứng đối với nghiên cứu về Thương Đế phải đồng thời thỏa mãn tất cả tiêu chí sau đây:

1. Được đánh giá tối thiểu là 7 (hoặc cao hơn) theo thang đo TNCT, đồng nghĩa chúng là những TNCT hoàn hảo nhất
2. Được trình bày bằng ngôn ngữ tiếng Anh
3. Tường thuật lại một trải nghiệm đơn lẻ
4. Được chia sẻ bởi chính chủ nhân của trải nghiệm

Có 420 trường hợp TNCT trong phiên bản khảo sát cập nhật nhất của NDERF thỏa tất cả các tiêu chí kể trên. Tất cả những chủ thể TNCT đều phải trả lời câu hỏi trên khảo sát NDERF: “Trong trải nghiệm của mình, bạn có tiếp nhận thông tin/cảm nghiệm cụ thể nào về sự tồn tại (hoặc không tồn tại) của Thượng Đế hay một thực thể siêu linh nào đó không?”. Thông qua câu hỏi, chúng tôi chủ định khuyến khích chủ thể TNCT mở rộng phạm vi trả lời nếu trong trường hợp của họ bắt gặp một thực thể siêu nhiên trùng khớp hay khác hoàn toàn với quan niệm trước đó của họ về Thượng Đế. Và đây là kết quả thu được:

Có	191	45,5%
Không chắc	62	14,8%
Không	167	39,8%

Phần trả lời tường thuật cho thấy cơ bản tất cả chủ thể TNCT trả lời “Có” cho câu hỏi trên đều khẳng định họ tiếp nhận thông tin hay cảm nghiệm có sự tồn tại của Thượng Đế hay thực thể siêu linh. Gần như không câu trả lời tường thuật nào cho rằng Thượng Đế hay thực thể siêu linh không tồn tại.

Tôi vô cùng kinh ngạc trước thống kê hơn 40% chủ thể TNCT trong trải nghiệm của họ đã nhận thức Thượng Đế hay thực thể siêu linh *thực sự có tồn tại*. Đây quả là một phát hiện chấn động! Chưa từng có một nghiên cứu TNCT nào trước đây trực tiếp đặt vấn đề về sự hiện diện của Thượng Đế trong TNCT, và đây là lần đầu tiên một số lượng lớn đến vậy chủ thể TNCT cảm nghiệm về Thượng Đế được thống kê. Xét về tương quan bối cảnh, tỷ lệ chủ

thể TCNT cảm nghiệm về Thượng Đế hay thực thể siêu linh trong khi xảy ra TNCT nhiều gấp bội so với tỷ lệ đi qua đường hầm, gặp lại người thân đã khuất, hay hồi tưởng về cuộc đời đã qua(5). Dĩ kiện mới này chứng tỏ trong TNCT có một yếu tố xảy ra thường xuyên hơn hẳn: *cảm nghiệm về sự tồn tại của Thượng Đế*.

Một điểm đáng chú ý khác là chỉ 14,8% trả lời “Không chắc”. Tỷ lệ khiêm tốn này gợi ý rằng khi chủ thể gặp gỡ Thượng Đế trong TNCT, đây là một trải nghiệm hoàn toàn mới mẻ mà họ chưa bao giờ trải qua trước đây.

Bên cạnh câu hỏi điều tra cảm nghiệm hay gặp gỡ Thượng Đế, NDERF cũng khảo sát nhóm đối tượng này về niềm tin của họ về sự tồn tại của Thượng Đế trước và sau khi xảy ra TNCT. Điều này hé lộ cho chúng ta biết TNCT ảnh hưởng như thế nào đến niềm tin của một người về Thượng Đế. Thường thì chủ thể TNCT có khá nhiều thời gian để tiếp nhận những thay đổi (hoặc không) trong quan niệm của họ về Thượng Đế. Trên thực tế, thời gian trung bình từ thời điểm xảy ra TNCT đến khi công bố trên NDERF là khoảng 22 năm(6), đủ lâu để chủ thể TNCT có nhiều cơ hội chiêm nghiệm về trải nghiệm của mình.

Để thăm dò khía cạnh này, chúng tôi hỏi trực tiếp những chủ thể TNCT niềm tin về Thượng Đế của họ. Câu hỏi đầu tiên đặt ra – “Niềm tin của tôi trước khi trải nghiệm xảy ra là...”, và câu hỏi thứ hai tiếp tục – “Niềm tin hiện tại của tôi là...”. Với hai câu hỏi này, người trả lời chọn các đáp án sau:

- ✕ Hoàn toàn tin Thượng Đế có tồn tại
- ✕ Khá tin Thượng Đế có tồn tại
- ✕ Phân vân liệu Thượng Đế có tồn tại hay không

✕ Khá tin chắc Thượng Đế không hề tồn tại

✕ Không tin Thượng Đế tồn tại

✕ Không biết

420 trường hợp TNCT cho hay:

Niềm tin của tôi trước khi trải nghiệm xảy ra

Hoàn toàn tin Thượng Đế có tồn tại	164	39,0%
Khá tin chắc Thượng Đế có tồn tại	105	25,0%
Phân vân liệu Thượng Đế có tồn tại hay không	68	16,2%
Khá tin chắc Thượng Đế không hề tồn tại	23	5,5%
Không tin Thượng Đế có tồn tại	21	5,0%
Không biết	39	9,3%

Niềm tin hiện tại của tôi

Hoàn toàn tin Thượng Đế có tồn tại	305	72,6%

Khá tin chắc Thượng Đế có tồn tại	39	9,3%
Phân vân liệu Thượng Đế có tồn tại hay không	24	5,7%
Khá tin chắc Thượng Đế không hề tồn tại	12	2,9%
Không tin Thượng Đế có tồn tại	12	2,9%
Không biết	28	6,7%

Niềm tin của những chủ thể TNCT về Thượng Đế gia tăng đáng kể sau TNCT. Trước sự kiện, chỉ 39% trong số họ “hoàn toàn tin Thượng Đế có tồn tại”. Tại thời điểm họ chia sẻ TNCT với NDERF, trung bình khoảng 22 năm sau, 72,6% đã xác tín về sự tồn tại của Thượng Đế. Nói cách khác, số lượng tin vào sự tồn tại của Thượng Đế gia tăng 86% sau khi trải qua TNCT. Tôi không tìm ra bất cứ sự kiện nào khác trong đời sống ngoài TNCT đóng góp vào việc tăng trưởng niềm tin đến thế.

Niềm tin về Thượng Đế nói chung ở các chủ thể TNCT có sự thay đổi lớn tại thời điểm họ chia sẻ câu chuyện với NDERF. Nếu cộng số người hiện “hoàn toàn tin Thượng Đế có tồn tại” và những người “khá tin chắc Thượng Đế có tồn tại” thì tỷ lệ niềm tin tăng vọt lên 81,9% số chủ thể TNCT – so với 64% tổng hai nhóm này trước TNCT.

Nguyên do của sự chuyển biến ngoạn mục về niềm tin này có lẽ bởi nhiều chủ thể trong TNCT đã trải qua một trải nghiệm vượt xa mọi tưởng tượng hoang đường nhất, một chứng nghiệm mà

trước khi biến cố đe dọa tính mạng ấy xảy ra, cả đời họ không dám nghĩ nó có thực. Nếu một người bất thành linh cảm nghiệm cõi thiên đường với tình yêu bất tận, linh ngộ tri thức tối thượng và niềm vui vô bờ khi đoàn tụ người thân đã khuất, không ngạc nhiên khi người này cảm thức rằng Thượng Đế ở đằng sau tất cả sự mâu nhiệm kia.

Kết quả thống kê cũng tiết lộ: không chỉ một số lượng lớn những chủ thể TNCT phát triển nhận thức về Thượng Đế – với gần 200 trường hợp, hầu như tất cả đều khẳng định tính thực của cảm nghiệm về sự tồn tại của Thượng Đế. Nói cách khác, những người này hoàn toàn tin những gì họ trải qua là sự thật.

Như đã đề cập, các TNCT chỉ được tiết lộ sau trung bình 22 năm kể từ biến cố với chủ thể. Những người này có một khoảng thời gian dài để nghiên ngẫm và suy xét tính xác thực của trải nghiệm đã trải qua. Điều đáng chú ý là sau hàng thập kỷ, những chủ thể TNCT ấy vẫn duy trì niềm tin mạnh mẽ rằng họ đã thực sự chứng ngộ về sự tồn tại của Thượng Đế.

Bởi vì những mô tả đều tương đồng một cách đáng kinh ngạc nên khó có khả năng mọi người đều khai sai hay đồng lõa theo dệt nên cùng một câu chuyện. Liệu tất cả những người này cùng nhầm lẫn? Trừ khi *mỗi một* chủ thể TNCT đều bị sai lạc về cảm nghiệm Thượng Đế trong TNCT, lúc đó mới có thể bác bỏ chứng cứ về Thượng Đế trong nghiên cứu này.

NHỮNG PHÁT HIỆN QUA TƯỜNG THUẬT

Phân thu thập thống kê trong nghiên cứu đã chứng minh tính phổ biến của cảm nghiệm về Thượng Đế trong TNCT, cũng như các căn cứ quan trọng để khẳng định sự tồn tại của Thượng Đế. Song nó vẫn không thể nào thay thế việc phân tích nội dung câu chuyện TNCT, do đó nghiên cứu về Thượng Đế cũng đánh giá tường tận những tường thuật về quá trình gặp gỡ Thượng Đế. Tôi xem xét lại cẩn thận từng ca trong 277 TNCT có mô tả Thượng Đế để tìm ra các yếu tố thường xuyên xảy ra nhất. Công việc này đồng thời là một bài học về tính khiêm nhường. Mặc dù là tác giả của rất nhiều bài viết học thuật và tựa sách bán chạy theo bình chọn của *New York Times*, tôi vẫn không thể tìm ra ngôn từ phù hợp để phán định những mô tả của các chủ thể TNCT về Thượng Đế.

Khi biên soạn khảo sát NDERF, tôi cố ý đặt câu hỏi cho người điền liệu họ có tiếp nhận “thông tin/cảm nghiệm cụ thể nào về sự tồn tại (hoặc không tồn tại) của Thượng Đế hay một thực thể siêu linh nào đó không?”. Phần “hoặc không tồn tại” được thêm vào câu hỏi bởi những người hoài nghi phản bác, có thể xảy ra khả năng đa số trường hợp TNCT lại tiếp nhận ý tưởng rằng Thượng Đế *không tồn tại*. Tuy nhiên, qua phân tường thuật theo sau câu hỏi này, gần như toàn bộ chủ thể TNCT xác tín về khả năng đầu tiên, khẳng định họ tiếp nhận thông tin trong tình trạng TNCT rằng Thượng Đế *có tồn tại*. Các diễn giải giống hệt nhau về sự tiếp nhận cảm nghiệm sự tồn tại của Thượng Đế càng củng cố độ tin cậy của mẫu nghiên cứu, bởi gần như không có các chứng cứ trái ngược. Điều này thể hiện rõ qua phần thống kê đã đề cập.

Phân tường thuật cho thấy những chủ thể TNCT tin tưởng tuyệt đối Thượng Đế *thực sự hiện hữu* trong TNCT của họ. Một người trả lời câu hỏi của NDERF rằng: “Nếu hỏi tôi có tin không thì câu trả lời đơn giản là ‘dĩ nhiên’. Đó là sự thật không thể bàn cãi”(7).

Rất nhiều chủ thể TNCT khác chia sẻ niềm tin vững chắc rằng họ đã gặp Thượng Đế.

✘ Tôi không có chút may mắn hay hoài nghi nào rằng Thượng Đế đã thực ở đó... Tôi đã đi từ thái cực nghi ngờ đến một đức tin bất khả lay chuyển về Người.(8)

✘ Tôi đã nói chuyện với Thượng Đế, đó là căn cứ cho biết Người thực sự hiện hữu. Và tôi biết có một “cõi” khác ngoài thế giới chúng ta đang sống. Tôi không biết giải thích như thế nào vì không ngôn từ nào lột tả được; giá mà có một sợi cáp cắm vào hồi ức của tôi để xuất ra cho các bạn thấy những gì tôi muốn biểu đạt.(9)

✘ Sự hiện hữu của Thượng Đế và thiên đường đã là hiển nhiên. Tất cả đều là thật – ánh sáng và sự hiển linh. Đó chỉ có thể là Thượng Đế, Người hiện diện khắp mọi nơi và trong vạn vật, với quyền năng vô hạn. Tôi được chấp nhận, được tha thứ và được ban cho tình yêu vô điều kiện.(10)

✘ Tôi đã thấy luồng sáng siêu nhiên ấy – vừa lan tỏa tình yêu vĩ đại, bất tận, vô điều kiện, vừa toàn năng, uy nghi và sáng tạo vô biên. Với tôi, đó chỉ có thể là “Thượng Đế”.(11)

✘ Người hỏi tôi: “Con có biết ta là ai không?”. Và tôi biết đó là Thượng Đế ngay từ giây phút nhìn vào mắt Người. Tôi đáp: “Thưa con biết”. Mặc dù cảm thấy hổ thẹn và không xứng đáng, tôi vẫn thấy mình được ban tình yêu không gì sánh nổi.(12)

✘ Bởi vì trong quãng đời trước khi trải qua TNCT, tôi chưa hề biết đến Thượng Đế qua bất kỳ tôn giáo nào – nên tôi chỉ có thể khẳng định đúng vậy, tôi đã gặp Thượng Đế. Người không tiếp xúc mặt đối mặt với tôi, nhưng tôi cảm nghiệm được Người và sự hiện diện của Người ở quanh mình. Đó là điều duy nhất tôi có

thể diễn tả. Chỉ có thể là Đấng Tạo Hóa mới khiến bạn cảm thấy thế, và tôi được ban ơn sống trong cảm giác đó, đầu chỉ trong khoảnh khắc. Tôi đã trở thành một con người với đức tin kể từ thời điểm khai ngộ rằng Thượng Đế là thật, đời sống sau khi chết là thật. Cuộc đời là một trường học, một trại tập huấn, hay một cuộc hành trình để linh hồn có thể tăng tiến trí tuệ.(13)

Mặc dù không hẳn mọi người đều gặp gỡ Thượng Đế trong TNCT, nhưng những diễn giải trực diện của các chủ thể TNCT về sự tiếp xúc đặc biệt này rất đáng để ghi nhận. Những mô tả của họ về việc gặp gỡ Thượng Đế lần tường thuật về biến cố đã đe dọa tính mạng họ cần được xem xét như là dữ kiện thực tế. Các chủ thể TNCT trong nghiên cứu này cảm nghiệm về Thượng Đế khi ở trong trạng thái hoàn toàn bất tỉnh hoặc đã chết lâm sàng, ở tình trạng đó những người này không thể có bất cứ nhận thức cụ thể nào. Vậy mà họ lại trải nghiệm đầy chân thực, bao gồm cảm nghiệm về tính thực của Thượng Đế.

Những chủ thể TNCT này là bác sĩ, khoa học gia, nhà chuyên môn, và từ khắp mọi thành phần xã hội – tất cả đều dành thời gian quý báu để chia sẻ câu chuyện với NDERF. Rất hiếm hoi trong số này viết sách về TNCT hay chia sẻ trải nghiệm của họ với công chúng. Lý do đằng sau hạn chế này bởi lẽ những chủ thể TNCT không có tham vọng quảng bá hay đánh bóng câu chuyện của mình. Trước khi khảo sát, tôi không ngờ cảm nghiệm về Thượng Đế xảy ra thường xuyên với tần suất không thua kém các hiện tượng ý thức khác trong TNCT, như giấc mơ hay ảo giác.

Hàng trăm trường hợp TNCT chia sẻ trên NDERF có đề cập đến Thượng Đế. Có người nhìn thấy, số khác mô tả nghe giọng nói hay cảm nhận sự hiện hữu của Thượng Đế. Nghiên cứu chỉ ra trải nghiệm đặc biệt này có một tác động lớn, đôi khi thay đổi

hoàn toàn cuộc sống của những người trải qua. Dưới đây là một số tiết lộ về niềm tin về sự tồn tại của Thượng Đế sau TNCT:

✕ Mục tiêu tối thượng của đời người không là gì khác ngoài việc củng cố mối liên kết với Thượng Đế. Mọi thứ vật chất trên thế gian mà con người mãi theo đuổi đều vô nghĩa và phù du.(14)

✕ Giờ đây, tôi có một đức tin mãnh liệt về Thượng Đế – nó đã ảnh hưởng sâu sắc đến cuộc đời của tôi.(15)

✕ Niềm tin của tôi vào Thượng Đế lớn hơn gấp bội so với trước kia.(16)

✕ Tôi không còn sợ chết nữa. Kết nối giữa tôi với Thượng Đế là vĩnh cửu và hết sức cá nhân, vượt ngoài mọi ranh giới của cuộc sống hữu hình này. Cách nhìn về sự sống và cái chết của tôi hoàn toàn thay đổi. Tôi nhớ những người đã mất, nhưng cũng đầy vui sướng vì họ đã được giải thoát khỏi mọi hữu hạn của cõi đời này.(17)

✕ Cảm nghiệm ấy không thể diễn đạt đủ bằng lời, nó hơn cả một sự xác tín về sự tồn tại của Thượng Đế... sẽ thật thiếu cần nếu gọi trải nghiệm này là một kiểu “bằng chứng”.(18)

✕ Tôi đã ngộ ra rằng mình không chỉ được tạo ra theo đúng hình ảnh của Thượng Đế, mà Người còn luôn ở đó, bên trong tôi.(19)

✕ Sau trải nghiệm, tôi cảm thấy vô cùng nhẹ nhõm và ấm áp. Tôi biết rằng Thượng Đế yêu thương và luôn ở bên tôi. Và rằng dẫu có bất cứ nghịch cảnh nào xảy ra, mọi thứ rồi cũng sẽ ổn vì tất cả đều nằm trong kế hoạch của Đấng Toàn Năng. Tôi đặt đức tin nơi Người, Đấng ban ân sủng cho mọi sinh linh.(20)

✕ Giờ tôi không còn hoài nghi liệu Thượng Đế có thực không. Tôi tin có Thượng Đế. Tôi không còn sợ hãi “cái chết”. Tôi đã thôi

chất vấn người khác về đức tin của họ.(21)

✕ Người đầu tiên tôi kể toàn bộ câu chuyện là đứa cháu gái mà tôi yêu nhất, bởi vì tôi đã bảo cháu hồi 8 tuổi rằng không hề có Thượng Đế và chúng ta phải tự lực cánh sinh. Giờ đây tôi cần thú nhận rằng mình đã sai. Người đã ban cho tôi hiểu biết làm thay đổi toàn bộ nhân sinh quan cuộc đời mình.(22)

✕ Một phần của mục đích khi tôi trở lại trần thế là nhằm giúp đỡ những người khác thức tỉnh trước một sự thật đơn giản: *chúng ta là tình yêu*, chúng ta là một phần của Thượng Đế và vĩnh viễn không bị tách rời khỏi Người. Con người đã làm mọi thứ trở nên phức tạp! Không cách gì có thể tách rời chúng ta với Thượng Đế, bởi vì tất cả chúng ta đều là hiện thân của Đấng Sáng Tạo. Thượng Đế không phải một thực thể vĩnh hằng mà là một dòng chảy sinh lực – đó là *tình yêu*.(23)

Những trích dẫn trên từ phần hỏi tường thuật trong nghiên cứu về Thượng Đế chỉ là một lát cắt trong toàn bộ lăng kính cực kỳ sống động của những cá nhân đã gặp Đấng Siêu Nhiên. Các chương sau sẽ trình bày cách thức khác nhau mà một người tiếp xúc với Thượng Đế. Tôi phân chia các cảm nghiệm đó thành ba loại: *tình yêu*, *sự giác ngộ* và *thấu thị*, và *những cảnh giới thiên đường*. Mỗi một cảm nghiệm đều độc nhất, song giữa chúng vẫn có những khuôn mẫu chung nhất quán (mà bạn đọc có thể dễ dàng nhận ra) chứng minh tính hiệu lực của các trải nghiệm gặp gỡ Thượng Đế.

CHƯƠNG 3

CỘI NGUỒN YÊU THƯƠNG

“Hỡi Đấng dấu yêu, hãy để chúng con yêu thương nhau, vì tình yêu thương đến từ Thượng Đế, kẻ nào biết yêu thì được sinh ra từ Thượng Đế và biết rõ về Thượng Đế.”

- 1 John 4:7 (ESV)

Trong phần khảo sát tường thuật của những chủ thể đã gặp gỡ Thượng Đế trong TNCT, hầu hết cảm giác mãnh liệt và nhận thức của họ đều đặc tả về một thực thể của tình yêu thương. Thượng Đế trong các TNCT thường được mô tả là một nguồn yêu thương bất tận, với sự chấp nhận hoàn toàn và vô điều kiện.

Các nhà thần học đôi khi giảng giải về tính toàn thiện của Thượng Đế, tức năng lực từ bi và thương xót tha nhân vô hạn. Lối diễn giải này hóa ra vô cùng gần với những gì mà các chủ thể TNCT kể lại về cảm nghiệm gặp gỡ Thượng Đế. Dưới đây là cách họ nói về tình yêu của Thượng Đế:

✠ Tôi cảm nhận được một thứ tình yêu vô cùng thuần khiết. Cảm giác đó thật khó để mô tả, nhưng mọi thứ bỗng sáng tỏ: Thượng Đế hiện hữu, Thượng Đế là tình yêu, chúng ta là tình yêu, và tình yêu là ngọn nguồn của tất cả. Vạn vật là tình yêu thuần khiết, Thượng Đế là tình yêu, và mọi thứ tồn tại bởi vì tình yêu vô điều kiện này. Trước đó tôi đầy nỗi đau và lạnh lẽo, nhưng rồi tình yêu thuần khiết bao bọc lấy và tôi ngay tức thì

cảm thấy thanh thản, ấm áp. Tôi biết Thượng Đế ở đó và là tình yêu thuần khiết, mỗi chúng ta là một phần của Người.(1)

✕ Tôi biết tình yêu luôn hiện hữu quanh ta và Thượng Đế yêu *tất cả* con cái của Người, sâu sắc mà công bình. Không có một đứa con nào nhận ít hơn tình yêu trong gia đình của Thượng Đế. Tất cả chúng ta đều thánh thiện.(2)

✕ Thượng Đế yêu thương chúng ta vô hạn.(3)

✕ Tôi cảm nghiệm Thượng Đế như là một sự hiển lộ toàn năng – hình thái cao nhất của tình yêu trọn vẹn, toàn mỹ, vô điều kiện! Tôi được vỗ về trong tình yêu vô tận của Đấng Tối Cao mà không thể thức tình yêu nào ở con người sánh nổi. Tôi được trao ban minh kiến rằng Thượng Đế có thật và Người là tình yêu.(5)

✕ Tôi bỗng ngộ ra Thượng Đế yêu thương và nhân từ hơn mọi giới hạn tôi có thể hình dung.(5)

✕ Không thứ tình yêu nào có thể sánh bằng tình yêu tôi cảm nhận được ở nguồn sáng ấy. Đong đầy và bất tận. Có thể hình dung như khoảnh khắc bạn nhìn thấy con mình chào đời – nhân lên hàng triệu lần. Không ngôn từ nào đủ để diễn tả.(6)

✕ Toàn bộ cảm thức lúc đó đều phản ánh về Thượng Đế, về sự toàn năng tối thượng và lòng khoan dung vô hạn của Người. Thông điệp vô cùng rõ ràng: “Tình yêu là quyền năng vĩ đại nhất vũ trụ”.(7)

Khá rõ ràng để nhận ra *tình yêu* được đề cập như là một phần quan trọng của TNCT và rất khác với tình yêu theo định nghĩa thông thường trong đời sống.

Qua các tường thuật xuyên suốt quyển sách này, bạn có thể thấy trải nghiệm về tình yêu sâu sắc này thường đi cùng với sự giác

ngộ về tính hiệp thông và toàn thể giữa mọi chúng nhân hay vạn vật. Bất kể chủ thể cận tử trong bối cảnh tai nạn xe cộ hay dùng thuốc quá liều, sinh khó, thậm chí tự sát,... tất cả họ đều quay trở lại cuộc sống với một trải nghiệm đỉnh cao trả lời cho ý nghĩa cuộc đời chính là tình yêu và sự hiệp thông. Những khai mở này không chỉ thay đổi cuộc sống sâu sắc, mà còn là những dấu chỉ dẫn chúng ta tiến đến gần nhất với Thượng Đế.

So với đủ mọi tầng quan niệm khác nhau của con người về tình yêu xuyên suốt lịch sử, giữa các nền văn hóa, lẫn dưới góc nhìn học thuật, thì tình yêu trong TNCT dường như được mô tả nhất quán hơn.

Để tìm hiểu sâu hơn ý niệm về tình yêu của các chủ thể TNCT, trong phiên bản khảo sát gần đây nhất của NDERF, tôi đã hỏi họ hết sức trực diện: *“Trong trải nghiệm đã qua của bạn, bạn có tiếp nhận bất cứ thông tin hay sự khai ngộ nào có liên quan đến tình yêu không?”*, và ngay tiếp sau câu hỏi này là một yêu cầu: *“Nếu bạn trả lời có hoặc không chắc, hãy mô tả càng chi tiết càng tốt trải nghiệm này”*. Và những thu gặt từ câu hỏi này đã tiết lộ phát hiện quan trọng nhất từ trước đến nay của NDERF.

ĐÀO SÂU HƠN

Trong giai đoạn từ 11 tháng 11 năm 2011 cho đến 7 tháng 11 năm 2014, đã có 420 trường hợp TNCT được đóng góp thông qua bảng câu hỏi NDERF. Bởi vì tầm quan trọng của tình yêu trong TNCT nói riêng và nghiên cứu về Thượng Đế nói chung, chúng tôi sử dụng phương pháp nghiên cứu trên mẫu đại diện chú không phải chọn các mẫu thuận tiện có khả năng gây nhiều kết quả. Chẳng hạn như, nếu tôi chỉ nghiên cứu về tình yêu

được đề cập đến trong các tựa sách phổ biến và bán chạy, giới phê bình sẽ phản bác ngay rằng nhóm nghiên cứu này thiên lệch và không phản ánh đúng bản chất. Bởi có thể nhờ những phóng dụ kịch tính, lạ thường về tình yêu trong nội dung mà những quyển sách này mới thu hút công chúng đến vậy. Tương tự như vậy, cách nghiên cứu TNCT được trình bày trong chương này được thiết kế nhằm loại bỏ yếu tố thiên lệch đó. Tất cả tường thuật trên NDERF đều được đưa vào phân tích, không một trường hợp nào bị loại ra vì nội dung hay mô tả khác lạ về tình yêu so với số còn lại.

Quay trở lại câu hỏi “Trong trải nghiệm đã qua của bạn, bạn có tiếp nhận bất cứ thông tin hay sự khai ngộ nào có liên quan đến tình yêu không?”, đây là các phản hồi chúng tôi nhận được:

Có	244	58,1%
Không chắc	40	9,5%
Không	136	32,4%

Trong 420 trường hợp, có 272 ca (65%) diễn giải về trải nghiệm của họ. Tỷ lệ trả lời câu hỏi trên ở nhóm này:

Có	232	85,3%
Không chắc	37	13,6%

Không	3	1,1%
-------	---	------

272 trường hợp này, với đại đa số là phản hồi từ những chủ thể trả lời “Có” hay “Không chắc” cho câu hỏi ở trên, được phân tích kỹ lưỡng các khuôn mẫu, tính nhất quán lẫn các yếu tố thiếu tương đồng với nhau.

Dù đã tiên lượng trước, tôi vẫn không khỏi bất ngờ bởi sự giống nhau đáng kinh ngạc giữa các phản hồi. Sự mô tả đồng nhất này chắc chắn không đơn thuần do yếu tố văn hóa hay tôn giáo sẵn có, bởi vì các đối tượng xuất thân từ đa dạng thực hành tín ngưỡng khác nhau, kể cả rất nhiều người trong đây theo chủ nghĩa vô thần. Dưới đây là một vài diễn giải điển hình về ý niệm tình yêu trong TNCT:

✘ Tình yêu là thành tố tối hậu của hiện thực.(8)

✘ Tôi biết thực thể mình gặp được cấu thành từ một dạng vật chất tạm gọi là “tình yêu”, một sinh lực hay quyền năng vô hình. Tình yêu là từ duy nhất tôi có thể nghĩ ra để mô tả, dù nó vẫn chưa thực sự phản ánh hết.(9)

✘ Tôi biết tình yêu là năng lượng vĩ đại nhất hiện diện quanh chúng ta, và chúng ta cũng đều là tình yêu. Tình yêu là thứ duy nhất có thực, còn sự thù hận, nỗi đau, tổn thương và mọi thứ tiêu cực khác chỉ là những ảo tưởng chúng ta tạo trong suy nghĩ.(10)

✘ Tình yêu ở khắp mọi nơi, và ngập tràn khắp thế giới bên kia. Thật mâu nhiệm làm sao.(11)

✘ Tôi được ban tặng tình yêu vô điều kiện bất kể lỗi lầm hay nỗi sợ nào của mình trước đây.(12)

✘ Thứ tình yêu này không gì sánh được. Tôi cảm thấy vô cùng an toàn; không một điều dữ nào có thể xảy ra. Tôi không còn chút đau đớn nào, mọi muộn phiền và sợ hãi đều bị bỏ lại cùng vỏ bọc thể xác của tôi. Không phải ai cũng có thể nắm bắt được ý tưởng về dạng thức tình yêu này.(13)

✘ Tình yêu là Toàn Diện Toàn Thể. “Tình yêu” là từ duy nhất tiếm cận để diễn tả, bởi ngôn từ của con người chúng ta không đủ để nói về nó.(14)

TÌNH YÊU VƯỢT TRÊN CẢ NGÔN TỪ

Bạn đọc có thể thấy nhiều chủ thể TNCT đã cố gắng diễn đạt lại ý niệm tình yêu trong TNCT, song không ít chủ thể khác lại lúng túng trong việc trình bày lại trải nghiệm đó. Đây là tình huống khá điển hình khi thông tin bị giới hạn bởi ngôn từ. Sau đây là một số phản hồi khác về cảm nhận sự hiện hữu của Thượng Đế:

✘ Thứ cảm xúc tốt bậc ấy như thể là trung tâm của vô vàn cảm xúc tích cực tinh thuần – một tổng hòa vô hạn giữa bình an, niềm vui, tình yêu, chấp nhận, bao dung,... mà mỗi lần hồi tưởng lại tôi vẫn không cầm được nước mắt.(15)

✘ Tôi không cách gì mô tả tường tận nổi. Cả bạn cũng không thể hình dung nổi. Không ai, không ngôn từ nào đủ khả năng diễn tả cảm nghiệm về Thượng Đế.(16)

✘ Tôi đã ở trong cảm nghiệm hiệp thông và sáng tạo vô hạn về sự hiện hữu của Thượng Đế. Sự hiển linh ấy mới chính là “tính

thực”, mọi sự vật hiện tượng khác chỉ là phản chiếu của cái thực ấy.(17)

Việc phân tích nội dung hay khái quát hóa ý nghĩa chung của các diễn giải TNCT có khả năng lái nghiên cứu sa đà vào tiểu tiết. Khi cố khai thác sâu những chủ đề nổi bật, chúng ta dễ bỏ qua bức tranh lớn hơn về tác động mạnh mẽ của các trải nghiệm ấy. Dưới đây là một số diễn giải dài đề cập đến sự chuyển biến sâu sắc cuộc đời của chủ thể sau trải nghiệm tiếp xúc với tình yêu thánh thiện.

CẢM THỨC YÊU THƯƠNG THAY ĐỔI CUỘC ĐỜI

“MỘT MÀN SƯƠNG TÌNH YÊU ẤM ÁP.”

Thelma S. bị tấn công bất ngờ trong lúc chăm trại với các con ở California. Cô vẫn luôn dặn dò các cô con gái không bao giờ được đi một mình khi ở các chỗ rậm rạp, song tai họa ấy giờ lại ập đến với chính cô. Khi đang tìm củi nhóm bếp thì một gã đàn ông quen biết phóng ra từ bụi rậm, đánh cô tàn nhẫn bằng tay nắm sắt và bỏ mặc cô mê man tới chết.

Trong tình trạng cận kề cái chết, Thelma trải qua trải nghiệm về tình yêu thương đã thay đổi hoàn toàn cuộc đời cô. Cô cố gắng

kể lại, và nhấn mạnh rằng giới hạn ngôn ngữ chỉ có thể diễn tả một phần rất nhỏ trải nghiệm này:

“Tôi không thể tìm ra từ ngữ nào đủ diễn tả lại hình ảnh đó. Ánh sáng ư? Thứ ấy vĩ đại hơn, huyền diệu hơn mọi ánh sáng. Nó như là một màn sương ấm áp lan tỏa tình yêu thương, lấp lánh và bất tận! Như thể tôi yêu say đắm vạn vật trên thế gian, và mọi chúng nhân trao cho tôi tất cả tình yêu trên đời! Thật là một cảm giác thoát tục, tôi chỉ muốn ở mãi không về.

Cuộc sống của chúng ta chính là món quà; chúng ta kiến tạo nó theo ý chí của mình. Trong ngôn ngữ giới hạn của loài người có nhắc đến thứ tạm gọi là ‘Thượng Đế’, hay đúng hơn đó chính là tình yêu! Giờ tôi phần nào hiểu được những lời trong Kinh Thánh của cha tôi.

Một thứ gì đó đẹp đẽ và chan chứa yêu thương trở về trong tâm tôi. Tôi bỏ lại mọi cảm xúc tiêu cực và trở lại với một con người tôi hoàn toàn mới. Nhưng phải mất rất nhiều năm sau tôi mới nhận thức được thời khắc thay đổi này xảy ra như thế nào. Mọi người xung quanh để ý đến sự khác lạ ấy, nhiều người nghĩ rằng tôi đã trở thành một con chiên ngoan đạo. Song thực lòng mà nói, những giáo lý tôi được cha truyền dạy từ nhỏ giờ đã nhường chỗ cho một đức tin về tình yêu cội nguồn và Đấng Tối Cao không gì suy chuyển.”

Trong phần diễn dịch trải nghiệm, Thelma đề cập đến một nhãn quan đầy thú vị về sứ mệnh chuyển tải cho trần thế về thánh lực của tình yêu ở thế giới bên kia:

“Không có từ ngữ nào nói đủ những gì tôi cần nói! Nhưng nếu mọi cá nhân từng trải qua TNCT có thể kể vai cùng nhau, chúng ta có thể hội tụ đủ ‘sức mạnh’ hay ‘niệm lực’ tình yêu có thể điều hướng hay cảm hóa mọi sự ở cõi thế nhân! Tôi tin nguồn yêu

thương, bình an và cảm giác thăng hoa trong bản thân chúng ta khả dĩ xoay chuyển nỗi vô cảm trong thế giới này.”(18)

“Tận bây giờ tôi vẫn không thôi xúc động mỗi khi kể lại.”

Một chủ thể TNCT khác cũng gặp khó khăn trong việc diễn đạt lại cảm nghiệm về tình yêu ở bên kia thế giới là Kathy W. Trong ca sinh khó đứa con thứ hai, cô lâm vào nguy kịch và đã có một TNCT. Cô cho hay:

“Ngay cả khi hôn mê sâu, tôi vẫn có thể nghe thấy mọi thứ. Tôi bị một lực từ phía sau rón kéo hồn mình lìa khỏi cơ thể. Tôi cố gào thét rằng mình bị bắt đi nhưng thể xác tôi vẫn cứ bất động. Sau đó, tôi nhận ra mình đang ở một cõi tối, tôi thấy đau tột cùng và kinh động bởi một tiếng động đinh tai như một cơn bão lốc. Ban đầu tôi rất lo sợ, nhưng từ trong nỗi đau đớn ấy mọi thứ bỗng trở nên sáng tỏ tuyệt đối. Tôi như ngộ ra chân thân của mình, thấu thị sự thật mình là ai. Tôi không có nhục thể, chỉ còn ý thức và tâm niệm sẵn sàng ở lại nơi đây vĩnh viễn miễn con tôi được sống và bình an vô sự. Ngay khoảnh khắc đó tôi bị lôi ngược về sau ngày một nhanh hơn.

Một nguồn sáng soi rọi từ phía sau tôi, rồi tôi rơi xuyên qua bề mặt vùng nước tối và trong như thủy tinh. Khi chạm đến rìa bên kia vùng nước, tôi bắt đầu nhìn và nghe lại mọi khung cảnh của cuộc đời mình. Tôi đã ở trong một đường hầm lớn với vách bao quanh bóng bễnh như những đám mây, và những ngôn lời chan chứa tình yêu thương thì thào và dẫn lối cho tôi. Họ hỏi lý do tôi ở chốn đó – không phải đề cập đến đường hầm tôi đang ở, mà là ‘đâu là mục đích tồn tại của tôi’.

Suốt quãng thời gian đó, tôi được tống đẩy mỗi lúc một nhanh về phía nguồn sáng và toàn thân được mở ra như một đóa hoa, dù lúc ấy tôi không còn cái gọi là cơ thể. Lúc tôi ‘mở’ ra hoàn toàn cũng là lúc tôi cảm nhận được nó – Tình Yêu Cội Nguồn,

tuyệt vời hơn hết thấy mọi thứ tôi từng biết đến. Dù chỉ còn trong ký ức nhưng cảm giác ngập tràn ấy không bao giờ rời đi. Đến tận bây giờ tôi vẫn không thôi xúc động mỗi khi kể lại. Tôi được bao bọc bởi ánh sáng và cảm nhận sự hiệp thông với toàn thể – thấu hết, tỏ hết.

Trải nghiệm này mang lại một tầng nghĩa mới cho cách diễn đạt ‘Thượng Đế là Tình Yêu’. Cội Nguồn Yêu Thương như là một dạng năng lượng kết nối mọi phân tử trong vũ trụ.

Sau khi hòa thành một thực thể trong nguồn sáng, tôi được lựa chọn điều gì xảy ra kế tiếp. Ý chí tôi liên tục mở rộng, và tôi nhận ra rằng nếu cứ để tiếp diễn như vậy tôi sẽ không còn khả năng trở về cõi này. Tôi không biết giải thích chính xác thế nào, nhưng đến một thời điểm tôi biết mình phải ngừng nó lại.

Ngay lúc đó, tôi bắt đầu ý thức mình đã trở lại cơ thể và đang chuẩn bị được đưa vào phòng mổ. Tôi đã trở về với sự thấu thị tương lai, tôi yêu cầu bác sĩ không mổ mà trợ sinh con bằng kẹp gấp. Tôi cũng biết đó là một đứa con trai. Bác sĩ đồng ý thử phương pháp trợ sinh bằng kẹp gấp, song cũng dự phòng phương án để mổ. Kết quả là tôi đã sinh bé trai đích xác bằng cách thức tôi yêu cầu.”(19)

“Bao bọc bởi Tình Yêu Vô Điều Kiện.”

Bruce là một trường hợp tương tự khác tương tác với Thượng Đế, và anh cũng khó khăn trong việc diễn đạt thành lời trải nghiệm ấy. Chuyện xảy ra khi Bruce tiệc tùng thâu đêm cùng bạn bè, với hàng loạt cuộc chè chén mà đỉnh điểm là màn “bia, rượu và cần xả láng” nửa đêm. Lúc này Bruce rơi vào trạng thái mê sảng do quá tải lượng cồn, và cũng là điểm bắt đầu của cuộc hành trình:

“Tôi nốc cạn năm hay sáu chai bia, cùng với ba ly cối whisky. Tầm năm phút sau tôi bắt đầu thấy cổ họng khát khô; khi vừa

định đứng dậy để lấy thêm đồ uống, bất thành linh một cơn đau khủng khiếp lan khắp ngực tôi. Điều cuối cùng tôi còn nhớ trước khi rời khỏi cơ thể là mình đã ngã ngửa xuống sàn.

Bằng cách nào đó tôi biết mình đã bị đột quy, ngưng thở và thoát ra khỏi thể xác. Tôi du hành xuyên qua một đường hầm với vận tốc nhanh khủng khiếp. Trước khi kịp định hình lại thì tôi đã thấy mình ở trong một căn phòng trắng lệt và ngập tràn ánh sáng, với một chiếc ngai uy nghiêm trên đầu tôi.

Cả người tôi dậy lên nỗi sợ, nhưng không thể trốn đi đâu trước sự hiển linh của Thượng Đế. Tôi nhìn thấy đời mình – mọi niềm vui, nỗi buồn và các sóng gió – tất cả hiện lên trước mắt như một thước phim. Tôi nhìn lại quãng đời tôi sống tử tế và cả những khi lầm lỗi. Tôi chứng kiến thời điểm bị bỏ rơi và chính mình bỏ rơi người khác. Tôi nghiệm lại cuộc tình đi vào ngõ cụt, và bản thân đã bị lạm dụng ra sao.

Tuy không một ngôn lời nào cất lên, nhưng tôi hoàn toàn thông suốt những gì được nói, như thể là một kiểu giao tiếp ngoại cảm. Thượng Đế không bằng lòng về cuộc đời đầy nghiệt ngập của tôi. Và rồi tôi được nhìn thấy, không phải bằng mắt trần mà qua một thể thức tâm linh khác, viễn cảnh về một chốn đầy ắp khủng khiếp. Nhưng có một đấng xuất hiện và dẫn lối tôi ra khỏi nơi kinh hoàng ấy, và tôi biết đó là Chúa Jesus.

Nhiều người thân quen bỗng xuất hiện quanh tôi, tâm hồn tôi được đong đầy bằng tình yêu vô điều kiện và cảm giác mình đang ở 'nhà'. Sau đó tôi bị bắt buộc phải trở về cuộc sống phàm trần với lời chúc phúc mọi việc sẽ ổn. Tôi không muốn rời khỏi nhưng mọi người xung quanh nhẹ nhàng hối thúc tôi quay về. Tôi càng khăng khăng mong muốn ở lại. Lúc đó lần lượt từng người tôi yêu thương tiến đến và khẩn nài tôi phải đi ngay.

Tôi nhận ra sự có mặt của mình khiến những người này không yên, mà tôi không hề muốn tổn hại đến họ. Mọi người tới để gặp tôi, nhưng tôi chưa thể ở cùng họ lúc này. Mà vào một thời khắc nào đó trong tương lai, tôi biết mình sẽ gặp lại và đoàn tụ với tất

cả. Tôi cần quay về và hoàn tất công việc, hay sứ mệnh được giao phó để thay đổi cuộc đời rất nhiều người khác.

Trước khi trở lại đường hầm, tôi mới sực tỉnh rằng những gương mặt quen thuộc mình gặp khi này đều là những người thân đã qua đời. Thật choáng ngợp.

Vào đường hầm, tôi tức thì lao đi với vận tốc cực nhanh. Phản ứng cơ thể đầu tiên tôi có là hít lấy hít để không khí. Phổi tôi giãn hết cỡ nhờ ai đó hết sức bình sinh ấn mạnh để kích thích hô hấp ngoài lồng ngực. Tôi nghe mọi người tranh nhau nói: ‘Bọn tớ tưởng cậu lên cơn đau tim’. Khi ấy tôi không còn hơi sức để trả lời.

Giờ tôi đã hiểu mọi con người đều xứng đáng với tình yêu thương, bởi mỗi chúng ta được tự do chọn lựa có trở về trong tình yêu của Ông Trời hay không. Sự sống rồi sẽ đến lúc chấm dứt, nhưng tình yêu thương là sinh lực mãi mãi không mất đi. Tôi đã thấu đạt Thượng Đế vĩ đại hơn mọi hình dung của tôi trước đó.”(20)

Trải nghiệm về tình yêu vô điều kiện của Bruce đã khiến cuộc đời anh lật sang một trang mới. Ngay giây phút anh ngộ ra rất nhiều trắc trở trong đời mình xuất phát từ sự bám chấp của bản thân, quá khứ đã không còn quan trọng nữa, thay vào đó là tình yêu mà với anh là “thứ trọng yếu nhất đời người”. Hiện nay, điều anh chú trọng là làm cách nào để lan tỏa tình yêu thương mà mình đã tiếp nhận trong TNCT. Và cuộc sống của Bruce ngày một thăng hoa.

“Tôi được chữa lành.”

Trên đường về nhà sau khi khám nha sĩ, Michaele S. băng ngang qua đường ray và bị tàu lửa húc văng chiếc xe chở cô cùng đứa con gái chín tuổi. Cô chỉ kịp lấy thân che cho con mình trước khi toàn bộ gương mặt bị đập mạnh vào vô lăng.

Con gái cô chỉ bị xây xát nhẹ, nhưng cú va đập đã khiến Michaela gãy nhiều chiếc răng và chấn thương sọ não nghiêm trọng. Cô chỉ đủ tỉnh để biết con gái mình vẫn an toàn, và rồi mọi thứ tối sầm lại:

“Tôi bỗng thấy mình ‘bồng bênh’ bên ngoài chiếc xe, bên cạnh một thực thể ánh sáng. Đoàn xe lửa vẫn lướt qua vun vút, nhưng bầu không khí tĩnh lặng một cách tuyệt đối. Thực thể ánh sáng đó có hình dáng lẫn gương mặt như con người, mang dáng dấp một người đàn ông – và đẹp tuyệt trần. Tôi được ‘phán bảo’ rằng mình được chọn lựa sự sống hay chuyển tiếp sang ‘tầng tiếp theo’. Những ý niệm ấy được truyền qua tâm ý, tôi hiểu nó nhưng không cách gì mô tả lại được.

Sau đó tôi được cho thấy kết tinh của quãng đời đã qua – không phải những khung cảnh rời rạc, mà như thể toàn bộ cuộc đời của mình được cô đọng lại. Cuộc đời của tôi hiển lộ chân thật như nó vốn có mà không hề bị bất cứ phán xét nào. Mọi lựa chọn của tôi, dù là gì chẳng nữa, cũng không bị đánh giá. Lời gọi mời ‘đi tiếp’ đúng là điều tôi hằng hoài vọng. Và rồi tôi nhìn xuống, qua lớp kính chắn gió của chiếc xe là con gái của tôi đang ngồi ở ghế sau, nức nở khi không thể với tới thân xác tôi.

Ngay giây phút nhìn thấy con gái, tôi nhận ra cuộc sống trần thế đã được an bài cho mỗi linh hồn. Tôi cứu con gái vì đó là lựa chọn của tôi, không phải vì thôi thúc bởi bản năng làm mẹ, không có bất cứ phán xét đúng sai cho mọi hành động. Tôi đã chọn cuộc sống này, và thực thể ánh sáng đưa tôi đến một chốn khác. Chúng tôi ‘di chuyển’ xuyên qua một cõi vô cực – không ngôn từ nào đủ để diễn tả nó – và quả thực tại đây, ngôn ngữ đã không còn hiệu lực.

Vùng vô cực vừa là khoảng không, vừa không phải. Chúng tôi tới được một nơi lưng chừng mà thực thể ấy được gọi là Tình Yêu. Người vẫy tay và nói: ‘Đây là Tình Yêu. Nguồn sinh lực ấy luôn hiện diện, luôn chảy quanh con, đong đầy yêu thương và

không bao giờ cạn. Điều duy nhất con cần làm là mở lòng ra và đón nhận nó. Và nó sẽ chữa lành con'. (Tại thời điểm đó, tôi nghĩ Linh Hồn Tối Cao ấy nói đến việc chữa lành thương tổn cơ thể, dù đúng là vậy, nhưng nó còn vượt xa hơn thế – là những minh kiến tôi nghiệm ra nhiều năm sau trải nghiệm này). Chưa bao giờ tôi có thể diễn đạt lại đầy đủ những gì trải qua ở đó; bởi nó vượt ngoài ngôn từ của loài người. Tình yêu vừa bất tận, vừa chứa đựng trong từng sinh thể; vô sắc và muôn trạng sắc màu; vô thể và lại toàn thể. Nó là nguồn sáng sống động, hữu hình, và nhiệm màu. Là vạn vật, lần không phải bất cứ thứ gì. Hiện hữu nhưng không bị sở hữu bởi cá nhân. Vừa muôn hình vạn trạng, vừa vô hình vô tướng. Tôi cảm nhận niềm hân hoan trong trạng thái bình an, tĩnh tại không gì sánh nổi.

Rồi bỗng tôi quay trở lại cơ thể mình. Tôi quay mặt khỏi con gái đang sợ chết khiếp và cố tìm lại phần xạ hít thở. Tôi có thể 'thấy' hơi thở chạy dọc cơ thể mình. Tiếp đó tôi nghe 'giọng nói' bảo tôi không được nuốt ngược máu nữa mà phải nhổ ra. Tôi không thể thoát ra khỏi chiếc xe, phải một lúc mới có nhân viên đường sắt chạy đến và hỏi tôi có sao không. Tôi đã bật cười khi nghe câu hỏi đó, và tôi chẳng nhớ lúc đó mình đã trả lời những gì."

Michaele ở trong trạng thái "duy trì mức độ nhận thức và ý thức tăng tiến liên tục kéo dài nhiều ngày" sau biến cố, tiếp nối bởi một đợt trầm cảm khi đối mặt với sự thật rằng cô ấy phải trở về cuộc sống trần thế.

"Tôi cảm thấy bản thân đã khác đi hoàn toàn, nhưng mọi tình trạng trong cuộc sống tôi vẫn chẳng có gì thay đổi. Tôi vẫn phải vật lộn với mớ hỗn độn mình tạo ra trước khi xảy ra tai nạn. Tôi đã kỳ vọng trải nghiệm tuyệt diệu ấy sẽ là phép màu không chỉ chuyển hóa tôi, mà cả cuộc sống của tôi. Ba mươi sáu năm sau, tôi mới nghiệm ra đúng như vậy. Tình yêu luôn tuôn chảy, và

tất cả những gì chúng ta phải làm là đón nhận nó. Trải nghiệm ấy vẫn nguyên vẹn trong tôi không chút phai nhạt.”(21)

“Nguyên thể của tôi là năng lượng của tình yêu thương.”

“Tất cả những gì tôi còn nhớ là cảm giác như bị hút vào khoảng không thăm thẳm như một đường hầm”, Teri R. thuật lại sau tai nạn xe hơi suýt chút nữa cướp mất mạng sống của cô.

“Tôi lao đi vun vút như thể đang bay, nhưng cũng có cảm giác như mình bị cuốn vào khoảng không vô tận. Rồi tôi thoát ra khỏi đường hầm tới đến một nơi kỳ ảo với không gian toát lên sự bình an khôn tả. Thực Thể Ánh Sáng Trắng Vĩ Đại hiện diện ở đây. Tôi biết rằng Người xuất hiện với một hình hài để tôi cảm thấy gần gũi và có khả năng tiếp xúc, nhưng chân thể của Người là Ánh Sáng và Tình Yêu.”

Thực Thể Ánh Sáng được Teri mô tả lại như một người đàn ông lớn tuổi với mái tóc dài và chòm râu xám. Cùng nhân dạng đó là cảm giác “Người yêu thương [cô ấy] vô điều kiện”. Teri kể tiếp:

“Sự hiển lộ của Người tạo cho tôi cảm giác mình đang ở ‘nhà’ – một cảm nghiệm tôi lần đầu tiên biết đến trong đời. Tôi nhìn thấy chân thân của mình là năng lượng của tình yêu thương, nhưng khi cùng Người nhìn lại cuộc sống trước đây của mình, tôi chợt hiểu ra tôi đã tự cô lập bản thân khỏi phúc lành của tình yêu bằng sự giận dữ. Giờ đây tôi mới nhận ra tầm quan trọng của tình yêu được phóng chiếu ra bên ngoài, bởi người khác có thể gặp dữ hay lành do năng lượng phát xuất từ tôi. Tôi cũng ngộ ra rằng thiên đường không phải một cõi nào đó mà là một trạng thái ta có thể đạt được. Hiện diện cùng sự hiển linh của Nguồn Sáng Trắng chính là ‘thiên đường’, đó là cảm giác hạnh phúc tột cùng tôi chưa từng nếm trải hay tưởng tượng tới trước đây, nhưng nó có thật. Ước nguyện của tôi là được nếm trải lại

một lần nữa cảm giác ấy – chú không phải tìm kiếm một thế giới khác. Cảm giác và năng lượng tôi cảm nghiệm tự thân nó đã trở thành ‘cõi trời’.

Mọi người thường nói dù có chạy đi đâu bạn không thể thoát khỏi con người hữu hạn của mình. Ý thức của bạn phải chuyển hóa để cảm thụ được tần số cao hơn của tình yêu, bình an, niềm vui, hân hoan và hạnh phúc.

Và đó là điều tôi hằng mong đạt được. Tôi muốn trở lại trạng thái đó bởi khi quay về tầng ý thức thông thường thì không còn bắt nhịp được với thứ tình yêu vô điều kiện mình đã cảm nghiệm. Tôi biết tôi phải trở nên yêu thương, bác ái hơn mới có thể cảm nghiệm lại tình yêu khôn tả đó một cách trường cửu.

Những thông điệp này khó mà diễn đạt tường tận, bởi chúng không được truyền đến tôi bằng con đường ngôn từ mà qua tâm ý, song không hề hàm chứa bất cứ phán xét hay thị uy nào. Nguồn Sáng Trắng không gì khác hơn Tình Yêu tinh thuần nhất. Qua các lĩnh ngộ mới, tôi thấu rõ hơn cách thế giới này vận hành, và tôi muốn sống tốt hơn – không bị dẫn dắt bởi nỗi sợ nữa mà hoàn toàn phát xuất từ tình yêu.”

Những tổn thương thể lý của Teri dần hồi phục, nhưng còn cảm giác ngập tràn tình yêu trong TNCT khiến cô cứ khắc khoải tìm mọi cách để quay lại “cảnh giới tôi đã đến khi chết”. Giờ đây, sau khi trị liệu những khó khăn kiềm chế nóng giận xuất phát từ các biến cố thời ấu thơ, Teri cho biết cuối cùng cô cũng đã phát triển “khả năng yêu thương đối với mọi chúng nhân, bất kể họ hành xử thế nào”. Cô viết:

“Lúc này, mục tiêu đời tôi chỉ duy nhất là sống với tình yêu vô điều kiện trong mọi phút giây. Có nhiều tình huống, tôi vẫn phải thực hiện một số động thái để mở được tần số yêu thương trong mình, nhưng dần dà tôi đã làm chủ được nó.”(22)

“Tôi đã hạnh phúc khôn tả.”

Lúc lên ba, khi ăn hạt điều, Katie đã vô tình bị một hạt chặn nghẹt khí quản. Người cô tái đi và cô rơi vào hôn mê. Ông nội cô tuy đã dùng mọi kỹ năng của một cựu lính cứu hỏa để cấp cứu, song cũng đành chấp nhận cháu mình không qua khỏi. Trong TNCT, Katie trải qua cảm giác ngập tràn tình yêu và niềm hoan chưa từng có, mà cho đến ngày hôm sau, sau khi tỉnh lại cô mới nhận ra ý nghĩa của nó. Dưới đây là tường thuật của cô:

“Khi chết, tôi thoát ra khỏi cơ thể mình và nhìn thấy ông nội đang làm mọi cách cứu sống tôi. Nhưng tôi không có chút lưu luyến với xác thân của mình, thế nên tôi rời khỏi căn phòng đó sang phòng khách – nơi tôi cảm nhận một thứ gì đó hiện hữu. Tôi bước về phía sinh thể ấy, một vùng ánh sáng chói lòa – nó không phải dạng như đường hầm, mà là một điểm hội tụ. Nó là hiện thân của bình an, yêu thương, chấp nhận, tĩnh tại và hoan hoan. Nó bao bọc lấy tôi và chưa bao giờ trong đời tôi cảm nhận niềm hạnh phúc bất tận như vậy, một cảm giác khôn tả mà tận bây giờ tôi vẫn nhớ như in. Tôi không có ý niệm hiện thân này là Thượng Đế (tôi còn quá nhỏ để hiểu khái niệm Đấng Tối Cao), nhưng cảm nghiệm đó là ‘nguồn’ đã tạo nên con người tôi. Tôi sáng rõ mình là tạo vật được ban cho sự sống.”

Katie hồi tỉnh vào ngày hôm sau. Cô tiếp tục kể:

“Hôm sau tôi xác tín vào hai điều: (1) có đời sống sau cái chết, và (2) tôi là một thực thể sống. Tôi chẳng tài nào lý giải được ý niệm đó, và đã chuyển nỗi bức bối ấy thành hàng tá thắc mắc với mẹ tôi: ‘Ai đã tạo ra con? Vĩnh hằng là sao? Thượng Đế là gì?’. Bà ấy không trả lời được nhưng chỉ dẫn cho tôi đúng người có thể giải đáp được. Trải nghiệm mạnh mẽ ấy đã thôi thúc tôi dành cả đời nghiên cứu về triết học và tôn giáo.”(23)

“Trần ngập cảm giác được yêu thương và được chấp nhận.”

Năm 14 tuổi, Demi đã cùng một người bạn đi chơi ở vùng bờ biển Oregon. Trong lúc mải mê tìm vỏ sò, cô bị sa chân vào một xoáy nước sâu khiến cả cơ thể lún sâu trong cát và không cách gì ngoi lên khỏi mặt nước. Biến cố kinh hoàng ấy nhiều thập kỷ sau đã trở thành một sự kiện phúc lành đã khai mở tâm thức và hy vọng với cô. Đây là câu chuyện của Demi:

“Tôi quấy đạp một cách vô vọng để ngoi lên nhưng chẳng thể thoát được. Và rồi tôi ý thức linh hồn mình đang thoát ra khỏi cơ thể qua đỉnh đầu, cùng với đó là cảm giác bình yên và yêu thương. Tôi không hề cảm thấy chút luyến tiếc nào khi rời bỏ thể xác; Thậm chí tôi chẳng buồn quay lại.

Sau đó trong tôi bỗng ngập tràn cảm giác được yêu thương và được chấp nhận. Tôi thấy mình ở trong một đường hầm đầy những màu sắc và tiếng nhạc tuyệt trần – hơn mọi âm thanh và sắc màu sắc trên đời. Tôi không có chút mảy may sợ hãi – chỉ có cảm giác bất tận về tình yêu.

Phía trước tôi là một nguồn sáng chói lòa, những tưởng nó sẽ làm lóa mắt, song tôi không hề bị khó chịu khi nhìn vào. Tôi biết thứ ánh sáng đó là nơi mọi thứ đản sinh và cũng là chốn vạn vật trở về, và khi bước vào trong lòng nguồn sáng tôi sẽ thấu tỏ và hợp nhất với tất cả.

Tôi không thấy hay cảm nhận bất cứ sự hiện hữu nào của con người. Mắt tôi chỉ nhìn thấy toàn màu sắc tuyệt trần, tai tôi chẳng nghe được âm thanh nào khác ngoài thứ âm nhạc thần tiên. Tôi được trao ban những thông điệp – một cách tức thì, đơn giản tôi tiếp thu và thấu đạt ngay – và càng tiến gần về ánh sáng, tôi càng nóng lòng được hiệp thông với nó, để được ‘trở về’ với cội nguồn tình yêu và trí tuệ toàn thể.

Thông điệp đầu tiên tôi nhận được là về sự thật tối quan trọng của vũ trụ: tình yêu là chất liệu duy nhất làm nên vạn vật; tất cả

chúng ta đều giống nhau, và chúng ta đều là tình yêu. Thông điệp nói rằng tôi từng là một thể thức y hệt như mọi tạo vật trong vũ trụ này, từ các thiên hà vĩ đại đến một cọng cỏ bé nhỏ. Nhưng, lúc này vẫn chưa phải thời điểm cho tôi ở đây, vẫn còn những việc tôi cần hoàn tất ở cõi trần thế. Tin này khiến tôi bất mãn, bởi chưa bao giờ trong đời tôi có được cảm giác tràn đầy yêu thương và trọn vẹn như ở đây. Tôi không muốn rời bỏ và kháng cự lại, nhưng rồi được nhẹ nhàng truyền rằng mình phải trở về để hoàn thành sứ mệnh còn dở dang.

Không được báo trước, tôi thình lình trở lại cơ thể mình. Ký ức đầu tiên là ai đó đã nắm tóc tôi và kéo cả người lên khỏi mặt nước. Tôi đã giận lắm vì tôi không muốn trở về – tôi muốn được ở lại cùng nguồn ánh sáng – và rồi cảm giác kinh sợ những gì mới xảy ra với mình đã xâm chiếm lấy tôi.”

Demi cho biết trong nhiều năm cô rất hạn chế tiết lộ những gì đã trải qua nhưng không ngừng tìm hiểu về ý nghĩa và các khả năng liên quan đến trải nghiệm của mình. Cô tiếp tục việc học và dành sự quan tâm đặc biệt tới vật lý, sinh học, hóa học, và toán học hòng lý giải ý niệm làm sao cô ấy lại có thể tương đồng với một cọng cỏ. Sau khi nghiên cứu về sự khác biệt giữa tế bào thực vật và tế bào con người, và không thể tìm ra bất cứ mối liên kết nào, cô hồ nghi thông điệp đó là điều bất khả.

Một ngày nọ, khi xem truyền hình, cô vô tình bắt gặp một chương trình về vật lý lượng tử và đề cập đến lý thuyết dây, đó là khoảnh khắc khai ngộ đối với cô.

“Sau bao năm trời trần trở về thông điệp ngọn cỏ, cuối cùng tôi đã tìm thấy đáp án. Mọi chuyện thật quá đỗi rõ ràng – như thể một cú đánh mạnh vào đầu làm bật ra câu trả lời. Bên trong mỗi hạt quark, thành phần nhỏ nhất cấu thành nguyên tử, là hàng triệu sợi năng lượng thuần khiết. Tùy hình tướng của chúng mà

hình thành nên một tảng đá, một con voi, một người hay một ngọn cỏ! Đó là lời giải cho tôi. Tôi biết tất cả chúng ta đều được tạo nên từ năng lượng. Từ các quy luật vật lý, tôi biết hạt quark khả dĩ được chia tách nhỏ hơn nhưng mọi liên kết vẫn mang cùng một bản chất. Nói cách khác, chúng ta là cùng một dạng với mọi ngọn cỏ.”(24)

Demi phải đương đầu rất nhiều khó khăn trong cuộc sống liên quan tới các biến cố ấu thơ, áp lực công việc, vấn đề sức khỏe, nhưng dù trải qua bao nghịch cảnh thì “mối liên hệ” với TNCT của cô vẫn không phai mờ và cô vững tin “điều ấy có thật”.

VAI TRÒ CỦA TÌNH YÊU THƯƠNG TRONG TNCT

Lý do tôi đưa các ca điển hình kèm tường thuật chi tiết vào chương này là nhằm giúp bạn đọc hình dung bức tranh toàn cảnh về sự vận hành của tình yêu và Thượng Đế trong TNCT. Hầu hết đều cùng mô tả về cảm nghiệm yêu thương bất tận và mang tính chuyển hóa, vượt trên mọi ý niệm thông thường của con người.

Đến đây tôi xin được đúc kết lại những gì đã điểm qua về vai trò của tình yêu thương trong TNCT. Chúng ta đã biết được một phần lớn những chủ thể TNCT cảm nghiệm cảm giác thăng hoa và choáng ngợp khi nhận diện bản thân là kết tinh của tình yêu và/hoặc khi đón nhận tình yêu thương tột bậc. Thứ tình yêu này thường được mô tả bằng các từ như *ân sủng*, *chấp nhận* và *tha thứ*. Thực tại này khuấy động tâm can và biến chuyển phần đời còn lại của rất nhiều người. Không ít cá nhân tin rằng tình

yêu không đơn thuần chỉ là một cảm giác, mà nó còn là sự khái thị bản chất của thế giới và mục đích sâu thẳm của sự hiện diện trên cõi đời này của họ. Với một số khác, đây là hành trang quý giá nhất từ TNCT – nó nâng đỡ họ suốt nhiều năm về sau. Và phát hiện quan trọng nhất là những kiến giải này giống nhau đáng kinh ngạc ở đại đa số TNCT.

Nhưng tình yêu trong TNCT không chỉ có thế, và đó là điều chúng ta sẽ tìm hiểu trong chương tiếp theo.

CHƯƠNG 4

TÌNH YÊU PHỔ QUÁT

“Thượng Đế yêu mỗi chúng ta như thể từng người chúng ta là duy nhất.”

- *St. Augustine*

Như đã trình bày ở phần trước, trong TNCT, các chủ thể thường cảm nhận tình yêu thương bất tận, khôn tả và đầy choáng ngợp. Song dạng tình yêu này cũng có những tính chất vô cùng đặc trưng.

Bằng chứng từ các TNCT là *Thượng Đế yêu tất cả chúng ta*. Tất cả chủ thể TNCT đều nhắc đi nhắc lại rằng chúng ta được Thượng Đế yêu thương, bất kể xuất thân, ngoại hình, tuổi tác hay khiếm khuyết. Chúng ta được yêu vì chính xác con người và bản chất của chúng ta. Có những người cả đời hoài nghi không biết mình có xứng đáng được Thượng Đế yêu thương không, cho đến khi TNCT xác tín với họ. Nhưng một mặt khác, nó vượt ra khỏi khuôn mẫu đạo đức mà những người sùng đạo vẫn nhìn nhận về tình yêu thương. Sự bao dung tuyệt đối trong tình yêu của Đấng Thánh Thiện là chi tiết bắt gặp thường xuyên ở rất nhiều TNCT.

THƯỢNG ĐẾ YÊU THƯƠNG KHÔNG LOẠI TRỪ MỘT AI

“TÔI KẾT NỐI VỚI TẤT CẢ MỌI NGƯỜI.”

Wendy bị đau vùng bụng suốt một tuần. Sau khi siêu âm, cô phát hiện mình có một khối u lớn cần phải giải phẫu khẩn cấp. Cô kể lại:

“Tôi đã nhìn thấy mình chết trong quá trình mổ. Tôi không biết mình ngưng sống trong bao lâu, nhưng đủ lâu và nghiêm trọng để toàn bộ ê kíp bác sĩ phải dùng tới hồi sức tim phổi cấp kỳ.

Bất thành linh hồn tôi thoát ra khỏi cơ thể. Tôi cảm thấy tự do và tĩnh tại, mọi đau đớn đều tan biến. Từ bên trên tôi nhìn xuống thấy mọi người hối hả tìm cách hồi sinh tôi. Tôi tiếp tục bay lên, cho tới khi tới một đường hầm tuyệt đẹp với nguồn sáng rực rỡ ở phía tận cùng. Ánh sáng ấy một màu trắng thuần khiết, sáng tỏ hơn cả mặt trời nhưng không khiến tôi lóa mắt.

Tôi biết mình đã chết và sẽ bỏ lại phía sau chồng và con mình, song tôi không còn bận tâm nữa. Tôi muốn hòa mình vào nguồn sáng. Tôi muốn về nhà. Cảm giác như một tấm chăn yêu thương bao bọc lấy tôi. Khi bước xuyên qua nguồn sáng, tôi gặp lại tất cả người thân đã khuất của mình đang đợi ở đó. Dù một vài trong số đó tôi chưa từng gặp trong đời, nhưng tôi biết hết họ. Ai cũng đầy hân hoan khi gặp tôi và chào mừng tôi về nhà. Mặc dù mọi người xuất hiện dưới hình hài con người, nhưng tôi vẫn cảm

nhận đó không phải là chân thân của họ. Tôi kết nối với tất cả mọi người – dạng như tâm thức tập thể.

Mỗi lần nhớ lại trải nghiệm này, lòng tôi lại ngập tràn cảm xúc, mặc dù không ngôn từ nào đủ để diễn tả cảm giác lúc đó. Mọi thứ thật tinh thuần – những màu sắc sống động vượt ngoài sự hình dung – như thể một tấm kính lọc được lấy đi để lại sự nguyên sơ đích thực của vạn vật.

Sau đó, tôi hướng về một linh thể mà tôi tin đó là Thượng Đế. Đó là một dạng hội tụ năng lượng thuần khiết mà bạn có thể cảm nhận bên trong đó là trí tuệ tối cao. Người truyền cho tôi rằng tất cả chúng ta phải sống trong tình yêu thương, và tôi cần mang trở về trần thế bức thông điệp của tình yêu thương.

Rồi tôi thấy mình ở trên một thảo nguyên bao quanh bởi các ngọn núi, và bà nội tôi xuất hiện – chạy về phía tôi, dẫn theo một đám trẻ. Bà nắm lấy tay tôi, chúng tôi đứng trên chiếc cầu bắc qua một con suối nhỏ và chuyện trò về cuộc sống của tôi kể từ khi bà mất (khi tôi lên chín thì bà mất vì u não). Bà trông thật mạnh khỏe và tràn đầy sinh lực. Tôi nói rằng mình nhớ bà biết bao. Bà đáp rằng bà luôn dõi theo tôi và con trai.

Sau đó, bà bảo đã đến lúc tôi phải quay lại rồi, vì thời khắc của tôi vẫn chưa tới. Bà giảng giải rằng khái niệm thời gian không tồn tại ở đây, thời điểm của mỗi cá nhân là do con người tạo nên. Tôi hiểu điều bà vừa nói. Tôi muốn ở lại, nhưng bà nhắc lại vẫn chưa đến thời khắc của tôi. Vụt một cái, tôi rơi ngược trở lại đường hầm, ánh sáng mỗi lúc xa dần; và không hề được báo trước, tôi giật bắn bởi cơn đau vì bản thân đã nhập trở lại thể xác của mình.

Tình yêu thương là thông điệp mà Đấng Toàn Năng muốn tôi đem về. Chúng ta cần yêu thương tương trợ lẫn nhau. Chiếc chăn tình yêu tôi được đắp chính là sự may mắn được hạnh ngộ Ngài và nghe lời Ngài phán truyền. Tôi dùng chữ ‘Ngài’ nhưng không mang hàm nghĩa giới tính vì sự phân định đó không có ý nghĩa ở chốn ấy. Tôi được che chở bởi năng lượng yêu thương,

sắc màu, và sự kết nối – giờ đây cuộc đời tôi nguyện lan tỏa bức thông điệp yêu thương của Ông Trên.”(1)

Wendy có cảm thức “nối kết với tất cả mọi người” và một sự thôi thúc mạnh mẽ về sứ mệnh “lan tỏa thông điệp yêu thương” mà Thượng Đế đã giao phó. Và như chúng ta đã tìm hiểu ở các chương trước, trải nghiệm này không phải là duy nhất với những chủ thể ghi nhận đã gặp gỡ Thượng Đế trong TNCT.

“Tôi cảm nghiệm được tình yêu của Thượng Đế dành cho mình và vạn vật.”

Veronica không rõ mình đã bị đốt bởi ong bắp cày đen hay ong vò vẽ, nhưng một điều chắc chắn là những vết chích ấy đã gây nên tình trạng sốc phản vệ ở cơ thể vốn miễn cảm của cô. Dưới đây là lời kể về TNCT của Veronica:

“Tôi có thể nghe các nhân viên cấp cứu hỏi sức bàn luận về tình trạng hết sức tồi tệ của tôi, và những lời sau cùng tôi nghe được là: ‘Không còn mạch nữa, điện tim của cô ấy đã hoàn toàn bằng 0’. Và rồi tôi bay lên.

Tôi thấy tức thì mình ở một nơi ngập tràn ánh sáng – không hề có cảm giác du hành hay chui qua đường hầm nào cả. Mọi thứ diễn ra trong chớp mắt, và đầy êm dịu. Tôi cảm nhận chón mình đến giống như ngoại biên của một lối vào chứ không hẳn đây là thiên đường. Tôi không nhìn rõ, nhưng lơ mờ thấy được những dáng hình – của một đại linh thể của tình yêu và nhiều linh hồn khác nhỏ hơn xung quanh.

Nơi đó chỉ có tình yêu, thiện lành và sự thật, không có bất cứ len lõi nào của nỗi sợ hay cái ác. Tất cả đều được sinh ra từ tình yêu – thứ tình yêu vượt trên mọi tình cảm mà con người thường tượng được, không ngôn từ nào có thể tả xiết về nó. Lòng tôi đầy vui sướng được ở đó.

Tôi nhận ra đại linh thể của tình yêu chính là Thượng Đế, và tôi cảm nghiệm được tình yêu Người dành cho mình và cho vạn vật. Đó là giây phút đẹp nhất và hạnh phúc nhất đời tôi. Chung quanh Đấng Tối Cao là những sinh linh kết tủa tình yêu khác, kiểu như các linh hồn tách ra từ Người đi theo để phụng sự. Thượng Đế là cảnh giới tiến hóa cao nhất, toàn năng nhất, toàn thiện nhất của tình yêu; và Người vẫn có hiện thân qua linh hồn và bản thể. Tôi cảm nhận tất cả chúng ta đều được dẫn lối trở về tình yêu và về với Đấng Sáng Tạo.

Mục đích tối hậu của chúng ta là tình yêu và nối kết với cội nguồn của tình yêu đó, là Thượng Đế. Phụng sự Ông Trên, trân quý bản thân, yêu thương và phụng sự người khác, tăng trưởng tâm linh – tất cả vì mục đích duy nhất cho sự tồn tại của chúng ta: phó thác cuộc đời cho Người và tình yêu toàn mỹ của Người. Chúng ta phải hiểu về tình yêu Thánh Linh – kể cả hiểu về sự đối lập của nó, và tính sai trái, hủy hoại của nó. Chỉ khi hướng đến Người, chúng ta mới trở thành những linh hồn thức tỉnh bản chất yêu thương và chân thiện của mình.

Không ngôn từ nào đủ để mô tả về trải nghiệm của tôi khi ở cùng Thượng Đế và tình yêu tuyệt đối của Người. Bản chất dù chỉ một phần rất nhỏ của dạng thức yêu thương này thôi cũng đã vượt quá khả năng tiếp nạp của người phàm. Thượng Đế, tình yêu, tăng trưởng tâm linh, phụng sự và hợp nhất trong tình yêu là con đường của chúng ta. Cuộc sống thế gian chỉ cho phép chúng ta trải nghiệm phần nào tình yêu Thánh Linh. Tình yêu ở người phàm còn u mê và ‘mơ hồ như nhìn qua lăng kính’. Lời giải chính là hãy bước vào ánh sáng và tình yêu của Ông Trên. Một ân sủng vô ngần.”(2)

Diễn giải của Veronica là một mô tả điển hình về tình yêu của Thượng Đế trong TNCT: “Khi đón nhận tình yêu Người dành cho mình và cho vạn vật... có lẽ đó là giây phút đẹp nhất và hạnh phúc nhất đời tôi”. Các chủ thể TNCT đều đề cập giống

nhau về cảm giác bất tận, vô điều kiện và vượt ngoài mọi cảm nghiệm của loài người trên thế gian này khi nhắc đến tình yêu của Thượng Đế.

THƯỢNG ĐẾ VÀ ÁNH SÁNG

Theo các lời tường thuật, tình yêu của Thượng Đế dành cho mỗi chúng ta đều trọn vẹn, sâu nặng, không hề phân biệt và rộng mở tới mọi con người, mọi tạo vật. Thử tưởng tượng xem sự mặc khải này có thể chuyển hóa cuộc sống nhân loại ra sao nếu nó được lan truyền toàn cầu.

Một điều phổ biến khác là Thượng Đế trong các TNCT đều hiển lộ qua một nguồn ánh sáng thần thánh. Chúng ta đều nhận biết ánh sáng trong cuộc sống hàng ngày, nhưng ánh sáng của Thượng Đế vượt xa mọi hiểu biết và hình dung của loài người.

“Chúng ta là những sự phân chia của cùng một Nguồn Sáng.”

Một ví dụ điển hình cho khía cạnh này là trường hợp của Andy. Vài ngày trước lễ tốt nghiệp trung học, Andy đã đi bơi ở hồ. Bất ngờ cậu bị chuột rút và suýt nữa chết đuối. *“Mỗi lần cố ngoi lên, tôi lại bị chìm sâu hơn”*, Andy hồi tưởng lại trong báo cáo TNCT. *“Hai cánh tay tôi cứng đờ, và mọi cơ bắp trong người như muốn nổ tung vì cơn đau. Chưa bao giờ trong đời tôi hình dung mình sẽ trải qua sự đau đớn khủng khiếp đến thế. Khi chìm sâu hơn xuống đáy hồ thì những tia nắng đẹp của tháng Sáu tắt dần trước mắt tôi, chỉ còn bóng tối bao phủ. Lạy Chúa, tôi không thể nhìn thấy gì khác ngoài một màu tối đen”*.

Andy mất hết ý thức khi hoàn toàn bị nhấn chìm bởi bóng đêm kinh hoàng, đó cũng là lúc anh được nhìn thấy Ánh Sáng Thiêng Liêng:

“Tôi ngay tức thì bị hấp dẫn bởi Ánh Sáng Vĩ Đại và cảm nhận trí tuệ, hơi ấm và tình yêu phát tỏa ra từ đó. Khi tiến đến gần hơn, thân tôi tan ra và hòa nhập vào ánh sáng ấy. Lạy Chúa, tôi chính là Ánh Sáng Vĩ Đại!

Sâu hơn ở trung tâm của Ánh Sáng là một hình bóng lớn kỳ vĩ, mang dáng dấp con người không ngừng tỏa ra ánh sáng rực rỡ bằng hàng ngàn mặt trời cộng lại. Mặc dù trong đời tôi chưa bao giờ nhìn thấy sự hiển lộ này, nhưng tôi lập tức nhận ra và được nhận ra: ‘Andy, đừng sợ. Andy, ta yêu con. Andy, chúng ta yêu con’.

Ánh Sáng Vĩ Đại biết tên tôi, biết tôi là ai! Bao bọc xung quanh linh thể Ánh Sáng là hàng triệu triệu linh hồn cùng chào đón tôi về nhà. Tôi biết tất cả họ và tất cả cũng biết tôi; chúng tôi đều là một phần của Ánh Sáng Vĩ Đại. Tôi nói với họ: ‘Thật tuyệt khi được trở về nhà’. Tất cả chúng tôi đều đã cùng quay về nhà.

Mặc dù tôi ở trong Ánh Sáng và Ánh Sáng ở trong tôi, nhưng tôi vẫn là Andy. Tôi cùng lúc hiện hữu nơi đây, đồng thời có mặt ở khắp chốn. Tôi vừa là một phạm nhân, vừa là Ánh Sáng của tình yêu vô biên, bất diệt.

Âm giọng của Ánh Sáng Vĩ Đại thật thân quen với tôi, dù tôi chưa từng nghe giọng nói ấy trước kia. Tôi cũng nhận ra nụ cười đẹp tuyệt trần của Ánh Sáng Vĩ Đại. Chúng tôi cùng chuyện trò và cười đùa với nhau. Mọi bí mật trong vũ trụ Ánh Sáng Vĩ Đại đều có câu trả lời – và tôi không có bất cứ câu hỏi nào để hỏi, bởi vì tôi đã biết tất cả, trí tuệ của Ánh Sáng Vĩ Đại cũng là trí tuệ của tôi.

Ánh Sáng Vĩ Đại biết mọi điều tôi đã làm và sẽ làm, nhưng Người vẫn yêu tôi vô điều kiện. Ánh Sáng Vĩ Đại yêu tôi bởi vì tôi là Andy – là một phần của Người. Không có nỗi sợ, phán xét,

trừng phạt, trách cứ hay tử hống. Không hành vi nào bị phán xét là tốt hay xấu. Chỉ có sự ấm áp, bình an, niềm vui, hạnh phúc, khoan thứ và tình yêu nơi Ánh Sáng Vĩ Đại. Tôi hiệp thông trong tình yêu vô điều kiện của Người. Tôi đã trở về nhà.

Ngay sau đó, tôi bàng hoàng khi Ánh Sáng Vĩ Đại phán lời: ‘Andy, con phải quay lại’. Và tôi đáp: ‘Không, con không bao giờ quay lại đâu’. Nhưng Người nhắc lại: ‘Andy, con phải quay lại.’”(3)

Trải nghiệm đó đã thay đổi cuộc đời Andy. Giờ đây anh tin rằng: *“Chúng ta đều hợp nhất với Thượng Đế trong Ánh Sáng Vĩ Đại”*. Đây là niềm tin được lặp đi lặp lại ở các chủ thể TNCT – rằng tiếp cận Thượng Đế không phải là đặc quyền của riêng họ mà cho tất cả nhân loại. Và một mặt nào đó, sự thật này liên quan đến thuộc tính của Thượng Đế, như là Ánh Sáng Vĩ Đại.

“Bàng hoàng, sửng sờ, kinh ngạc, choáng ngợp.”

Martin lạm dụng chất cấm khi mới mười bốn tuổi. Trong cơn sốc thuốc, toàn thân Martin lạnh cứng, nhịp tim bị rối loạn cho đến khi ngừng đập, hôn mê và đi vào TNCT:

“Tôi đã trôi nổi giữa khoảng không, rồi bỗng đáp xuống trên ‘nền’ của một ‘thánh đường’. Và ở phía ‘tận cùng’ của chốn ấy là nơi ngự của Thượng Đế. Hay chính xác hơn, thứ tôi nhìn thấy là Ngọn Lửa hay Ánh Sáng Vĩ Đại ‘đại diện’ cho sự hiển lộ của Người (Nhưng thứ đó cũng chính là Thượng Đế. Tôi không tài nào giải thích được nghịch lý này; chỉ một cách tự nhiên đón nhận nó. Tôi không phải cố gắng ‘lý trí hóa’ điều đang diễn ra, tất cả là một trải nghiệm nguyên bản, chân thật nhất về sự Hiện Hữu của Thượng Đế).

Cảm giác lúc ấy thật khôn tả. Tôi bàng hoàng, sửng sờ, kinh ngạc, choáng ngợp. Nhưng tất cả từ cảm thán ấy cũng không đủ để mô tả một phần trải nghiệm của tôi. Thượng Đế tuyệt nhiên

‘vượt trên’ mọi giới hạn tôi có thể tưởng tượng – không ngôn từ và trí tuệ nào chạm đến nổi, nhưng đồng thời Người hiển linh ngay trước mắt tôi, gần và ‘thật’ đến lạ kỳ. Đây là sự hiện hữu của tình yêu tối cao, từ bi tối cao, trí tuệ tối cao.

Rồi Thượng Đế ‘nói’ với tôi! Không phải bằng ngôn từ mà truyền thẳng vào tâm thức tôi. ‘Lời’ của Người quá đỗi thâm sâu. Tôi không biết lặp lại thành lời như thế nào, nhưng đại ý là: ‘Con không thực sự biết mình phải không?’

Câu hỏi của Người tưởng chừng đơn giản nhưng hàm ý: ‘Phải chăng con không biết bất cứ điều gì cả?’. Và ‘Có vẻ con người chẳng biết gì hết thì phải?’. Nghĩa là chúng ta không hề biết cách yêu thương, biết cách sống, với sự ý thức và chấp nhận trọn vẹn về sự hiện hữu của Thượng Đế. Tôi còn có thể nói gì đây? Tôi phải thừa nhận rằng mình chẳng hề biết gì cả. Rốt cục, giờ tôi đang trình diện trước Đấng Tối Cao, đấng thấu tỏ mọi sự! Rồi thì tới lúc tôi phải quay về. Người biết, và tôi cũng biết điều đó. Chấm hết. Dù thất vọng, dù thâm cầu mong mình sẽ ‘hiệp thông’ với Ánh Sáng, tôi cũng đành phải quay đầu trở về.”(4)

Với Martin, Thượng Đế được mô tả như là “ánh sáng” hay “ngọn lửa” vĩ đại, mặc dù cả hai hình ảnh này vẫn không diễn đạt trọn vẹn những gì anh ấy đã chứng kiến.

“Nguồn sáng ấy như là một cực điểm.”

Các chủ thể TNCT dùng các ngôn từ đời thường để tường thuật lại trải nghiệm gặp gỡ siêu linh của họ với Thượng Đế. Đối với một số người thì dường như hết thảy từ ngữ có thể tìm thấy trong từ điển cũng không đủ để mô tả một phần của trải nghiệm tột cùng ấy. Chẳng hạn như trường hợp của Lloyd, một bệnh nhân trải qua TNCT sau cơn sốc phản vệ cấp tính với thuốc. Lloyd đã mục kích ánh sáng của Thượng Đế:

“Nguồn sáng ấy như thể một cực điểm, nhưng trong suốt. Tôi bước vào trong nó, và trải qua cảm giác không sao diễn tả nổi thành lời. Mắt tôi bị chói lóa trong ánh sáng rực rỡ này và không thấy được gì, nhưng không chút đau đớn nào. Như thể nhìn thẳng vào một thứ ánh sáng tinh thuần nhất, sáng hơn ánh mặt trời hàng triệu lần. Tôi cảm thấy vô cùng ấm áp, an toàn và bình an trong tình yêu thuần khiết, vô hạn ấy. Nguồn sáng hòa nhập lấy tôi, và tôi nhìn thấy cuộc đời mình trải ra trước mắt. Tôi quá đỗi hổ thẹn, tôi muốn bật khóc. Nhưng rồi tình yêu tôi cảm nhận được làm tôi lắng dịu, tôi biết mọi sự đều không sao hết. Tôi biết mình đã được ở cùng Thượng Đế.”(5)

Trong TNCT, Lloyd cũng tiếp nhận một thông điệp quan trọng:

“Tôi đồng thời cảm nhận con trai mình, mất trong một tai nạn ô tô ở tuổi 32, giờ đã được an toàn và ở trong nguồn sáng. Tôi ngỡ ra cái chết không phải là sự kết thúc. Có sự sống sau cái chết.”

Đối với Lloyd, ánh sáng của Thượng Đế là điểm đánh dấu cực hạn, là một dạng hiển lộ quyền năng, sự thuần khiết tuyệt đối và hợp nhất với tình yêu của Người. Một lần nữa, sự mô tả liên kết này hoàn toàn tương đồng với những trường hợp đã được trình bày ở phần trước, và cũng là sự mô tả điển hình về ánh sáng thánh linh ở rất nhiều chủ thể TNCT khác.

“Tôi được tạo thành từ chính Nguồn Sáng.”

Anna bị băng huyết khi sinh. *“Bất thành linh máu trong người tôi tuôn ra như suối”*, cô kể lại. Anna rơi vào hôn mê và bước vào TNCT:

“Từ duy nhất tôi muốn dùng để nói về trải nghiệm hay hành trình này là ‘hiện thực’. Không một sự kiện nào trong đời thật hơn nó. Cuộc đời tôi đang sống đây chỉ là một thử nghiệm tâm

thường mà tôi huyền hoặc trong nó. Tôi thực sự, bản thể đích thực của thứ gọi là Tôi đây, không phải là Anna, người đang trong cơn lâm bồn. Tôi là một thực thể ánh sáng – ở mọi tầng nghĩa. Tôi được tạo thành từ chính nguồn sáng đang hội tụ và soi rọi trước mặt tôi. Nguồn Sáng biết hết và thấu hết tất cả. Cuối cùng tôi đã trở về cội! Giờ tôi thực sự cảm nhận ‘ánh sáng’ như chính trạng thái của nó – không trọng lực, không gì kìm hãm. Tôi chìm đắm trong hạnh phúc rằng mình không còn bị trói buộc bởi nhu cầu phải ăn, phải ngủ nghỉ nữa, sẽ không còn mệt nhọc, lo lắng, đau khổ nữa. Bạn chỉ để mình được thả trôi, múa ca trong tự do mà không cần thanh sắc. Bạn đơn giản chỉ hiện hữu – đó là mục đích ta được tạo thành! Nguồn sáng chính là Thượng Đế.”(6)

Trải nghiệm đỉnh cao trong trường hợp của Anna là sự giác ngộ ra rằng cô ấy “được tạo thành từ cùng nguồn sáng” và ánh sáng ấy cũng là Thượng Đế. Đây cũng là ý niệm phổ quát về “ánh sáng” mà các chủ thể rút ra từ trải nghiệm của mình.

ÁNH SÁNG CỦA THƯỢNG ĐẾ

Dưới đây là những mô tả khác của các chủ thể TNCT về Thượng Đế và ánh sáng:

✕ Ánh sáng hoàn toàn xuyên thấu tôi; chưa bao giờ tôi cảm nhận được yêu thương nhường ấy. Mọi tế bào trong cơ thể tôi đều thấm đẫm tình yêu từ nguồn sáng, và tôi bắt đầu cười rồi lại khóc. Khóc vì quá đổi hạnh phúc, vì tôi biết mình được hợp nhất trong ánh sáng của Thượng Đế; và tôi cười ngất với chính mình vì hoài nghi điều này sao lại có thể.(7)

✕ Ở phía cuối đường hầm là ánh sáng trắng rực rỡ nhất tôi từng thấy! Dù vậy, nhìn vào nó không khiến mắt tôi khó chịu như nhìn thẳng vào mặt trời. Tôi biết nếu chạm vào thứ ánh sáng ấy, mình sẽ chấm dứt cuộc sống. Ánh sáng đó là Thượng Đế. Tôi sợ đi tới đó.(8)

✕ Ánh sáng là Thượng Đế, là ngọn nguồn khởi sinh vạn vật.(9)

✕ Ánh sáng là Thượng Đế – không gì chắc chắn hơn. Đó là Đấng Tạo Hóa Tối Cao, và đang hiển hiện xung quanh tôi.(10)

✕ Tôi nhìn thấy một nguồn sáng chói lòa, sáng hơn hàng vạn lần mặt trời và tia sáng soi chiếu vào tôi được cấu thành từ bình an, tình yêu và sự thanh thản. Tôi an toàn, tôi đã về nhà, và tôi thuộc về. Phải, Thượng Đế chính là nguồn ánh sáng rực rỡ tôi nhìn thấy.(11)

✕ Mặc dù là một nhà văn, nhưng tôi không tìm ra được bất kỳ ngôn từ nào có thể diễn tả sự toàn mỹ mà mình đã mục kích, như thể cố gắng giải thích về một màu sắc mà mắt bạn không thể nhìn thấy vậy. Tôi biết rằng linh hồn là bất tử và được hằng định trở về nơi nó được sinh ra. Thượng Đế là khởi nguồn của ánh sáng tôi nhìn thấy, tôi muốn trở về và hiệp nhất trong Người.(12)

DẠNG THỨC CỦA THƯỢNG ĐẾ

Hầu hết các chủ thể TNCT khi mô tả về hình dạng của Thượng Đế đều nhắc đến “ánh sáng”. Khi được hỏi cụ thể hơn về diện mạo của Thượng Đế, mô tả ở mỗi chủ thể lại khá khác nhau.

Lucia là một trường hợp bị sốc phản vệ với thuốc trước ca phẫu thuật. Cô kể lại: “Âm thanh cuối cùng tôi nghe thấy khi còn ở trong thân xác mình là tiếng bíp kéo dài từ máy điện tim, giống như bạn vẫn thường xem trên truyền hình khi ai đó chấm dứt sự sống”. Trong TNCT của mình, cô đã thấy Thượng Đế:

“Người xuất hiện ngay trước mặt tôi, và tôi biết đó là Đấng Thánh Thiện. Tôi cảm giác Thượng Đế có diện mạo như tôi vẫn luôn tưởng tượng: một ông già với chòm râu lớn trắng muốt. Người chọn hiển linh trong nhân dạng ấy để tôi không bỏ ngỡ và e sợ. Chưa lúc nào trong đời tôi cảm thấy an toàn như lúc ấy.”(13)

Các chủ thể TNCT khác cũng lặp lại tương tự trực cảm này, rằng Thượng Đế đến với họ qua những hình hài khác nhau, chẳng hạn trường hợp sau:

“Tôi cho rằng mỗi cá nhân có trải nghiệm độc nhất tùy theo đức tin của họ. Tôi không nhất thiết phải nhìn thấy Chúa Trời, hay Đức Jesus, hay trong hình hài con người bởi vì tôi luôn hiểu ‘thực thể’ nào cũng có thể là hiện thân của Thượng Đế.”(14)

Dưới đây là các diễn giải về hình dạng của Thượng Đế:

✕ Người là thiên thể đẹp đẽ nhất mà tôi từng được thấy. Tôi được bao bọc bởi tình yêu, sự thanh thản và niềm an lạc thuần khiết, một cảm giác khôn tả. Tôi cảm nhận sự an yên, một nguồn phát tỏa tình yêu không người phàm nào sánh được. Người là một tảng phô mai lớn. Đó là cách tôi gọi Người. Đó là Thượng Đế, Đấng Tối Cao. Người có mái tóc bạc lượn sóng dài quá vai. Màu óng ánh như những sợi thủy tinh và mềm mại hơn bất cứ thứ gì tôi biết. Người cũng có chòm râu trắng, xoắn tít dài đến tận giữa ngực. Da của Người màu bánh mật, ánh như thể kim loại. Người đẹp tuyệt trần, với áo chùng dài kèm các họa tiết hoàng kim

viên quanh cổ áo, tay áo. Như thế Người tỏa hào quang dưới lớp áo chùng ấy. Tôi ngập tràn trong tình yêu nguyên sơ nhất, không phải thứ tình cảm ham muốn trần tục. Màu mắt Người không có trong dải màu con người từng biết. Khi tôi nhìn vào đôi mắt ấy, mọi bí mật của vũ trụ được hé lộ.(15)

✧ Hãy hình dung một quả cầu hội tụ năng lượng vô tận kết tinh từ ánh sáng hoàng kim. Ở trung tâm quả cầu là hình hài một con người – tôi không dám chắc đó là đàn ông hay phụ nữ. Xung quanh linh hồn trung tâm là vô số quả cầu năng lượng nhỏ hơn với đủ sắc màu di chuyển khắp mọi phương. Hình hài không còn quan trọng vì nó là kết tinh từ năng lượng. Khi bạn được “trải nghiệm” thứ năng lượng ấy, bạn nhận ra nó có thể biến hóa thành bất cứ hình dáng nào. Đó là lúc tôi nhận ra không ai khác chính là Người.(16)

✧ Tôi tin rằng mình đã thấy Thượng Đế, là đàn ông chứ không phải phụ nữ như tôi nghĩ. Người trông như nguồn tinh quang pha lê kết tinh dưới hình hài con người.(17)

✧ Không cách gì mô tả được linh thể Thượng Đế, Người vượt trên mọi tầm hình dung của chúng ta và không phải người phàm trần.(18)

SỰ HIỆP THÔNG

Nhiều TNCT đề cập đến sự hợp nhất với Thượng Đế hay dạng thức toàn thể của Thượng Đế. Như trường hợp của Bella trong TNCT đã có một viễn tưởng về sự an nghỉ của mình nếu lựa chọn không trở về cuộc sống trần thế. “Tâm sáu, bảy, hay tám tuổi gì đó tôi đã có một giấc mơ mình nhận được một lời huấn

rằng tôi sẽ có biến cố giữa sống hay chết trước tuổi hai mươi tư. Tai nạn lúc trượt nước xảy ra ba tháng mười hai ngày trước sinh nhật hai mươi tư của tôi”. Cô đã diện kiến Thượng Đế trong tai nạn đó:

“Tôi có cảm giác là ‘một phần của toàn thể’, hoàn toàn tan vào cái bất tận trong vạn vật. Tôi cảm nhận điều đó trong sự hiện diện của Thượng Đế. Tôi vẫn biết mình từng là ai, nhưng không còn cảm thấy bất cứ đau đớn hay sợ hãi nào nữa. Bao bọc quanh tôi là không gian ngập tràn ánh sáng trắng kỳ ảo và cảm giác bình an, tình yêu, thanh thản và bao dung vô hạn. Mọi yêu thương trải khắp tôi, và rồi tôi nhận ra một câu hỏi được truyền tới mình – liệu tôi đã sẵn sàng chết chưa. Lòng tôi lúc đó đầy giằng xé. Tôi nhìn thấy hai đứa con và cha chúng đứng đó và khóc thương phía trên bia mộ của mình. Tôi cảm thấy mình chưa đành lòng rời bỏ các con mình.

Linh hồn tôi nhận ra cõi vĩnh hằng là Thượng Đế. Tôi là một phần của ánh sáng vĩ đại, là hiện thân của tình thương, nhân từ và bình an. Thật khó có từ ngữ nào diễn đạt đủ về trạng thái hợp nhất với Toàn Thể tôi đã chứng nghiệm. Mỗi linh hồn có một mục đích tối hậu và đều liên quan tới nhau, và trong mỗi một con người đã sẵn có những kỹ năng hoàn hảo để thực hiện mục đích của linh hồn đó.”(19)

Bella bổ sung thêm khi nói về TNCT của mình:

“Điều đó quá thật. Nó thay đổi cuộc đời tôi theo hướng tích cực hơn. Trải nghiệm đã dạy tôi đức khiêm cung, xác tín sự tồn tại của Thượng Đế và sự thật tất cả chúng ta đều là một phần của Đấng Toàn Thể.”

HỢP NHẤT VỚI THƯỢNG ĐẾ

Tôi không khỏi bất ngờ trước việc liên tục có những mô tả lặp đi lặp lại về sự hiệp thông và hợp nhất với Thượng Đế trong TNCT. Tôi chưa từng đối mặt với dữ kiện như vậy trong các công trình nghiên cứu tôn giáo trước đây – những mô tả đáng kinh ngạc về sự hòa nhập của con người với Đấng Tối Cao không ngừng được tiết lộ.

Một cách tình cờ, khoảnh khắc sáng tỏ xảy đến khi tôi tra từ điển để tìm hiểu về khái niệm *tình yêu*. Theo định nghĩa, một đặc tính quan trọng để xác định tình yêu đó là *sự gắn kết*. Có vẻ như Thượng Đế trong TNCT có một sự gắn kết, thậm chí là hiệp thông với tất cả chúng ta. Định nghĩa đó đã giúp tôi hình dung tình yêu vĩ đại của Thượng Đế được triển lộ như là một mối gắn bó thiêng liêng, một sự liên kết và hợp nhất của tình thương bất tận giữa Đấng Toàn Năng và chúng ta.

Có rất nhiều tường thuật khác từ các chủ thể TNCT về khía cạnh này:

✧ Tôi bỗng ngộ ra mình cũng chính là ánh sáng. Chúng ta đều là phần tử của ánh sáng vĩ đại. Mỗi linh hồn là một phần của toàn thể, hay nói cách khác là Thượng Đế.(20)

✧ Tôi không nhìn thấy Thượng Đế bằng xương bằng thịt, nhưng Người hiện hữu khắp mọi nơi, trong khắp vạn vật. Không hề có một chủ thể thần thánh nào tách biệt.(21)

✧ Sâu thẳm bên dưới lớp vỏ khác biệt, chúng ta đều là những linh hồn cùng một nguồn cội, tất cả đều nối kết với cùng một Đấng Chí Tôn.(22)

✧ Tôi là một với Thượng Đế, Linh Hồn Tối Cao, Quyền Năng Vô Thượng hay bất cứ cách gọi nào khác theo đức tin của bạn. Đó là tình yêu toàn mỹ.(23)

✕ Tôi vừa có liên kết hợp nhất với Thượng Đế và mọi linh hồn khác, vừa ý thức mình là một bản thể độc nhất.(24)

✕ Chúng ta đều là một toàn thể. Toàn Thể chính là Thượng Đế. Sự phân tách từ toàn thể tạo thành thứ gọi là sự sống.(25)

CẢM XÚC MÃNH LIỆT CỦA TRẢI NGHIỆM

Rất nhiều chủ thể TNCT kể về cảm xúc mãnh liệt khi gặp gỡ Thượng Đế. Chẳng hạn như trường hợp của Michael, tim anh đã ngừng đập trong ca phẫu thuật năm mười sáu tuổi. Đó cũng là thời khắc TNCT của Michael bắt đầu:

“Lúc đó như thể tôi chìm đắm giữa một vùng năng lượng, mà nơi đó chỉ có thể mô tả như là dạng thức thuần khiết nhất của tình yêu. Cảm giác quá đỗi tuyệt vời – như thể linh hồn tôi hòa trộn vào linh hồn vĩ đại mà theo cách hiểu của con người, đó là Thượng Đế. Mọi giới hạn biến mất, không có điểm khởi đầu, cũng không có điểm kết thúc. Tôi không còn bó buộc trong xác thân, mà giờ đây tôi ở khắp chốn, quyện vào cảm giác thấu suốt và yêu thương bất tận. Tôi hoàn toàn thanh thản.

Tôi biết mình đã tồn tại trong hình hài vật chất, nhưng tôi không còn sợ hãi về sự chấm dứt đời sống phàm trần của mình nữa. Tôi đang ở một cõi hoàn toàn khác, một cảnh giới tuyệt diệu biết bao. Tôi muốn ở lại đây. Tôi cảm thấy bình yên, an lạc, hạnh phúc và yêu thương vô ngần – tất cả hiển hiện đồng thời! Mọi ngôn từ đều là sự mô tả khiên cưỡng về cảm giác tốt cùng ấy. Ai mà không muốn ở lại thế giới ấy chứ. Giờ tôi hiểu khi thời

điểm của mỗi người đến, chúng ta trở về hợp nhất với Thượng Đế.”(26)

SỰ HOÀN THIỆN CỦA THƯỢNG ĐẾ

Ở vào một giai đoạn nào đó trong đời, nhiều người đã tự hỏi: “*Thượng Đế ở đâu?*”. Qua nghiên cứu TNCT, tôi tin vào câu trả lời từ những người đã trải qua là “*Thượng Đế hiện hữu khắp nơi*” – bản chất này được các nhà thần học đề cập đến như là tính *toàn thiện* của Thượng Đế. Rõ ràng điều này hết sức nhất quán với những mô tả về cảm nghiệm kết nối và hợp nhất với Đấng Siêu Nhiên trong TNCT.

Một thông điệp xác tín mạnh mẽ từ các chủ thể TNCT là Thượng Đế hiện hữu quanh chúng ta trong mọi khoảnh khắc, ở cuộc sống trần thế lẫn sự sống đời sau, và tình yêu của Người là vô biên cho *mỗi một con người*.

CHƯƠNG 5

MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA VÀ MỐI QUAN HỆ

Tường thuật về TNCT đều là những câu chuyện đầy ấn tượng. Đó là hành trình có một không hai của những con người ở giữa làn ranh sinh tử bỗng đặt chân đến một cảnh giới tâm linh tràn ngập thấu đạt, trí tuệ và tình yêu. Trong đó, cảm thức yêu thương vô tận luôn là nhân tố được nhắc đến thường xuyên nhất ở hầu hết các trường hợp.

Có những thời điểm lòng trĩu nặng khi điều trị cho các ca ung thư nặng hay bệnh nhân thời kỳ cuối đối mặt với cái chết, tôi xem việc đọc các báo cáo TNCT như là một lời nhắc nhở rằng cuộc đời này không phải là kiếp sống duy nhất chúng ta có. Một cách nào đó, những linh hồn mà các chủ thể TNCT gặp ở thế giới bên kia muốn nhắn gửi đến chúng ta bài học thực sự về tình yêu.

Điều đặc biệt là các linh ngộ ấy không phải lúc nào cũng được “dạy” một cách nhẹ nhàng. Thường thì chúng buộc những nhà thám hiểm thiên đường phải tiếp nhận ý niệm và tri thức hoàn toàn lạ lẫm với những gì vận hành ở đời sống dương thế. Các chủ thể TNCT xác tín mục tiêu tối hậu khi họ trở về chính là hiện thực hóa thứ tình yêu toàn mỹ họ đã trải qua ở ngay thế gian đầy khiếm khuyết này. Không ít người đã bày tỏ nỗi thất vọng và bức bối khi những nỗ lực bất thành, song đa số vẫn

không ngừng cố gắng theo đuổi hoài bão này suốt nhiều thập kỷ sau đó.

Ý NGHĨA VÀ MỤC ĐÍCH CỦA CUỘC SỐNG

Những tri kiến mà các chủ thể TNCT lĩnh ngộ cũng phủ trùm lên rất nhiều chủ đề xoay quanh “ý nghĩa của cuộc sống”. Đó có thể là lời giải cho những câu hỏi mà nhân loại luôn đau đầu hàng thiên niên kỷ nay: Chúng ta đã ở đâu trước khi được sinh ra? Tại sao chúng ta lại hiện diện trên cõi đời này? Chúng ta sẽ đi về đâu sau khi chết đi? Trong phiên bản khảo sát NDERF gần nhất, chúng tôi khai thác vấn đề này kỹ hơn qua câu hỏi “*Khi ở trong trải nghiệm của mình, bạn có tiếp nhận bất kỳ thông tin hay sự hiểu biết cụ thể nào liên quan đến ý nghĩa hay mục đích của đời sống trần thế không?*”. Câu hỏi được hành văn cẩn thận để các chủ thể TNCT khoanh vùng đúng thông tin họ nhận *trong khi* xảy ra trải nghiệm chứ không phải kiến thức hay niềm tin ở các thời điểm khác trong đời.

Với 420 mẫu trả lời câu hỏi trên, chúng tôi có bảng kết quả sau:

Có	153	36,4%
Không chắc	43	19,2%
Không	224	53,3%

--	--	--

Cuối câu hỏi là phần diễn giải để các chủ thể TCNT chia sẻ điều họ lĩnh hội thông qua trải nghiệm của mình về ý nghĩa và mục đích của cuộc sống. Tương tự như những chủ đề trước được đề cập trong nghiên cứu này, tôi cố gắng tìm ra mẫu số chung ở tất cả phản hồi. Một lần nữa tôi không khỏi bất ngờ trước kết quả. Trong số những ca TNCT được thu thập qua NDERF suốt nhiều năm, có hàng trăm trường hợp cùng đề cập đến những ý niệm về mục đích và ý nghĩa của cuộc sống, với nội dung nhất quán một cách đáng kinh ngạc. Điều này buộc tôi phải tin rằng những gì các chủ thể TNCT đã lĩnh hội là nguồn tri thức tối quan trọng với toàn nhân loại.

Đại đa số thông tin dạng này đều là những khái niệm phổ quát. Gần như không có trường hợp TNCT nào ghi nhận họ được tiếp nhận những huấn thị cụ thể về việc gì nên hay không nên làm ở đời sống trần thế – chẳng hạn như định hướng sự nghiệp phải theo hay nên kết hôn với ai v.v...

Một trong những ý niệm lặp đi lặp lại nhiều nhất và được nhấn mạnh nhất mà các chủ thể TNCT tiếp nhận chính là cuộc đời chúng ta đang sống thực sự quan trọng và đầy ý nghĩa. Tri kiến này là một tin đặc biệt tốt lành cho thế giới hiện tại, nơi mà quá nhiều người khổ đau đến độ mất niềm tin rằng sự tồn tại của họ có giá trị và đáng được trân trọng. Dưới đây là thông điệp mà các chủ thể TNCT tiết lộ:

✕ Mọi thứ đơn giản diễn ra như cách nó phải diễn ra. Bản thân biến cố không quan trọng bằng cách chúng ta phản ứng với những gì xảy đến. Toàn bộ đời sống là một tiến trình học hỏi và trưởng thành.(1)

✘ Tôi biết chúng ta hiện diện trên cõi đời này là có lý do, mỗi người đều có một sứ mệnh. Sự tồn tại của bất kỳ con người nào đều là thiết yếu.(2)

✘ Hãy yêu thương nhau.(3)

✘ Chúng ta cần chấp nhận, trân quý bản thân mình và người khác. Mọi chọn lựa và hành động của con người hoặc phát xuất từ tình yêu, hoặc xuất phát từ nỗi sợ – tình yêu là năng ấm, nỗi sợ là bóng tối.(4)

✘ Cuộc đời là để sống, không phải để cố giành danh lợi, địa vị hay vật chất. Mỗi cuộc sống đều có một mục đích của nó.(5)

Và cũng không ngạc nhiên khi nhiều chủ thể TNCT nhìn nhận Thượng Đế như là một nhân tố cốt yếu tạo nên ý nghĩa cuộc đời con người:

✘ Kể từ sau trải nghiệm, tôi tin tất cả chúng ta đều được tạo ra từ một Đấng Yêu Thương Tối Cao để được trải nghiệm đời sống con người này, và rồi cuối cùng quay trở về với Người.(6)

✘ Chúng ta có Ôn Trên để cảm tạ về mỗi một khoảnh khắc được sống trên thế gian này cùng với những món quà mà Người ban tặng: gia đình, con cái và những tài nguyên khắp trái đất này dành cho chúng ta. Người đã cho chúng ta tất cả mọi thứ.(7)

Như chúng ta có thể thấy, trong hầu hết kiến giải của các chủ thể TNCT về mục đích và ý nghĩa cuộc sống thì nổi bật lên một ý niệm bao trùm là *tình yêu thương*. Dường như đối với những ai trải qua TNCT, tình yêu chính là nền tảng làm nên ý nghĩa cuộc đời này.

Năm chín tuổi, Helen D. bị ngập nước và đã có TNCT. Cô bỗng thấy xuất hiện quanh mình những hình hài “*lạ lẫm*”, song cô lại

có cảm giác mình “*biết họ thông qua một cảm thức không lý giải nổi*”. Giống như nhiều chủ thể TNCT khác, trong đầu Helen đây những thắc mắc muốn hỏi các linh hồn kia. Cô may mắn khi nhận được một số giải đáp tuyệt vời:

“Sau khi hoàn hồn trước những gì xảy đến, tôi có vô khối câu hỏi đặt ra. Tôi muốn biết thế giới này vận hành như thế nào, nó được thành hình ra sao, mục đích sự tồn tại của chúng ta là gì, tại sao chúng ta lại ở đây, và bằng cách nào chúng ta đến cõi đời này. Họ cố trấn tĩnh tôi và đáp rằng họ không thể trả lời mọi thứ cùng lúc. Họ bảo nhiều lời giải thích sẽ vượt quá tư duy con người có thể tiếp thu. Nhưng họ có cho tôi biết mục đích của chúng ta ở trái đất này là để yêu thương, và tình yêu là mục đích của sự sống trần gian – nhưng đôi khi con người từ chối hiểu điều đó.”(8)

Không riêng Helen, nhiều chủ thể TNCT khác hồi đáp cho câu hỏi trên với cùng thông điệp:

✧ Ý nghĩa hay mục đích cuộc đời của chúng ta là yêu thương. Vô cùng đơn giản và rõ ràng.(9)

✧ Để hiểu và học cách yêu thương.(10)

✧ Đời sống là cơ hội cho chúng ta thể hiện và trải nghiệm tình yêu thương. Duy nhất tình yêu là thức có thực.(11)

✧ Tình yêu vô điều kiện, và việc của chúng ta là giúp lẫn nhau tìm thấy niềm vui sống.(12)

✧ Không gì khác ngoài tình yêu.(13)

✧ Tình yêu trong đời sống này là thứ chúng ta mang theo cùng sang thế giới bên kia. Không phải đau buồn vì những người thân

yêu của chúng ta ra đi trong cô độc. Chúng ta không hề tay trắng già từ cuộc đời.(14)

✕ Để chiến thắng nỗi sợ, chúng ta cần chấp nhận và trân quý bản thân mình và người khác. Mọi chọn lựa và hành động của con người hoặc phát xuất từ tình yêu hoặc nỗi sợ – tình yêu là năng ấm, nỗi sợ là bóng tối.(15)

Thông điệp chung là chúng ta tồn tại vì một sứ mệnh, và tình yêu là cốt lõi của mục đích và ý nghĩa cuộc đời này.

CÁC MỐI QUAN HỆ

Nhiều chủ thể TNCT nhận ra mối quan hệ với những người thân yêu là điều cho họ ý nghĩa và mục đích sống hơn hết thảy. Điều này đặc biệt đúng với những trường hợp có gia đình con cái. Dưới đây là một số phản hồi liên quan đến mối quan hệ khi chủ thể TNCT được hỏi về ý nghĩa và mục đích sống:

✕ Tôi phải trở về với những người thân vì vắng tôi họ sẽ khổ sở lắm. Tôi còn những việc cần phải hoàn thành, phải giúp người giúp đời.(16)

✕ Tôi phải nuôi dạy con tôi thành người, và tôi phải sống cho đáng sống.(17)

✕ Tôi có lòng tin mạnh mẽ rằng ý nghĩa đích thực của cuộc đời này là yêu thương – dành cho gia đình và tha nhân.(18)

Xã hội hiện đại dường như ít có sự ghi nhận xứng đáng đối với nỗ lực và sự hy sinh lớn lao của những người làm cha mẹ,

những người chọn công việc chăm sóc gia đình (thay vì cống hiến cho xã hội). Nhưng đa số chủ thể TNCT đều cảm nghiệm chính các mối quan hệ này mới là một phần tối quan trọng mang lại ý nghĩa cuộc sống. Một lần nữa thông điệp đồng nhất ở mọi TNCT là nhấn mạnh tầm quan trọng của tình yêu trong mọi mối quan hệ chúng ta có ở đời sống này.

“Tôi vô cùng ân hận!”

Suýt mất mạng vì biến chứng của bệnh suy tủy, trong TNCT của mình, Carol I. trải qua sự hồi tưởng cuộc đời và nhận ra các mối quan hệ của cô ý nghĩa dường nào:

“Nếu gọi là ‘hồi tưởng về cuộc đời đã qua’ thì chưa hoàn toàn đúng lắm, vì nó ở một tầng sâu hơn rất nhiều – là một cảm nghiệm đa chiều. Tôi sống lại những biến cố đời mình từ ba góc độ – và chúng diễn ra đồng thời: (1) thế giới quan của chính tôi, (2) thế giới quan của những ai đang tương tác với tôi lúc đó, và (3) thế giới quan của một nhân chứng, hay người quan sát tách biệt.

Từng có một sự kiện mà việc sống trở lại đã tác động mạnh đến tôi. Đó là vào năm lớp tám, tôi và chúng bạn đang trêu chọc một bạn cùng lớp khác. Khi đó tôi hoàn toàn chìm đắm trong hành vi ác ý đó mà không ý thức gì. Tôi cảm nhận sự chộn rộn trong lòng khẽ dậy lên, cái bất an mỗi lần mình làm điều xấu đối với người khác. Tôi cảm nhận sự ngưỡng mộ, nhuốm màu sợ hãi, của đám bạn gái đi theo để bắt nạt cùng. Và tôi cảm nhận sự tủ nhục, đau đớn của bạn gái mà chúng tôi đang hành hạ. Tôi không chỉ nhìn thấy bạn ấy; tôi trở thành chính bạn gái đó, nức nở một mình sau dãy tủ đồ nữ sinh. Cảm giác ân hận ngập tràn trong tôi, về những gì mình đã làm, và về việc mình rời bỏ cõi đời mà không còn cơ hội chuộc lỗi. Tâm trí tôi chỉ muốn gào lên thật lớn ‘Tôi xin lỗi! Tôi vô cùng ân hận!’.”

Đây là một ví dụ cảm động về những tương tác thiếu nhạy cảm có thể gây tổn thương người khác như thế nào. Tôi không nghĩ có cách nào để thấu hiểu điều này mạnh mẽ hơn việc trải nghiệm cảm giác đau khổ từ chính bản thân người bị đối xử tệ.

Carol hoàn tất TNCT với một kết cục viên mãn:

“Tôi nghe có tiếng cười khúc khích từ hư không và cảm nhận một linh hồn xuất hiện ngay cạnh tôi. Linh thể ấy ra chiều buồn cười trước nỗi buồn của tôi và bảo: ‘Khi ấy cô chỉ là một đứa trẻ. Liệu mình có chủ ý trở thành xấu xa không?’ – những lời ấy không nói thành tiếng mà gieo thẳng vào tâm trí tôi. Ngay tức thì tôi thấy mình được bao bọc bằng những ‘tấm chăn yêu thương’, hết lớp này đến lớp khác. Cảm giác như được ở nhà! Giống như từ ngoài trời bão tuyết bước vào một căn phòng ấm áp, với mùi đồ ăn thơm phức, và đầy tiếng cười gia đình. Lòng tôi sáng khoái, an vui hơn mọi cảm giác hay trải nghiệm nào từng có trước đây.”(19)

“Dương thế là một ngôi trường vĩ đại.”

Có một số trường hợp quá đặc biệt được chúng tôi xếp vào một mục riêng biệt trên NDERF tên là “Những ca TNCT đáng kinh ngạc”.(20) Trải nghiệm của Jean R. là một trong số đó. Điều khiến TNCT của cô đặc biệt chính là những tri thức về mối quan hệ và một nhãn quan hoàn toàn khác về mục đích và ý nghĩa cuộc đời:

“Mọi hồi tưởng cuộc đời của tôi đều là về những mối liên hệ với người khác. Tôi cảm nhận cách họ cảm nhận trong tương quan với tôi. Tôi cảm nghiệm tình yêu, lẫn sự tổn thương và khổ sở mà hành động hay lời nói của tôi đã gây nên cho họ. Nỗi đau của họ khiến lòng tôi chùn xuống, tôi thầm nhủ: ‘Than ôi, lẽ ra tôi phải cư xử tốt hơn’. Nhưng tôi không hề cảm thấy bị phán xét,

mà thay vào đó là tình yêu thương. Không có bất cứ sự đánh giá nào – ngoại trừ phản ứng của chính tôi. Cảm giác về tình yêu vô điều kiện cứ thế liên tục thẩm thấu vào tâm khảm tôi. Tôi nhận ra không ai khác ngoài chính mình đang hạ thấp phẩm giá của bản thân.

Tôi được khai ngộ rằng dương thế như một ngôi trường vĩ đại, nơi mà bạn có cơ hội áp dụng vốn tâm linh tích lũy từ trước và tự chứng những gì mình biết mình nên làm. Cơ bản mà nói, cõi trần là chốn dẫn thân để chiêm nghiệm và sống thuận tự nhiên. Mọi thứ trở nên rõ ràng với tôi rằng một số người đến thế giới này để tiếp tục thiện toàn một hay nhiều khía cạnh ở chính họ, trong khi số khác hiện hữu trên đời để cùng chung sứ mệnh phụng sự thế gian.

Ở thế giới bên kia, linh hồn không hề cảm nhận bất kỳ đòi hỏi nào của nhục thể. Khi còn sống, chúng ta cứ mãi luẩn quẩn nỗi lo cơm áo gạo tiền, nhà cửa, địa vị,... Chúng ta là những thể sống tâm linh bị trói buộc bởi những nhu cầu hữu hình của xác thân. Dầu ở 'cội nguồn' chúng ta lĩnh nhận các sứ mệnh trong đời sống trần gian, song liệu chúng ta có thể sống đúng với những cốt lõi ấy trong khả năng hữu hạn của cuộc đời?

Qua những điều mắt thấy tai nghe ở thế giới bên kia, tôi ngộ ra điều quan trọng nhất là những mối quan hệ và thiện tâm đối với tha nhân. Chúng ta không cần phải hoàn hảo, nhưng mỗi chúng ta đều đang trong tiến trình học hỏi. Mọi trải nghiệm trong cuộc sống ngắn ngủi chỉ là lặp lại một số khuôn mẫu nhất định, có những bài học chúng ta cần trải qua nhiều lần nhưng dưới những cách thức và hoàn cảnh khác nhau. Việc của chúng ta là giác ngộ từ kiếp sống này những điều chúng ta cần học và thể nghiệm.”(21)

CHƯƠNG 6

SỰ PHÁN XỬ

Trong TNCT của mình, nhiều chủ thể nhận lãnh những định đoạt hay một dạng phán xử từ Thượng Đế hay đấng siêu linh. Đó có thể là trao quyền chọn trở về cuộc sống trần thế hay ở lại thiên đường, hoặc được thấu thị về cuộc sống hiện tại hay tương lai của họ.

LỰA CHỌN HAY PHÁN QUYẾT

Đối với nhiều người khi đề cập đến sự phán xử, thường họ hình dung đến những câu chuyện hay các bức bích họa, trong đó Thượng Đế toàn quyền sẽ cứu rỗi linh hồn lên thiên đường hay đày xuống địa ngục. Song hình tượng đó lại khác xa với những “phán xử” xảy ra trong TNCT được kể lại. Sự phán xử ở đây chính là Thượng Đế đủ quyền năng định đoạt cho bất cứ lựa chọn nào cá nhân muốn về cuộc sống của họ. Nhiều người tưởng thuật về sự “điều đình” với Đấng Tối Cao hay một người thân đã khuất về lựa chọn sống lại hay từ giã cõi đời, đôi khi họ được yêu cầu quay trở về thế gian, lúc khác họ bị bắt buộc sống lại.

“Bạn buộc phải quyết định.”

Lauren ngồi trên chiếc máng trượt tuyết buộc vào một chiếc xe hơi đang chạy. Không may khi đang lao đi với vận tốc gần 50 km trên giờ, cô đã đâm sầm vào một chiếc xe đang đậu. Hệ quả của vụ tai nạn này là năm phần xương sọ bị tổn thương nặng nề: vỡ hai hốc mắt, nát xương gò má trái, và gãy ba chỗ khác ở xương hàm.

“Tôi thoát xác và bước vào một quang hào quang sáng lòa. Không gian thật ấm áp và bình yên, và Tình Yêu thuần khiết cứ thế vây bọc lấy tôi, lần thẩm thấu vào người tôi. Tôi thấy ông ngoại mình, ông vừa mới mất đầu năm đó. Ông đến bên và ôm tôi vào lòng, rồi bảo: ‘Cháu yêu, giờ là lúc cháu phải quyết định’. Tôi biết đó là việc chọn ở lại hay trở về.

Và rồi tôi có cơ hội hồi tưởng về cuộc đời mình. Mọi thứ dường như thật nguyên bản và trọn vẹn. Tôi biết sẽ có người chăm sóc cho con chó và con mèo cưng của mình, và tôi khá sẵn lòng ra đi, trừ việc mình vẫn còn một vài câu hỏi cần được giải đáp. Tôi hỏi nếu chọn quay về thì liệu có gì xấu xảy đến cho bản thân chẳng.

Một giọng nói trả lời:

- Không đâu. Thứ duy nhất lưu dấu là vết sẹo mổ khí quản.*
- Liệu con có còn nhớ giấc mơ này không?*

Giọng nói đáp:

- Có chứ, và nếu ai đó hỏi con về vết sẹo, con có thể kể cho họ về trải nghiệm này.*
- Nếu con chọn ở lại, thì lý do vì sao con chết?*
- Bởi cột sống của con bị tổn thương không thể cứu chữa.*
- Nếu con ở lại, con sẽ biến thành gì?*
- Con sẽ trở thành Nguồn Sáng.*

Tôi nhớ cảm giác hiện diện bên trong Nguồn Sáng và tự nhủ thầm: ‘Tôi được trao ban món quà được ở lại, nhưng tôi không thể nhận món quà ấy lúc này bởi vì mẹ tôi sẽ đau khổ vô cùng’. Tôi thấy viễn cảnh nếu mình chết, mỗi lần mẹ lên cơn trầm

cảm, bà sẽ bị chìm sâu hơn trong nỗi tang thương vì mất tôi. Giọng nói vang trở lại và ôn tồn bảo tôi: ‘Ra thế, và những gì con nhận được là một phúc lành’. Ngay khoảnh khắc đó, tôi biết mình sẽ sống sót qua tai nạn.”(1)

THƯỢNG ĐẾ KHÔNG PHÁN XÉT

Trái với ý niệm cho rằng Thượng Đế sẽ xét xử con người, trong rất nhiều trường thuật TNCT, sự phán xét không hề tồn tại.

“Không có cái gọi là phán xét.”

Trải qua một lần TNCT đã là sự kiện để đời đối với bất cứ ai, nhưng với Sharon thì cô có tới ba lần TNCT. Trong những lần trải nghiệm ấy, cô đã có những thấu thị quan trọng về sự phán xét:

“Tôi được bao bọc trong ánh mặt trời cùng cảm giác an toàn, được che chở và bình yên chưa từng có. Có một cánh đồng tuyệt đẹp và tiếng nhạc thật êm dịu. Tôi thấy mình như đứa trẻ được vỗ về trong nôi.

Thượng Đế ở đó cùng tôi, và ôm trọn tôi trong vòng tay Người. Tôi cảm nhận tất cả không thể rõ ràng hơn, tình yêu của Ông Trên tuôn chảy trong từng thớ linh hồn, từng tế bào cơ thể của mình. Người chấp nhận tôi hoàn toàn, không hề gợn bất cứ phán xét nào trong đó. Đáng Tối Cao là tất cả tình yêu, thứ tình yêu tuyệt đối, và Người tưới tắm tôi trong tình yêu bất tận ấy.

Lần đầu tiên tôi cảm thấy trọn vẹn và hợp nhất với chính mình. Mọi sự kiện cuộc đời tôi được tái hiện lại, và tất cả chỉ xảy ra

trong chớp mắt. Tôi nghiệm được bài học quan trọng rằng Thượng Đế không phán xét; chỉ có chúng ta tự phán xét bản thân và người khác. Và rồi tôi thấu được lời Người, qua thần giao cách cảm vào thẳng tâm can tôi. Thông điệp vô cùng rõ ràng: Bạn nhận lại những gì mình trao đi. Hãy cẩn trọng trong mọi lời nói, suy nghĩ, hành động bạn gửi vào vũ trụ, bởi hệ quả của những gì bạn tạo ra sẽ quay trở lại vào một thời điểm nào đó trong đời. Người truyền cho tôi mang thông điệp ấy trở về và chia sẻ nó với người khác.”(2)

Sharon cảm nghiệm rõ rằng Thượng Đế không phán xét, chỉ có con người tự phán xét, và mọi thứ chúng ta gửi vào vũ trụ sớm muộn sẽ được gửi trả về. Điều này gợi mở một phát hiện thú vị rằng Đấng Tối Cao có vẻ không phải là người phán xét tối hậu như ý niệm thông thường của chúng ta, song hình như có một cơ chế nào đó đan dệt nên xung lực phán xét vào các chất liệu của vũ trụ. Liệu tính thiện và đạo đức luân có khả năng là những quy luật khoa học chứ không phụ thuộc vào ý chí chủ quan như chúng ta nghĩ? Đây có thể là một tư tưởng mang tính cách mạng.

“Thấu hiểu tâm can người khác.”

Casper đã bị sốc phản vệ khi dùng thuốc, cô kể lại: “Tôi có thể nhìn thấy cơ thể mình nằm trên băng ca, trong khi các nhân viên cấp cứu đang tìm mọi cách giữ tính mạng cho tôi”. Cô thuật về TNCT của mình:

“Ở thiên đường, chúng ta có khả năng nhìn thấu tâm can của người khác qua đôi mắt của Thượng Đế, nhờ đó chúng ta có thể thấu suốt do đâu mà một người lại hành xử quá khác biệt với chúng ta. Ở một cảnh hồi tưởng, tôi nhìn thấy một số cá nhân rất khó chịu. Sau khi nhìn vào trái tim họ, tôi rõ được các tâm hồn ấy bị tổn thương nhường nào, và nỗi sợ hãi đã làm họ cay

nghiệt với cuộc đời. Trải nghiệm này khiến tôi hiểu không phải mọi phản ứng từ người khác đều nhằm vào tôi. Đôi khi chỉ vì họ đang quá khó khăn bên trong.”(3)

“Không có sự trừng phạt.”

Jill bị biến chứng trong ca sinh nở. Qua TNCT của mình, cô đã tiếp nhận những thông điệp liên quan đến ý niệm không có sự trừng phạt:

“Mọi tế bào trong tôi đều trong trạng thái bình an, và cảm nhận niềm hân hoan yêu thương bản thân và được yêu thương đúng như cách tôi hằng mong nhận được. Một trong những giấc ngộ đầu tiên là tôi vẫn là chính tôi. Khó mà giải thích được nỗi ngạc nhiên và niềm vui sâu thẳm lúc đó. Tôi không phải là một sai lầm, mà là bản thể vốn dĩ toàn vẹn như tôi cần trở thành.

Mặc dù tôi vẫn trong hình hài cũ, nhưng tôi có thể đi xuyên qua mọi chướng ngại. Tôi đã thấy và nghe rất nhiều thứ, dù không nhớ hết tất cả, tôi vẫn lưu giữ thông điệp sau: ‘Không có sự trừng phạt’. Thượng Đế yêu chúng ta, và tất cả chúng ta được yêu thương. Tôi cũng nhớ một thông điệp khác rằng Đấng Trên Cao luôn dõi theo và chăm sóc mình, nên không có gì phải lo lắng cả. Khoảng cách giữa thế gian và thiên đường chỉ tồn tại trong tâm trí con người. Chúng ta có thể hiệp thông với Chúa Trời và thiên đường ngay trong đời sống hiện tại. Chúng ta là một thể.”(4)

TÌNH YÊU VÔ ĐIỀU KIỆN

Lược qua các mẫu TNCT trong nghiên cứu về Thượng Đế, tôi phát hiện ra hầu hết chủ thể TNCT không sợ sự phán xử từ

Thượng Đế. Một số tường thuật như sau:

✕ Khi tôi được bao bọc trong luồng sáng trắng ấy, tất cả những gì tôi cảm nhận là tình yêu và sự chấp nhận tuyệt đối – vượt xa bất cứ thứ tình yêu nào tôi từng nếm trải trên đời. Không có bất cứ sự phán xét nào về tôi; ở đó chỉ có sự đón nhận tôi là một bản thể độc nhất.(5)

✕ Thượng Đế không phán xử bất cứ ai cả. Người yêu thương vô điều kiện.(6)

✕ Thứ tình yêu mãnh liệt, vô điều kiện – không thể diễn tả mà chỉ có thể cảm nhận. Tôi thấy mình đầy tội lỗi, nhưng thật ngạc nhiên, Thượng Đế vẫn dành trọn tình yêu cho tôi, dẫu những lỗi lầm tôi từng phạm có thể khiến không ít người lẫn bản thân tổn thương.(7)

Rất hiếm trường hợp các chủ thể TNCT khi hồi tưởng mọi hành động cuộc đời mình và thấy bị phán xét bởi một linh hồn khác hay đáng siêu nhiên.

Cũng có trường hợp hi hữu mô tả rằng Thượng Đế không hài lòng về cách sống của người trải qua TNCT. Chẳng hạn như câu chuyện của Bruce trước đây:

“Thượng Đế rất không bằng lòng về cuộc đời rượu chè và nghiện ngập của tôi. Không đếm xuể những lần tôi suýt mất mạng vì quá liều.”(8)

Đấng Tối Cao dường như biết chúng ta tường tận hơn chúng ta biết về bản thân, từ mọi thời khắc thăng trầm, thể mạnh, điểm yếu, đến những điều sâu thẳm nhất. Như đã bàn luận trước đó, Thượng Đế thấu hết mọi sự. Những TNCT mang theo thông điệp rằng Thượng Đế tỏ tường từng chân tơ kẽ tóc về chúng ta,

vẫn yêu thương chúng ta tuyệt đối và vô điều kiện. Đó là thông điệp tôi vô cùng xác tín.

SỰ TRỞ VỀ

Một trong những kết cục xảy ra thường xuyên nhất sau sự gặp gỡ Thượng Đế là chủ thể TNCT được trả về cuộc sống trần thế. Hầu như tất cả đều đề cập Thượng Đế yêu cầu họ “quay lại” hay “trở về” mà không giải thích gì hơn. Các chủ thể TNCT đều hiểu rằng “trở về” có nghĩa “sống lại”. Thường họ không muốn quay về, một số khác lại trông chờ cơ hội này.

“Tôi không muốn quay lại!”

Vào tháng thứ 8 của thai kỳ, Florence gặp biến chứng bị băng huyết đột ngột và đã có TNCT:

“Bất thành linh tôi thấy mình ở một nơi đẹp tuyệt trần mà chưa bao giờ đặt chân tới. Ở đó có mặt đất một ‘dòng suối’ xanh ngắt chảy xuống từ một mỏm đá nhỏ. Và khi từng hạt nước rơi xuống chạm đất chúng đều tạo ra âm thanh ‘ting’, giống như khi bạn gõ móng tay vào ly pha lê. Màu sắc xung quanh đẹp nghẹt thở – không họa sĩ nào đủ sức tạo ra những mảng màu kỳ ảo đến thế. Dòng suối sâu thẳm không nhìn thấy đáy, và dù bản thân cực sợ nước, tôi biết mình vẫn sẽ không sao nếu băng qua dòng nước. Xung quanh chỉ có tiếng chim líu lo và tiếng nước chảy.

Khi chuẩn bị bước xuống thì bỗng một luồng sáng trắng chói lòa và ấm áp rơi vào người như thể đôi cánh tay ôm lấy tôi. Ánh Sáng Vĩ Đại bảo rằng tôi không thể ở lại – tôi còn rất nhiều việc chưa hoàn tất và tôi phải trở về. Tôi vốn là đứa cứng đầu, nên tôi cự cãi với Ánh Sáng Toàn Năng rằng mình sẽ không quay lại!

Tôi giậm chân thành thịch như một đứa trẻ – dù tôi nghĩ lúc ấy mình làm gì có chân mà trôi bồng bênh. Sau trải nghiệm ấy, tôi biết Thượng Đế cũng đầy sự hóm hỉnh. Vì khi tôi vụng vãng mình không muốn trở về và sẽ không trở về, Người bật cười và ôn tồn bảo: ‘Ồ có đấy, con sẽ quay về’. Và tất nhiên, tôi trở lại cuộc sống trần thế.”(9)

“Con phải đi thôi.”

Kim, sinh viên điều dưỡng, bị lạc tay lái và đã lao chiếc mô tô địa hình cùng cả người cô vào thành đập thủy lợi.

Tôi chìm vào một khoảng không hun hút, cứ thế trôi dạt trong sự tĩnh mịch và yên lặng tuyệt đối. Tôi lo sợ và phát hoảng rằng mình đã chết. Nghĩ về tất cả những điều mình sẽ không thể có được – tốt nghiệp, công việc, kết hôn, con cái – lòng tôi thất kinh sao mình chết trẻ như vậy.

Nhưng khi đã quen với sự bình an và tĩnh lặng, tôi lại thấy hạnh phúc và đầy phấn khích. Tôi đã thầm nghĩ Chúa Jesus sẽ đến và dẫn lối cho mình. Rồi một luồng sáng trắng thần tiên xuất hiện, và tôi “nghe thấy” một giọng nói trong đầu. Tôi biết sự hiện diện đó là “Thượng Đế”, và một cảm giác an tâm và được yêu thương tuôn chảy trong lòng. Giọng nói phán bảo thời gian của tôi ở trần gian vẫn chưa kết thúc và tôi phải quay lại. Tôi nài nỉ ở lại, rằng tôi không sao nếu đã từ giã cuộc sống rồi, và tôi không muốn quay về. Nhưng giọng nói cương quyết, “Không, con phải đi thôi.”(10)

NHỮNG LÝ DO TRỞ VỀ

Một câu rất thường được kể lại từ các chủ thể TNCT là Thượng Đế bảo họ “chưa đến lúc”. Một lần nữa, điều này được hiểu là họ sẽ trở về cuộc sống trần gian của mình. Một điều thú vị là thế giới bên kia được mô tả như là nơi không tồn tại khái niệm thời gian, song nghịch lý thay lại “chưa phải thời điểm” của họ, và những người này phải trở về thế giới mà thời gian hiện hữu.

Đôi lúc chúng tôi cũng ghi nhận trường hợp đối thoại về sự trở về cuộc sống. Một vài chủ thể TNCT được tiết lộ họ “có một sứ mệnh”, hoặc phải “hoàn thành trọng trách”. Song hầu hết các ca trở về cuộc sống trần gian mà không được giải thích lý do hay căn dặn điều họ cần phải thực hiện. Đôi lúc trong đối thoại với Thượng Đế, những chủ thể TNCT ý thức việc họ sống lại quan trọng ra sao đối với gia đình, một số khác lại được chọn lựa liệu có trở về hay không.

Khá nhiều chủ thể được gửi trở về thuật lại họ đã nghe Thượng Đế phán bảo: *“Nhiệm vụ ta giao cho con vẫn chưa hoàn thành”*, hay ngộ ra các mục tiêu cuộc đời vẫn còn dở dang. Thông tin này gợi ý cho chúng ta rằng có một kế hoạch tiền định với mục đích và những nhiệm vụ cụ thể cho mỗi cuộc đời phàm trần. Tuy nhiên chính xác đó là những tác vụ gì thì gần như không được đề cập. Bất kể trường hợp TNCT nào, dù thuộc mẫu nghiên cứu về Thượng Đế hay không, đều xác nhận một cảm thức chung rằng đời sống con người chúng ta thực sự có ý nghĩa và mục đích để sống.

Khi Thượng Đế hiển lộ trong TNCT và phán định về việc trở về, thường thì kết quả là những người này trở về cuộc sống dù muốn hay không. Tuy nhiên, như đã đề cập các trường hợp ngoại lệ, một số chủ thể được phép lựa chọn – và lý do tại sao có người được quyền chọn, người khác lại không vẫn là một bí ẩn.

“Những trách nhiệm còn dang dở.”

Bị tổn thương nghiêm trọng trong một tai nạn xe hơi, Elisa gặp Thượng Đế trong TNCT và được cho quyền chọn ở lại hay quay về. Cô kể:

“Chưa bao giờ trong đời tôi có một trải nghiệm tâm linh và ý nghĩa nhường này. Quả là một biến cố choáng ngợp tột độ, nhưng tôi luôn có Thượng Đế ở cạnh bên. Đó là ngày tôi nhận ra mục đích sống của mình: sống trọn mỗi ngày như thể đó là ngày cuối cùng cuộc đời và luôn để năng lượng yêu thương tuôn trào từ trong trái tim và tâm hồn. Tôi ngộ ra sự sống vô cùng mỏng manh, bất cứ giây phút nào cũng có thể là khoảnh khắc sau cuối.

Khi hòa mình vào ánh sáng cùng Thượng Đế, tôi cầu xin Người hãy mang tôi theo. Tôi nói ở đây tôi được an toàn và không muốn trở về nữa. Người hỏi: ‘Con không còn gì lưu luyến chứ?’. Tôi chợt nhận ra mình vẫn còn nhiều vướng bận, và nếu trở về cùng Đấng Tối Cao, những trách nhiệm tôi mang sẽ dang dở. Người cho tôi sự lựa chọn ở hoặc là đi, tôi đã chọn quay về và hoàn thành những trọng trách còn dở dang. Người nhắc tôi về ‘ngôi nhà’ và vẻ đẹp màu nhiệm khôn tả đằng sau thực tại mà chúng ta đang sống. Giờ đây, gần như mỗi ngày, tôi đều hướng về thiên đường – là mái nhà thực sự của tôi. Thế gian này chỉ như một trạm dừng, thời gian chỉ là một ảo mộng nhằm giúp chúng ta cảm nhận sự hiện hữu dưới dạng thức con người.”(11)

“Nếu con đặt chân vào, con không thể bước ra.”

Viva cũng được cho sự lựa chọn. Cô bị biến chứng trong ca phẫu thuật, và cô đã nhìn thấy chính cơ thể mình trên bàn mổ từ góc nhìn trên trần xuống. Ê kíp mổ nghĩ rằng cô đã không qua khỏi. Theo Viva kể lại: “Tôi ý thức hình hài bên dưới tấm khăn trắng ấy là cơ thể mình, tôi đã ra khỏi không gian phòng mổ, và mọi người nghĩ rằng tôi đã chết”. Dưới đây là TNCT của cô:

“Tôi đứng trước một ngôi nhà miền quê kiểu Anh thanh tao và đẹp tuyệt trần – một mái nhà hoàn hảo. Có ánh sáng vàng chiếu xuyên qua khung cửa sổ trong ráng chiều chạng vạng. Tôi biết Thượng Đế ở đó trong căn nhà, và tôi muốn vào trong đó với Người. Ngay lúc tôi đặt tay lên nắm cửa, tôi nghe thấy tiếng nói: ‘Nếu con đặt chân vào, con không thể bước ra. Con trai bốn tuổi của con cần có mẹ. Những người ở thế gian cần được biết mọi thứ con đã chứng kiến – họ cần biết tất cả trải nghiệm thực tại của con người không phản ánh sự hiện hữu đích thực, mà chỉ là một phần rất nhỏ trong kế hoạch vĩ đại’. Tôi hiểu ra nỗi sợ của bản thân, và của mọi người khác, chính là trở ngại ngăn mình biết về Thượng Đế và sự hiển lộ của Người.”(12)

“Con đã hoàn tất chưa?”

Câu chuyện về những chủ thể TNCT phải đưa ra một quyết định sinh tử giữa ở lại cùng Thượng Đế hay sống lại cuộc sống con người dường như quá sức hình dung với hầu hết chúng ta. Stacy đã phải đối mặt với quyết định như thế trong TNCT của mình. Anh bị mất nước nghiêm trọng và lên cơn động kinh cấp:

“Một giọng nói vang lên từ khắp mọi nơi – bên trong trong tôi, xung quanh tôi, vang vọng từ quá khứ lẫn tương lai – chất vấn tôi: ‘Con đã hoàn tất chưa?’. Tôi ngay tức thì lĩnh hội câu hỏi sâu xa hơn: ‘Người đã hoàn thành chuyến đi cuộc đời của mình chưa, chu du trong một cỗ máy vật chất chở đầy thái độ tự hạ phẩm và cảm xúc khinh thị bản thân lẫn người khác? Phải chăng mớ chất liệu ấy là dấu vết cho sự hiện hữu của người?’. Tôi biết mình không thể tiếp tục cuộc hành trình tồn tại với lối sống cũ nữa. Điều này không thuận tự nhiên, thuận Thượng Đế. Câu hỏi dành cho tôi là một sự soi rọi: không hề phán xét hay cảm tính, đầy yêu thương và chứa đựng. Không chút trách cứ,

không mặc cảm, không hổ thẹn, không sân hận – chỉ là một câu hỏi thuần chất. Con đã hoàn tất chưa?

Tôi cảm thấy tại đó mình có tất cả thời gian mình cần để trả lời. Khái niệm thời gian chẳng qua chỉ là một ảo giác do giác quan và cơ thể phàm trần của chúng ta tạo ra. Tôi hoàn toàn thư thái, bình thản, an yên và biết rằng mình có thể vượt tới mọi giới hạn trong đời mình. Tôi đã về nhà, trong vòng tay Thượng Đế. Tôi được khai mở Trí Tuệ Vũ Trụ thông qua tuệ nhãn của Đấng Toàn Năng. Nhưng rồi tôi nhớ đến vợ mình; chúng tôi chưa đi đến cuối thời điểm cuộc đời cùng nhau, và cô ấy đang chờ đợi tôi. Tôi quay đầu trở lại phía bên kia đường hầm, rời xa những người thân đã khuất và ánh sáng nguồn, và rồi tỉnh dậy trong bệnh viện.”(13)

LÝ DO RỜI BỎ THẾ GIỚI BÊN KIA?

Tổng cộng có 11 trường hợp TNCT chúng tôi ghi nhận các chủ thể khi tiếp cận Thượng Đế được trao quyền chọn lựa ở lại thế giới bên kia hay trở về cuộc sống thế gian. Một thắc mắc được đặt ra là: “Tại sao họ lại chọn rời bỏ thế giới bên kia nếu đó là một nơi hạnh phúc tốt cùng?”. Các câu trả lời cho điều này vô cùng thú vị.

Năm chủ thể TNCT trong số này diễn giải việc chọn sống lại vì đàn con thơ của mình. Một người trở về với vợ. Một trường hợp mười sáu tuổi cho hay:

“Thượng Đế muốn tôi quay về vì mục đích hiện diện trên cõi đời của tôi vẫn chưa hoàn thành. Tôi sẽ có con cái. Tôi muốn tuân

theo Thiên ý. Tôi nói với Người rằng mình muốn ở lại, nhưng trái tim mình [tâm nguyện] muốn vừa lòng Người. Ý nguyện đó mạnh mẽ vô cùng.”(14)

Một chủ thể khác quay về thân xác cũ bởi vì cô ấy còn “những vướng bận và trọng trách chưa lo ổn thỏa”.(15) Song cũng có chủ thể TNCT khác cho biết cô ấy “vô cùng lo lắng khi bị đẩy ra khỏi cơ thể và chỉ muốn trở lại như cũ”.(16)

Dẫu cho phép được lựa chọn, dường như Thượng Đế vẫn khuyến khích những cá nhân trong TNCT trở về thế gian. Một chủ thể TNCT chia sẻ:

“Người nhắc tôi về mái ấm gia đình và hiện thực đáng trân trọng, lẫn vẻ đẹp khôn tả và đầy kỳ ảo đằng sau mọi tạo vật.”(17)

CHƯƠNG 7

SỰ THẤU THỊ VÀ KHAI SÁNG

Một đặc điểm gần như tất cả chủ thể TNCT gặp gỡ Thượng Đế đều đề cập đến là họ được trao ban sự thấu thị, tri kiến đặc biệt (hay thậm chí mọi tri thức trong vũ trụ), hay sự khai sáng. Đôi khi chủ thể TNCT chỉ bất giác “cảm thấy” hay “hấp thụ” trí tuệ Thượng Đế chuyển giao cho họ. Cũng có trường hợp chủ thể như được khai mở những cảnh giới kiến thức mới mà khi sống lại họ không tài nào nhớ nổi. Song tất cả sự “khai sáng” ấy, ngay cả khi các cá nhân được tiếp nhận chỉ lưu giữ phần nào, cũng đã chuyển hóa ngoạn mục cuộc đời họ.

Hãy xem xét câu chuyện của Loni, cô kể: *“Tôi bị mắc chứng Lyme suốt nhiều năm mà không được phát hiện. Một điều nhiều người không hay biết là bệnh Lyme có thể gây nên những cơn trụy tim không báo trước. Tôi nhận ra mình mắc bệnh không hề nhẹ trong một chuyến đi”*. Dưới đây là những gì cô đã trải qua khi có TNCT và gặp Thượng Đế:

“Tôi hỏi Người: ‘Con người là gì? Làm con người sao biết được thiện ác?’. Và Người chỉ cho tôi thấy vô số dòng mạch hoàng kim đan dệt nên hiện thân tôi. Nhưng tôi không chỉ tồn tại đơn lẻ. Các sợi năng lượng hoàng kim của tôi vươn khắp mọi góc ngách vũ trụ và toàn bộ nhân loại đan quyện vào nhau. Tất cả chúng ta đều là thành tố của bức thổ cẩm Thượng Đế dệt nên

(Không ngôn từ nào lột tả được chính xác, nhưng đó là hình tượng gần nhất tôi nghĩ ra.)

Giữa những mắt xích năng lượng, Người chừa ra những khoảng trống. Đó là chỗ chúng ta có thể lấp đầy hoặc bằng ánh sáng hoặc bóng tối trong suốt tiến trình cuộc đời. Chúng ta được Đấng Sáng Tạo tạo nên, nhưng Người cũng cho chúng ta sự tự do ý chí. Và Người thấu tỏ cách chúng ta dùng quyền năng tự do ý chí ấy như thế nào; không cách gì che mắt được Người.”(1)

TÂM QUAN TRỌNG CỦA VIỆC HỌC HỎI

Các chủ thể TNCT không chỉ tiếp nhận tri kiến, mà còn nhận ra một phần cốt yếu làm nên ý nghĩa và mục đích sống con người là mở rộng sự hiểu biết. Việc học hỏi không thể tách rời khỏi đời sống thế gian. Đây là mô tả của một chủ thể TNCT:

“Người bảo tôi hiện hữu để học cách yêu thương và triển nở sự hiểu biết. Nó không được nói ra thành lời mà truyền thẳng vào thâm tâm tôi, với mọi tầng nghĩa của ‘yêu thương’ và ‘hiểu biết’. Đó không phải chỉ là kiến thức sách vở và tình yêu thể xác, mà còn học cách chấp nhận mọi sinh linh không chút phán xét. Tôi cần không ngừng tìm hiểu và mở rộng sự biết của mình về trái đất, tự nhiên, sinh vật và con người. Và đó là sứ mệnh không chỉ riêng tôi, mà còn của toàn nhân loại.”(2)

Dưới đây là những món quà (tri thức) từ TNCT mà những người nhận được chúng tả lại:

✘ Tôi được giải đáp lý do hiện hữu và nguồn căn nỗi đau khổ của con người. Chúng ta phải trải nghiệm những bài học ở cuộc sống thế gian để linh hồn tiến hóa – giống như đứa trẻ học những điều mới. Đau khổ là cơ hội để học cách đương đầu và giúp linh hồn trưởng thành.(3)

✘ Rất cực tôi nhận ra phần lớn những gì chúng ta bận tâm trong cuộc sống đều nhỏ nhặt và chẳng đáng.(4)

✘ Khi hồi tưởng về cuộc đời đã qua, tôi ngộ ra sự vị kỷ cần được tiêu trừ khỏi đời sống thế gian.(5)

✘ Cuộc đời là để sống, không phải để chúng tỏ với người khác hay tham đắm vật chất lẫn danh lợi.(6)

✘ Trước đây tôi là một kẻ luôn phán xét cả thế gian. Trải nghiệm đã dạy tôi phải từ bỏ sự đánh giá bảo thủ và học cách trân quý từng con người như là một cá nhân độc nhất.(7)

✘ Rất nhiều thứ chúng ta khổ tâm trong đời thực ra lại vô nghĩa; chúng chẳng là gì khi được soi rọi trong ánh sáng của cảnh giới bên ngoài sự sống phàm trần.(8)

✘ Tôi nhận ra những điều mình căm ghét nhất ở người khác cũng chính là các đặc điểm ở bản thân mà không hề rõ biết. Quá rõ ràng, tất cả những gì không hài lòng về chính mình được phản chiếu lên sự gây hấn đối với tha nhân. Tình yêu là chìa khóa hóa giải mọi sự – chỉ cần yêu thương và chấp nhận.(9)

✘ Chẳng cách gì để dám dấn thân và sống trọn vẹn nếu ta cứ níu giữ hay cầm chốt vào những cảm xúc tiêu cực, sân hận.(10)

Tất cả các tường thuật trên đều hàm chứa một ý niệm rằng mọi việc trên đời đều có lý do, thành công hay thất bại đều là những

bài học cho chúng ta. Ngay cả trong những thời điểm nghịch cảnh, cuộc đời vẫn đầy ý nghĩa.

Những điều có ý nghĩa với chúng ta phản ánh giá trị và là kim chỉ nam cho mỗi cá nhân, là nền tảng xác định chúng ta là ai. Các TNCT đều ám chỉ việc lựa chọn thứ gì đó mang lại ý nghĩa trong đời, và thể hiện qua giá trị sống nào hoàn toàn là quyết định tối hậu của mỗi cá nhân. Trước hàng loạt tri thức thiên đường được rất nhiều chủ thể TNCT thuật lại, có vẻ chúng ta không thể không nghiêm túc nhìn nhận giá trị của các thông điệp ấy trong việc triển nở tâm linh loài người và tiếp cận gần hơn với Đấng Toàn Năng.

“Kết nối và hòa hợp là một phần của hiện hữu.”

Biến chứng xảy ra trong ca mổ khối u đã khiến tim Jeremiah ngừng đập. Trong TNCT của mình, Jeremiah đã cảm nghiệm sự hiệp thông đặc biệt với Thượng Đế.

“Trước khi trải qua trải nghiệm này, tôi băn khoăn về điều gì xảy ra đến với chúng ta khi chết đi – có lẽ chẳng bao giờ tôi biết được. Tôi tin có Thượng Đế, song chưa người nào hay một tôn giáo nào trả lời thỏa đáng cho tôi. Còn bây giờ nhận thức của tôi đã hoàn toàn thay đổi. Tôi hiểu rằng vạn vật trong vũ trụ đều là Thượng Đế và tất cả đều liên kết với nhau. Sự kết nối và hòa hợp là một phần của hiện hữu, song không hề có chân lý nào hằng định vĩnh viễn. Nhưng Thượng Đế luôn hiện diện. Tôi hoàn toàn nhận thức sự tồn tại của mình là một phần hiện thân của Người/vũ trụ. Thượng Đế ở trong tất cả. Bất kể bạn có tin hay không tin, Thượng Đế có tồn tại. Sự hiệp thông chính là Thượng Đế; bất kể bề ngoài khác biệt thế nào, về bản chất tâm linh chúng ta là một. Thượng Đế ở khắp mọi nơi và ở trong mỗi người trong chuyến hành trình cuộc đời này.”(11)

“Ta là chị của em đây.”

Năm năm tuổi, Sandy mắc chứng viêm não do bị muỗi đốt, căn bệnh suýt cướp mất sinh mạng cô. Trong TNCT của mình, cô không chỉ gặp người chị mà mình không hề hay biết, mà còn tiếp nhận thông tin từ người chị thiên thần về tương lai:

“‘Tôi đã chết’ và cứ thế trôi dạt vào một khoảng không tối, song an toàn và dễ chịu, như thể tôi được trở về nhà mình. Tôi không cảm thấy đau đớn hay sợ hãi. Từ xa, một đốm sáng nhỏ như mời gọi tôi hướng đến đó. Tức thì tôi thấy cơ thể lao vút về phía ánh sáng ấy. Khi tới nơi, tôi biết nó hiện thân cho niềm vui và bình an, trên tất cả là một tình yêu vô điều kiện sâu thẳm.

Ánh sáng hóa ra là một đám mây tỏa ánh tinh quang lấp lánh. Tôi nghe được một giọng nói trong đầu và biết chắc đó là Thượng Đế. Trong gia đình chúng tôi không bao giờ đề cập về Thượng Đế, tôi cũng chưa hề đi nhà thờ lần nào, nhưng tôi biết Thượng Đế ở đó. Và tôi biết nơi chốn này, cùng với ánh sáng của Đấng Tối Cao, chính là cội nguồn thực sự của tôi. Cảm giác kiểu như tôi được bế bổng lên trong vòng tay cha khi bị con chó rượt đuổi.

Sau đó, một đốm sáng khác nhỏ hơn xuất hiện.

Đó là một cô gái tầm mười tuổi, trông có nét giống tôi. Cô ấy nhận ra tôi, và chúng tôi ôm chầm lấy nhau. ‘Ta là chị của em đây’, cô ấy bảo. ‘Chị được đặt tên theo bà của chúng ta Willamette; bố mẹ vẫn gọi chị là Willie. Họ mong được kể cho em về chị vào thời điểm mà em sẵn sàng’.

Chúng tôi trò chuyện không bằng lời nói. Chị hôn lên trán tôi, và tôi cảm nhận sự ấm áp và tình thương của chị. Rồi chị bảo tôi cần phải trở về để cứu mẹ khỏi một đám cháy. ‘Em phải quay về ngay bây giờ, Sandy. Điều này vô cùng quan trọng’.

‘Không, em không muốn’, tôi phản ứng. ‘Hãy cho em ở lại với chị’.

Nhưng chị dịu dàng lặp lại: 'Mẹ cần em cứu bà khỏi lửa thiêu'. Tôi méo máo và quấy khóc như một đứa trẻ làm nũng. Tôi lăn ra sàn và giẫy nẩy ăn vạ.

Tôi có thể nhìn thấy bố mẹ mình, giống như xem một thước phim, họ ngồi bên giường bệnh và cầu xin tôi đừng chết. Tôi buồn thương cho họ lắm, nhưng tôi vẫn chưa sẵn sàng từ bỏ cảm giác quá đỗi tuyệt vời ở chốn thiên đường này. Thượng Đế mỉm cười trước sự ngô nghê khờ dại của tôi và nhìn tôi bằng ánh mắt trù mến vô hạn.

Người chỉ tay về một đốm sáng khác vừa xuất hiện ở đằng xa. Ánh sáng ấy trở thành Glen, ông hàng xóm của chúng tôi. Glen lớn tuổi và rất thương con nít, ông vẫn thường cho chúng tôi quà bánh và chơi với những chú chó của ông. Mỗi khi Rose, vợ ông, nhắc chúng tôi đến giờ về nhà, Glen lại nạt bà ấy: 'Rose, đừng có thúc Sandy phải về. Con bé có thể ở đây bao lâu tùy thích'. Nhưng ở chốn này, linh hồn của Glen lại quát lớn với tôi: 'Sandy! Con phải về ngay!'. Chưa bao giờ ông la lối với tôi như thế nên tôi bị đông cứng vì bất ngờ. Tôi thôi ăn vạ và thấy xấu hổ vì hành vi của mình. Vừa nín khóc, tôi quay trở lại cơ thể mình trong chớp mắt.

Hóa ra chỉ một ngày sau khi tôi nhập viện, ông Glen đã qua đời vì một cơn trụy tim cấp. Tôi chỉ biết về cái chết của ông sau khi kể cho bố mẹ câu chuyện của mình.

Phản ứng đầu tiên của họ cho đấy chỉ là một giấc mơ. Nhưng khi tôi tả lại hình ảnh 'người chị thiên thần', bố mẹ hoàn toàn kinh ngạc và xác nhận họ có một người con gái khác trước tôi tên là Willie. Chị đã mất vì ngộ độc một năm trước khi tôi ra đời. Họ quyết định sẽ không kể cho tôi hay em trai về chị ấy cho tới khi chúng tôi đủ lớn để hiểu về cái chết.

Còn về việc cứu mẹ tôi khỏi lửa thiêu, không ai chúng tôi biết điều đó có ý nghĩa gì. Nhưng khi mẹ giúp tôi viết lại những dòng này, tôi đã hỏi bà sẽ sống ra sao nếu ngày đó tôi chết đi. Mẹ đáp: 'Mẹ đã khóc hàng tháng trời sau khi Willie rời bỏ bố mẹ. Nếu

chúng ta cũng mất con nữa, cuộc đời này sẽ đau khổ hơn bị thiêu đốt dưới địa ngục.’”(12)

TRÍ TUỆ TỐI CAO

Với những gì được trải qua, hầu như tất cả TNCT đều đề cập đến lượng kiến thức vô tận và toàn diện họ được tiếp cận với cùng một ý niệm chung: trí tuệ tối cao. Song họ không thể nhớ được đầy đủ những tri thức ấy khi tỉnh lại. Dưới đây là những gì được thuật lại:

✧ Bất thình lình tôi nhận ra mình biết mọi sự cần biết, tôi thậm chí kinh ngạc về hiểu biết của mình lúc đó: “À, hóa ra đây là cách mà điều này xảy ra”.(13)

✧ Trong giai đoạn hồi tưởng về cuộc đời đã qua, tôi hòa làm một với toàn thể sinh linh, thống hợp cùng với ý thức tập thể, và tôi biết rõ mọi thứ. Đó không phải là kiểu sự thông thái kiến thức giống như học từ sách vở. Tôi biết bởi vì tôi đã trải nghiệm trong vạn vật.(14)

✧ Tôi cảm thấy mình có thể hiểu thấu bất cứ điều gì nếu muốn. Kiểu như toàn bộ tri thức sẵn ở đó. Tôi như ở giữa một bữa tiệc tự chọn cực lớn với vô vàn các loại trái cây, rau củ, phô mai, bánh mì, và tất cả những gì tôi cần làm chỉ là chọn lấy món mình muốn.(15)

✧ Cảm giác như tôi có lời giải cho mọi sự trên thế gian; chỉ khi tỉnh dậy trong thể xác mình, tôi gần như mất hết những tri thức đó.(16)

✕ Tôi giống như một chiếc máy tính được nạp vào một lượng kiến thức vô tận. Bất cứ lúc nào tôi đặt ra câu hỏi thì câu trả lời hiện ra ngay tức khắc.(17)

Có đôi khi những chủ thể TNCT lại đột ngột nhớ lại những mảnh ghép tri thức ấy vào một thời điểm sau đó trong cuộc đời. Dưới đây là một trường hợp khiến tôi không khỏi phì cười khi đọc:

“Thỉnh thoảng trí tuệ vũ trụ tôi được tiếp cận trong TNCT bỗng quay trở lại và nảy lên trong đầu tôi không tài nào đoán trước được. Chẳng hạn như, tuần trước báo chí đăng tải câu chuyện về lỗ đen trong thiên hà của chúng ta, tôi buột miệng thốt lên: ‘Đáng ra người ta phải biết điều này từ lâu rồi chứ!’. Tất nhiên mọi người xung quanh nhìn tôi như thể một kẻ mất trí, nhưng tôi chỉ nhún vai và đáp: ‘Tin cũ xì!’.”(18)

Các chủ thể TNCT mô tả họ lĩnh hội kiến thức về khoa học, toán học, vật lý, và vô số lĩnh vực khác. Trong những năm đầu tiên hành nghiên cứu TNCT, mỗi lần đọc được một trường hợp đề cập đến việc tiếp nhận tri kiến đặc biệt, tôi lại dấy lên hy vọng trích xuất được, dù chỉ một mẫu nhỏ tinh túy thiên đường ấy để chia sẻ với nhân loại. Điều này chưa bao giờ có thể xảy ra. Tất cả chủ thể TNCT đều không lưu giữ được phần trí tuệ vũ trụ đã thu nhận một khi trở về trần thế. Giống như việc cố bỏ cả một đại dương (trí tuệ tối cao) vào một tách trà (trí não con người) – hiển nhiên chỉ có thể nạp giữ được một phần vô cùng nhỏ khối lượng vô tận ấy.

Trong bản khảo sát NDERF mới nhất, chúng tôi đã hỏi: *“Bạn có cảm nghiệm việc giác ngộ những tri kiến đặc biệt?”*. Phản hồi từ 420 chủ thể TNCT cho hay:

--	--	--

Có	195	46,4%
Không chắc	50	11,9%
Không	175	41,7%

Qua những câu trả lời diễn giải cho câu hỏi này, có vẻ có một biển trí tuệ bao la chờ chúng ta ở thế giới bên kia.

“Tôi đã tỏ tường mọi thứ.”

Trong lúc sinh nở, Jenifer bị mất máu trầm trọng. Tim cô đã ngừng đập hai lần và các bác sĩ kết luận vô phương cứu chữa. Song Jenifer đã sống lại khi chỉ còn cách lần ranh cái chết trong gang tấc cùng với những thấu thị đáng kinh ngạc về thế giới bên kia từ TNCT của mình:

“Bất giác tôi nhận ra trong mình là trí tuệ tối thượng – tôi biết mọi thứ, mọi ngôn ngữ, mọi tư tưởng tôn giáo – tất cả đến với tôi tức khắc. Tôi là một với Đấng Sáng Tạo và mọi tạo vật. Tôi cũng chính là Đấng Toàn Năng. Tất cả chúng ta đều là một phần của Linh Hồn Tối Cao, kể cả những người đang sống chưa trở về cõi. Không tài nào mô tả được hết.

Tôi đã thoát ly khỏi cơ thể xác thịt, chiếc bể chứa, hay chiếc tàu chở linh hồn của tôi. Tôi cùng với vô số linh hồn khác chính là Thượng Đế; Người là nguồn mạch vô biên bao trùm vũ trụ song đầy từ bi, yêu thương, dung dị và thuần khiết. Thượng Đế sống trong tôi; hơi thở Thượng Đế một lần nữa được thổi vào cơ thể đã chết của tôi khi tôi chọn sống. Chúng tôi luôn ở cạnh nhau, ở trong nhau và là hiện thân của nhau. Cảm thức này vừa nguyên sơ vừa đẹp hơn mọi vẻ đẹp, sâu thẳm và an yên khôn tả.

Mọi thứ bỗng trở nên quá đỗi rõ ràng – ngôn ngữ, sự sống và cái chết, Thượng Đế, sáng thế, tình yêu, bình an, niềm vui, nỗi buồn. Tôi thấu rõ bản chất tận cùng, sự vô thường, hợp nhất, và tính toàn thiện của mọi sinh linh. Tôi ngộ ra thân xác hồng trần chia tách con người khỏi chân thể Chí Tôn. Chúng ta như dòng nước được rót từ bình vào từng tách nhỏ, là nơi chứa chúng ta cho đến ngày từ già cõi đời và trở về với cội. Tôi được khai mở vì sứ mệnh lan tỏa tri thức này – mục đích của sự tồn tại là tình yêu, hay nói cách khác, mục đích của tình yêu là sự sống.”(19)

“Mọi thứ tôi cần đều ở đây.”

Romy là một Phật tử ở Israel. Gia đình cô đang lái xe ở Ấn Độ thì chiếc xe mất lái và lật nhào xuống sườn núi. Cô kể lại TNCT của mình:

“Tôi được nhìn thấy Ánh Sáng Vĩ Đại – một nguồn năng lượng yêu thương vô tận và vô điều kiện, một lực quyền năng tối hậu, đồng thời sáng tạo vô biên. Sự mục kích ấy thỏa tất cả ý niệm về ‘Thượng Đế’ của tôi.

Tôi ngồi gần Cội Nguồn Ánh Sáng và cảm thấy một sự nối kết mạnh mẽ. Người là vạn vật. Mọi thứ tôi cần, trong quá khứ, hiện tại và tương lai đều đang hiện hữu nơi đây. Mọi thứ nằm trong vầng sáng ấm áp, mang nguồn sống và chữa lành vô tận. Đó chỉ có thể là Tình Yêu tinh thuần tuyệt đối. Tôi biết mình có thể phó thác cho Ánh Sáng Vĩ Đại ấy.”(20)

“Tôi sẽ... biết hết mọi sự.”

Chúng ta cùng gặp lại Demi, năm mươi bốn tuổi cô bị đuối nước khi đi bơi ngoài biển. Cô chia sẻ về TNCT của mình:

“Tôi không thực sự thấy hình hài của Đấng Tối Cao, nhưng có một sức mạnh ở đó cho tôi biết đó là Người. Nguồn năng lượng

ấy tương tác với tôi và trao cho những thông điệp vô cùng cụ thể.

Tôi cảm thấy hoàn toàn nhập làm một với nguồn năng lượng này. Cảm giác như tôi chính là cội nguồn và đang giao tiếp với chính mình, nhưng tôi biết có một sức mạnh vĩ đại hơn bao trùm mà tôi chỉ là một phần nhỏ trong đó. Tôi biết mọi trí tuệ vũ trụ hiển hiện bên trong nguồn sáng, và một khi bước vào trong, tôi sẽ hiệp nhất và sẽ biết hết mọi sự. Đi vào đó giống như cảm giác được trở về nhà, nhưng mạnh mẽ hơn gấp tỉ tỉ lần. Tôi được vỗ về, chấp nhận, yêu thương, và hoàn toàn nối kết với ý lực của Đấng Tối Cao.”(21)

“Quyền năng của Thượng Đế là vô biên.”

James là một bác sĩ bị khiếm thị. Trong ca phẫu thuật đặt ống thông tim đã xảy ra biến cố khiến anh lên cơn truy tim, xung huyết, và huyết áp lẫn mạch anh ngừng đập chỉ bốn phút sau đó. Dù gần như mất hết thị lực, anh tường thuật lại: *“Tôi có thể thấy rõ môn một mà không cần kính, dù là nhìn gần hay xa. Trong cuộc sống, mắt tôi gần như mù dù có đeo kính đến cỡ nào”. James đã gặp Thượng Đế trong TNCT của mình:*

“Không biết trải qua bao lâu, tôi bỗng đến một nơi tối kịt nhưng có chút ánh sáng le lói ở đằng xa. Một sự thôi thúc lạ kỳ buộc tôi tiến đến nơi nguồn sáng đó. Càng tiến đến gần hơn, tôi nhận thức được còn những linh hồn khác xung quanh. Tôi không nhìn thấy họ nhưng có thể cảm nhận rõ ràng sự hiện diện. Một không gian hòa quyện giữa mây, khói và sương mù như là kênh kết nối giữa các linh hồn và ánh sáng. Những hình hài lơ mơ hiện lên và tôi nhận ra họ. Chúng tôi giao tiếp với nhau, nhưng không phải bằng ngôn từ, chỉ đơn giản nắm bắt điều cần tương giao một cách tức thì.

Tôi gặp lại chị và mẹ tôi, họ đã mất nhiều năm trước. Dù hạnh phúc vô bờ khi ở cùng người thân, tôi vẫn bị sức hút kỳ lạ kéo về nguồn sáng – thứ ánh sáng ấm áp, huyền diệu và chói lọi nhất bao trùm khắp vạn vật.

Khi ở gần hơn, tôi cảm nhận một dạng thức năng lượng vô biên mà chỉ có thể là Thượng Đế. Mọi câu hỏi tôi đặt ra đều được giải đáp ngay lập tức. Lòng tôi tràn ngập tình yêu, hạnh phúc và niềm hân hoan – bởi nơi đây chỉ có sự chấp nhận, bao dung và tình yêu vô điều kiện. Nhưng khi muốn tiếp tục bước vào trong nguồn sáng thì một tiếng nói vang lên: ‘Không, vẫn chưa đến thời điểm dành cho con. Con phải quay lại’. Cùng với thông điệp ấy là hình ảnh vợ con tôi hiện lên. Tôi không muốn trở về, nhưng chẳng thể lựa chọn khác bởi bác sĩ lúc đó đã cứu tôi tỉnh lại.

Ánh sáng và linh thể tối cao chỉ có thể là Thượng Đế. Người hiện diện khắp nơi và ở trong mọi tạo vật. Quyền năng của Thượng Đế là vô biên.”(22)

“Thượng Đế trả tôi về một cách lành lặn.”

Với tư cách một bác sĩ, tôi vô cùng hứng thú với những trường hợp TNCT mà chủ thể sau tiếp cận với Thượng Đế được chữa lành một cách thần kỳ và không thể lý giải trên bất cứ phương diện y khoa nào. Có phải Thượng Đế là vị bác sĩ tối thượng? Tôi bắt đầu suy tưởng về điều này khi đọc về trường hợp TNCT của Nancy. Cô mắc chứng lupus ác tính khiến phổi bị xung huyết. Cơ thể Nancy bị nghẽn oxy trầm trọng đến độ tổn thương tới não bộ. Ngay đến máy thở cũng không duy trì được các tín hiệu sinh tồn, gần như chắc chắn sinh mệnh của cô đã chấm dứt. Khi Nancy hồi tỉnh, cô chia sẻ TNCT phi thường của mình:

“Khi cơ thể tôi ngưng tiếp nhận máy trợ hô hấp, bất thành linh tôi thấy mình ở trong một căn phòng với ánh sáng lờ mờ. Trong

phòng có một cánh cửa và tôi biết có điều gì đó đặc biệt. Và rồi tôi nhận ra mình không còn đơn độc nữa. Thượng Đế cũng ở đó cùng tôi – một linh hồn toàn thiện vô biên, một dạng thức tình yêu vô tận, toàn mỹ và tuyệt đối! Tôi không thực sự thấy bất cứ hình hài nào, song biết chắc chắn đây là Thượng Đế. Và Người nói với tôi với lòng trắc ẩn vô hạn: ‘Phải chăng con quá mệt?’.

Tôi biết Người hỏi tôi có phải quá mệt để bước qua cánh cửa đó – cánh cổng của sự chết. Tôi không nhớ mình đã trả lời thế nào, nhưng tôi đã được phép chọn lựa có muốn trở về hay không. Chắc hẳn tôi đã chọn quay lại, và kỳ diệu thay, Đấng Tối Cao trả tôi về một cách lành lặn! Sau biết bao nhiêu năm khổ sở vì chứng lupus, khi tỉnh lại, tất cả tổn thương đều hoàn toàn biến mất! Kể từ TNCT, dù xét nghiệm bao nhiêu lần thì kết quả lupus của tôi vẫn âm tính.”

Các bác sĩ và người làm khoa học khó mà chấp nhận từ “phép màu”, song với những gì xảy ra với Nancy tôi không biết có từ nào mô tả chính xác hơn ngoài phép màu. Nancy tổng kết:

“Tôi được thấm đẫm bởi tình yêu vô điều kiện của Ông Trên, thứ tình yêu vĩ đại hơn mọi khả năng yêu thương của con người. Thứ ý nghĩa nhất qua trải nghiệm của mình là niềm tin xác tín Thượng Đế có thật và yêu thương tôi vô hạn – Người chính là tình yêu.”(23)

HÉ LỘ TƯƠNG LAI

Rất nhiều chủ thể TNCT được biết về tương lai của mình trong TNCT. Điều này nghe chừng có vẻ hoang đường, song nhiều ca

đã ghi nhận những thông tin kiểu này có tính xoa dịu và khiến các chủ thể an tâm trở về cuộc sống trần gian của mình. Ngoại trừ vài trường hợp đơn lẻ, gần như không chủ thể nào nhận được huấn thị cụ thể về điều gì sẽ xảy ra với họ.

“Người này không dành cho con.”

Trường hợp TNCT dưới đây, người phụ nữ tên Priscilla trong cơn sốc phản vệ đã trải qua trạng thái “linh hồn thoát khỏi thể xác” và đã gặp Thượng Đế. Cô nhận được một gợi ý duy nhất về tương lai:

“Tôi đã chết và xuất hồn khỏi cơ thể, rơi bồng bênh xuyên qua băng ca cấp cứu và dạt về một góc phòng. Như thể cuốn vào một lỗ đen vô tận không đáy, một cảm giác tuyệt vời không chút đau đớn. Tôi thấy mình nhẹ không như chưa từng có một cơ thể bằng xương bằng thịt. Tôi biết Thượng Đế hay một quyền năng tối cao nào đó hiện diện nơi đây, và Người chính là chìa khóa đưa tôi trở về thế gian. Tôi không hề nói gì với Thượng Đế, Người cũng không nói với tôi – chỉ là cảm nhận.

Tôi đòi được trở về vì bốn đứa con thơ cần có tôi. Tôi cũng lý lẽ rằng mình cần chăm sóc mẹ, bà đã ngoài tám mươi và đã mất một đứa con rồi. Và rồi Thượng Đế bật cười, không phải cười tôi, mà vì sự bức bối của tôi với Người. Người ‘nói’ tôi có thể trở về bởi vì nguyện vọng ấy đều vì người khác.

Sau đó, tôi nhìn thấy bạn trai cũ đứng bên ngoài tòa nhà – anh ta mới chia tay tôi hôm trước. ‘Ai đó’ nói nhỏ với tôi: ‘Không việc gì phải sân giận. Người này không dành cho con’. Và tôi tỉnh dậy trong cơ thể của mình.”(24)

“Tôi còn một quãng đời dài để sống.”

Christopher gần như bị đè nghiền và bóp nghẹt đến chết ở tuổi lên tám khi đám anh trai “đè chông” lên cậu khi chơi bóng bầu

dục. Sau khi rời khỏi thể xác và nhìn từ trên xuống đồng cơ thể xếp chồng lên nhau, anh tả lại mình đã đến thiên đường và gặp một thiên thần – người huấn thị rằng vẫn chưa đến thời điểm cậu chết. Dưới đây là tường thuật của Christopher:

“Tôi nằm dưới tận cùng của tháp người, phổi tôi đau đớn cực độ và hơi thở tôi đứt dần. Tôi nhắm mắt lại và cầu nguyện sẽ vượt qua chuyện này. Bất giác tôi có thể hít thở bình thường. Khi mở mắt ra tôi nhìn thấy đồng cơ thể xếp chồng lên nhau từ bên trên, và cơ thể tôi bẹp dẹt bên dưới. Nhìn quanh lúc đó thì tôi đã thấy mắt mình ngang tầm mắt với máng thoát nước trên mái nhà. Tôi vô cùng kinh ngạc – kiểu như phấn khích – khi tôi bay lên trời như thế. Tôi nhìn xuống đất và thấy đám con trai vội rời khỏi tôi với vẻ mặt thất kinh. Bỗng một lực giật mạnh phía sau lôi tôi vào một đường hầm tối hun hút với ánh sáng ở tận cùng.

Ban đầu thì hào hứng, và sau đó chuyển sang cảm giác lo lắng vì tôi không biết thoát ra bằng cách nào. Tôi cầu cứu bất cứ ai ngoài đó, tức thì ánh sáng ở cuối đường hầm bỗng chói lòa khắp không gian. Tôi vội lấy tay che mặt và nhắm nghiền mắt lại.

Một giọng nam vang lên bảo tôi không sao hết, tôi liền hạ tay xuống và mở mắt. Tôi đang ở giữa một thảo nguyên, với những ngọn đồi mấp mô và bạt ngàn hoa cỏ. Phía xa xa có những mái nhà tranh. Có những âm thanh êm tai vang lên. Không gian tỏa đầy sự ấm áp và tình thương – thứ tình yêu thâm thấu và chuyển hóa bất cứ thứ gì.

Người đàn ông gọi tên tôi khiến tôi quay lại nhìn. Đó là một thanh niên với mái tóc dài, đôi mắt xanh, và trong bộ áo thun trắng hơn bất cứ thứ gì tôi từng thấy. Người ấy tiến về phía tôi, nhìn tôi với đầy tình yêu và sự quan tâm, và nói tôi lẽ ra không nên ở đây. Tôi hỏi tại sao, và người đáp tôi còn một quãng đời dài để sống trước khi có thể bước vào thiên đường và ở lại. Tôi tự hỏi dài là đến khi nào. Như đọc được ý nghĩ trong đầu tôi, người trả lời: ‘Phải đến tám mươi ba tuổi mới tới lúc của cậu.’”(25)

CHƯƠNG 8

THIÊN ĐƯỜNG

Không ít chủ thể TNCT nói về việc đặt chân đến thiên đường. Rất nhiều ví dụ xuyên suốt quyển sách này đã đề cập tới điều đó. Mặt khác, hầu như toàn bộ chủ thể TNCT đều mô tả lại họ gặp Thượng Đế ở một chốn chỉ khả dĩ được gọi là thiên đường. Với nhiều người, những mô tả đầy xác tín về thiên đường giống như là một sự khẳng định mạnh mẽ nhất về hy vọng cuộc sống tiếp diễn sau khi chết đi, đặc biệt đối với những ai mắc bệnh nan y hay lo sợ về cái chết. Song trọng tâm của chúng tôi ở đây không phải là đi tìm một lý giải thần học; mà là phác họa lại những gì biết được về cảnh giới đó qua các tường thuật.

Bối cảnh gặp Thượng Đế luôn xảy ra ở một cảnh giới huyền hoặc, song lại mang nhiều yếu tố quen thuộc ở thế giới ta đang sống, như núi non, thung lũng, rừng rậm, suối, sông hồ, và cả nhà cửa. Thông thường quang cảnh được tả lại là “không thể có thực trên cõi đời” (do màu sắc, ánh sáng hay tỷ lệ). Cũng có khi lại là những thành phố với vẻ đẹp hơn bất cứ chốn nào trên trái đất.

Vùng đất này hầu như được liên hệ với các cảm giác bình yên, yêu thương và hài hòa với môi trường. Tiếng nhạc êm dịu hay “thánh âm” cũng thường được nhắc đến. Đôi khi có sự xuất hiện của những linh hồn hay thiên sứ. Một chi tiết đáng chú ý khác cũng thường xuyên được đề cập là mục đích học hỏi và triển nở

sự hiểu biết, thông qua việc mục sở thị hay cảm thức về những tổ hợp tri thức (đôi khi được biết đến với cái tên “những ngôi đền trí tuệ”). Các chủ thể đều kể về việc tiếp nạp kiến thức trực tiếp qua tương tác ngoại cảm với những Thực Thể Ánh Sáng.

✧ Tôi nhìn thấy những khu vườn và các chốn ngả lưng tuyệt đẹp.(1)

✧ Tôi hoàn toàn choáng ngợp bởi vẻ đẹp trước mắt mình.(2)

✧ Tôi không còn ở trên trái đất. Quanh tôi chỉ toàn là mây và ánh sáng.(3)

✧ Tôi bước vào căn phòng, sững sờ trước vẻ đẹp và màu sắc chói lòa trong đó.(4)

✧ Thảm cỏ đẹp không tỳ vết! Màu xanh ngọc bây giờ là sắc màu tôi ưa thích nhất.(5)

✧ Chốn tôi đã đến không nơi nào trên thế gian có thể sánh bằng, tất cả đều tươi mới, xinh đẹp và ngập tràn hạnh phúc.(6)

✧ Đó là vườn địa đàng, một khu rừng đẹp mê hồn.(7)

Trên cơ sở dữ liệu của NDERF có hàng trăm mô tả khác nhau về chốn được gọi là thiên đường. Lưu ý là chúng tôi không dùng các từ như “huyền ảo”, “hoang đường”, “huyền tưởng”. Lối gọi này ám chỉ một điều không có thật hay được dựng nên bởi trí tưởng tượng, và điều này vô cùng thiếu tôn trọng những cá nhân đã tin tưởng giao phó câu chuyện của họ cho chúng tôi nghiên cứu. Đối với hàng triệu người trên khắp thế giới từng cảm nghiệm thông qua TNCT, thiên đường là một cảnh giới có thực, một nơi chốn hiện thực. Bởi lẽ rất nhiều người, bất kể xuất thân, cùng lập đi lập lại một mô tả y hệt – điều này đáng để chúng ta phải xem xét nghiêm túc.

Việc những mô tả về thiên đường giống nhau một cách đáng kinh ngạc từ các cá nhân – mà chúng tôi xác minh họ xuất phát từ đủ mọi tôn giáo, khiến tôi nhớ đến lời của nhà hiền triết Hy Lạp cổ Epictetus: *“Mọi tôn giáo đều đúng... bởi vì mỗi người chạm đến thiên đường theo cách riêng của họ”*.

Cảnh giới thiên đường thường là nơi gặp gỡ giữa các chủ thể TNCT và Thượng Đế. Một lần nữa, giống như những tường thuật được lặp đi lặp lại ở phần trên, vùng địa đàng này luôn được liên kết với cảm thức tình yêu bất tận và niềm vui khôn tả.

✕ Không thứ tình cảm nào trên đời sánh nổi tình yêu tôi nhận được từ Đấng Thánh Linh ấy.(8)

✕ Tôi cảm nhận tình yêu và cảm giác thuộc về vô hạn.(9)

✕ Tôi cảm nhận được ai đó vỗ về, che chở trong tình thương bất tận – một tình yêu vô điều kiện.(10)

✕ Không gian tỏa đầy sự ấm áp và tình thương – thứ tình yêu thấm thấu tận cùng tâm hồn và chuyển hóa bất cứ thứ gì.(11)

✕ Tôi cảm thấy bình an, hạnh phúc và chan chứa yêu thương tuyệt đối, giống như được choàng một tấm chăn ấm vào một sớm mai lạnh giá.(12)

✕ Tôi cảm nhận một tình yêu chưa từng trải nếm bao giờ trong đời.(13)

Trong nghiên cứu này, tôi tạm chia trải nghiệm về miền thiên đường của các chủ thể TNCT thành ba nhóm, đôi khi có sự giao thoa: (1) một chốn đẹp tuyệt trần; (2) ranh giới giữa sự sống và cái chết; hay (3) nơi gặp Thượng Đế, các linh hồn, hoặc người thân đã khuất.

VỀ ĐẸP CỦA THIÊN ĐƯỜNG

Những chủ thể TNCT đã đặt chân đến miền thiên đường thường khảng định đó là chốn đẹp đẽ không đâu trên thế gian sánh bằng. Họ kể về những khu rừng, dòng suối, núi non, và sa mạc đẹp tuyệt trần. Song vẫn có những khác biệt rõ rệt khiến họ có thể phân biệt giữa địa đàng và khung cảnh ở trái đất. Đặc điểm được nhắc đến nhiều nhất là mọi cảnh vật ở đó dường như đều tự phát tỏa hào quang. Các chủ thể TNCT cũng nói về thế giới đầy “linh sắc”, những phổ màu chưa từng có trên đời hay đẹp không ngôn từ nào diễn tả nổi. Như một chủ thể TNCT viết: “Mọi vật dường như tươi sáng và sống động hơn bội phần. Nếu ở thế giới dưới kia là màn ảnh vô tuyến trắng đen, thì ở thiên đường là chiếc tivi tối tân, với màn ảnh rộng, ba chiều và độ phân giải cao”.(14) Những tiếp thu thị giác này có thể được gọi là “ảnh thị thiên đường”:

✕ Mọi thứ đều sắc nét hơn; màu sắc hết sức trong trẻo và sống động. Như thể trước giờ tầm nhìn của tôi bị chặn bởi một tấm kính mờ đục, nay nó được lấy ra và trả lại đôi mắt sáng. Tất cả màu sắc đẹp kỳ ảo khôn tả. Tôi bị suy giảm thính lực; song ở thế giới bên kia tai tôi lại thính nhạy hơn bất cứ lúc nào trong đời. Âm thanh trong trẻo và thoát tục. Tâm tôi tràn đầy cảm xúc an vui bất tận, yêu thương tận cùng, thư thái, biết ơn, tự do – một cảm giác “thật hoàn hảo”.(15)

✕ Tôi sửng sờ trước màu sắc và ánh sáng xung quanh, khung cảnh quá đổi chân thật và sống động. Một cảm giác mạnh mẽ mách bảo tôi rằng đây mới là hiện thực, và những cảm thụ trước giờ của tôi chỉ như một tấm áo được khoác lên linh hồn. Thật tuyệt biết bao khi được thoát ra khỏi ảo ảnh thể xác ấy. Tôi được

giải phóng khỏi khổ đau, vô minh, và mọi gánh nặng cuộc đời đã vác trên vai trước giờ. Thế giới quan của tôi được gột rửa trước khi tôi kịp nhận ra sự chuyển hóa đó. Tôi như một mầm cây tái sinh trong cõi linh thiêng.(16)

“Thành phố pha lê.”

Vùng đất thiên đường cũng có thể ở dạng thành thị. Các chủ thể TNCT kể về một thành phố tràn ngập ánh sáng và những tòa nhà phát tỏa hào quang, hay như nhiều người gọi đó là “thành phố pha lê” – nơi cư ngụ của những linh hồn hay thực thể siêu linh. Dưới đây là một ví dụ.

Lúc sáu tuổi, Randall chơi ở sân sau ga-ra trong khi người lớn sửa xe. Tim cậu ngừng đập do bị ngộ độc khí cacbon monoxit thải ra từ chiếc xe. Cậu tưởng thuật lại trải nghiệm của mình:

“Tôi tức thời di chuyển xuyên qua một đường hầm. Đồng hành cùng tôi suốt hành trình ấy là hai linh thể tỏa hào quang. Họ dẫn tôi đến một thành phố pha lê, nơi mọi thứ thật rực rỡ và sống động. Hai thiên thần chỉ cho tôi những căn phòng khác nhau trong thành phố pha lê.

Một trong những nơi tôi bước vào là phòng tri thức. Ở đó, tôi có thể thu nạp hiểu biết về mọi thứ trên đời. Nhưng các linh thể không cho phép tôi thu giữ toàn bộ nguồn tri thức ấy. Căn phòng kế tiếp thì lại giống như một đại sảnh khổng lồ. Tôi được tiết lộ những người chữa lành vĩ đại nhất trần gian đều đã từng đến đây, và tôi là một trong số họ. Tiếp đó là một căn phòng hình bát giác, chính giữa phòng là một cái giếng.

Khi nhìn xuống giếng, tôi thấy một dòng chảy năng lượng vận động dưới đó – lấp lánh như hàng triệu bông kim tuyến đủ sắc cầu vồng. Tôi vươn cả hai tay nhúng vào dòng năng lượng ấy. Một dòng điện lan tỏa và hoạt hóa mọi giác quan của tôi. Bỗng dưng bốn cửa đường hầm từ đâu xuất hiện trước, sau, và phía

hai bên tôi; cuối mỗi đường hầm đều lấp lóe ánh sáng. Các thiên thần thuyết phục rằng đã đến lúc tôi phải rời đi, nhưng tôi được phép chọn lựa lối mình muốn.”(17)

“Bước lên một cầu thang xoắn ốc.”

Một chủ thể TNCT khác chia sẻ một trải nghiệm tương tự về thành phố nơi thiên đường. Sau nhiều năm khổ sở vì những đợt điều trị dai dẳng chứng trầm cảm, người phụ nữ này quyết định tự kết liễu đời mình. Cô đi đến vùng núi hẻo lánh và bắt đầu nốc “một năm thuốc” cùng vodka. Trước đó cô gọi cho chị gái báo rằng mình đi cắm trại cùng bạn bè và sẽ không thể liên lạc trong nhiều ngày tới. Mười tám giờ sau người chị tìm thấy cô trong rừng sâu. Cô gái nửa tỉnh nửa mê trong quá trình các y bác sĩ tìm mọi cách cấp cứu. Cô xuất khỏi thể xác và rồi...

“Tôi nhận ra mình ở nơi xa lạ, một thành phố địa đàng. Ở đó tôi gặp ba thiếu nữ – tất cả đều xinh đẹp hút hồn, tôi thậm ước được như họ – họ chỉ tôi tới một tòa nhà trắng xóa ở bên rìa thành phố. Chúng tôi bước lên một cầu thang tròn ốc dẫn đến một tầng gác mái tràn ngập ánh sáng. Một người đàn ông bước vào và làm những động tác tay kỳ lạ, lẩm bẩm những câu chú gì đó – tôi hiểu ra anh ta đang hô biến tôi thành một người phụ nữ khác hoàn toàn, lột xác về ngoại hình.

Chúng tôi rời khỏi tòa nhà và bước ra ngoài. Không gian xung quanh sáng bừng và tuyết phủ khắp nơi – nhưng không hề có cảm giác lạnh giá. Bất giác tôi cảm thấy tới lúc cần phải đi. Tôi không biết mình cần tới chốn nào, nhưng có một thôi thúc mạnh mẽ, có gì đó đang chờ đợi và tôi phải lên đường ngay.

Ba thiếu nữ dẫn tôi đến rìa của một thành phố khác, sầm uất và toàn những nhà cao tầng. Có rất nhiều người ở đó – đi cùng nhau theo từng nhóm nhỏ, và gương mặt ai ai cũng rạng rỡ hạnh phúc. Bỗng tôi chú ý tới một thanh niên nọ, vì anh chàng

ngồi thu lu một mình và vẻ mặt đầy đau buồn. Trong số tất cả những người tôi nhìn thấy ở đó, anh ta là người duy nhất trông bất hạnh. Tôi muốn bắt chuyện với cậu, nhưng người đứng đầu trong ba thiếu nữ bảo tôi đừng quấy rầy người đó. Có lý do nào đó tôi không nên tiếp xúc, nhưng tôi không thể nhớ nổi. Rồi tôi nhận ra đó chính là em trai kế của tôi, người đã tự sát nhiều năm trước.

Ba thiếu nữ nói rằng họ không thể đi cùng hướng tới nơi tôi muốn tới nữa – bởi vì con đường ấy ngược chiều với tất cả những người khác. Tôi phải tiếp tục một mình. Không ai hay không điều gì thúc ép, như có một tiếng gọi vô hình dẫn dắt bước chân của tôi. Tôi biết đó là chọn lựa của bản thân và không gì lay chuyển quyết tâm của tôi. Tôi không rõ mình đang đi đâu, chỉ biết nếu cứ đi tôi sẽ đến được nơi cần đến. Và thế là tôi bỏ đi.”(18)

“Một đô thành tráng lệ ánh dương.”

Trong trường hợp TNCT dưới đây, chủ thể đã được quyền chọn lựa bước vào thành phố ánh sáng và ở lại thiên đường hoặc là trở về trần thế. Đó là câu chuyện của Mike W., anh gặp tai nạn khi còn là một cậu thiếu niên lao xuống đồi bằng chiếc xe đạp không pê-đan. Thời điểm đó anh “quá phấn khích bởi tốc độ” và quyết định thử lao thẳng xuống sườn dốc. Mike mất tay lái ở đoạn cuối chân đồi và đầu bị đập mạnh xuống vệ đường. Một người phụ nữ chứng kiến tai nạn đã gọi 911 khi thấy mạch của anh không còn đập. Mike kể lại câu chuyện xảy ra sau đó:

“Tôi đứng ở một nơi không thuộc thế giới này, đó là một sườn đồi thoải thoải. Cỏ trên đồi ngã đều tằm tấp như bị gió thổi rạp liên tục cả trăm năm. Phải chăng đây là thiên đường?

Tôi nhận ra không chỉ có một mình mình ở đó. Có một ai đó vận áo thun trắng xóa đứng cạnh tôi. Bầu trời phía sau tôi thì tối

đen, nhưng lấp ló ở đỉnh đồi trước mặt tôi bắt đầu xuất hiện ánh sáng. Một vầng sáng chiếu rọi giống như ánh nắng mặt trời buổi sáng sớm khiến tôi cảm thấy như cơ thể mình tỏa sáng từ bên trong. Người lúc này, có lẽ là một thiên thần, nắm lấy tay và dắt tôi chậm chậm bước lên ngọn đồi. Ánh sáng mỗi lúc một rực rỡ hơn khi chúng tôi tiến gần hơn đến đỉnh đồi.

Khoảnh khắc tiếp theo tôi được nhìn lại vô số khung cảnh cuộc đời mình, quá khứ, hiện tại và cả tương lai. Cuộc sống của tôi diễn ra ngay trước mắt cứ như một cuộn phim ba chiều. Mỗi một khung cảnh chính xác như những gì đã xảy ra và đây chân thực. Tôi đã dành không biết bao lâu để nghiền ngẫm câu chuyện đời mình đến cột mốc mười lăm tuổi, song mọi thứ diễn ra chỉ như trong chớp mắt. Lòng tôi rối bời khi nhìn lại chính cuộc đời mình, nhưng thiên thần ấy không hề có bất cứ phán xét nào; dường như chỉ có tôi tự phán xét bản thân.

Khi leo đến đỉnh đồi, chúng tôi phóng tầm mắt đến rìa chân trời phía bên kia, trông như một khe vực vô tận. Ở rìa bên kia tôi có thể thấy một đô thành tráng lệ ánh dương, mọi thứ được làm từ kim cương – một thế giới chỉ có trong chuyện cổ tích. Người mặc áo trắng kia hỏi ý muốn của tôi. Liệu tôi có muốn bước vào thiên đường, chốn vĩnh hằng? Nếu thế, tôi không bao giờ có thể trở về trái đất hay gặp lại gia đình nữa. Hoặc là tôi có thể chọn trở về thân xác mình với cuộc sống thế gian.

Được ở lại chốn thượng giới này thì còn gì bằng. Tôi biết đây là nơi tôi thuộc về. Nhưng trong đầu tôi cũng lướt qua hình ảnh gia đình đang than khóc và cầu nguyện cho tôi. Lòng tôi đầy phân vân. Tôi muốn ở lại thiên đường, nhưng cũng cảm nhận Thượng Đế đã an bài mọi sự cho tôi, nên có lẽ tôi nên trở về trần thế.”(19)

TIẾNG NHẠC LINH THÁNH

Không có nhiều chủ thể TNCT bắt được những âm thanh thiên đường. Nhưng với số ít nghe thấy các giai điệu linh thánh ấy thì đều được kích hoạt cảm giác thỏa nguyện tột cùng trong TNCT.

Dẫu không thể mô tả tường tận đặc tính, nhưng thú âm nhạc này có vẻ tạo nên dấu ấn mạnh mẽ với các chủ thể TNCT. Theo kinh nghiệm của tôi trong lĩnh vực này, đây có thể là yếu tố gợi nhắc chủ thể TNCT nhớ lại các trải nghiệm đẹp và neo giữ thông điệp từ TNCT và chuyển viếng thăm thiên đường của họ.

“Thú âm nhạc thoát tục nhất.”

Năm mười hai tuổi, Erwin V. đã gặp một tai nạn giao thông đe dọa đến tính mạng khiến anh bị hôn mê suốt chín ngày. Sau khi trôi theo một đường hầm dài với cảm giác bình yên sâu thẳm, Erwin chợt nghe thấy tiếng nhạc linh thánh. Dưới đây là những gì anh tường thuật lại:

“Tôi nghe được thú âm nhạc thoát tục nhất vang lên. Ban đầu, tôi còn e sợ, nhưng rồi nhanh chóng cảm thấy hạnh phúc và bình an, không còn bất cứ nỗi đau nào tồn tại. Rồi bằng một cách nào đó tôi nhận được thông điệp rằng mình phải quay lại, bởi vì cuộc sống này vẫn chưa kết thúc. Ngay lúc ấy, tôi trôi ngược lại xuyên qua đường hầm tối.

Tôi tỉnh lại trong thân xác mình và lòng đầy bức bối vì sự đau đớn. Tôi hối tiếc vì đã trở về, có lẽ vì quá khao khát được sống lại cảm giác an yên trong đường hầm, không chút đớn đau.

Sau chín ngày, tôi đã hồi tỉnh và gặp lại bố mẹ. Bố tôi quá đỗi hạnh phúc và hứa mua cho tôi bất cứ thứ gì để chúc mừng sự trở về. Tôi xin bố một cây ghi-ta để có thể tái hiện lại giai điệu cõi trời kia. Về sau, tôi học chơi ghi-ta trầm và lập một ban nhạc riêng trong hơn mười năm. Thú âm nhạc tôi từng có điểm phúc nghe thấy vẫn in dấu quan trọng trong cuộc đời tôi.”(20)

“Sảnh đường âm nhạc.”

Edna có TNCT trong cơn biến chứng khi sinh nở. Cô bị nhấn chìm trong cơn đau ngực tột độ và rơi vào vô thức. Trong TNCT của mình, cô thoát khỏi thân xác và cứ thế trôi bồng bềnh lên trần nhà. Từ trên cao, Edna nhìn thấy cơ thể mình phía dưới và ê kíp y khoa đang tìm mọi cách cấp cứu. Cô kể:

“Tôi rơi dọc theo một đường ống dài bất tận, ở điểm cuối lấp lóe ánh sáng. Khi đi ra khỏi đường ống, không gian xung quanh tràn ngập tiếng nhạc điệu kỳ nhất trần đời – nghe như tiếng sáo pan. Cảm giác lúc đó thật bình yên, không còn khổ đau. Tôi tự hỏi: ‘Mình đang ở đâu đây?’. Lập tức có tiếng trả lời: ‘Sảnh đường âm nhạc’.

Có nhiều người khác ở đó, ai cũng tràn đầy tình yêu thương. Bầu trời xanh trong kỳ ảo và thảm cỏ thì xanh mượt hoàn hảo. Tôi nhìn thấy một chiếc cầu và muốn bước qua nó, nhưng không thể – có một rào chắn vô hình nào đó ngăn tôi lại.

Một ai đó ở bờ bên kia xuất hiện và tôi nghĩ mình biết người đó. Người ấy bảo: ‘Vẫn chưa đến thời khắc của con. Vẫn còn những việc con cần hoàn thành’. Tôi muốn được ở lại xiết bao, song tích tắc sau tôi đã trở lại thân xác mình.”(21)

“Thứ âm nhạc chưa bao giờ tôi nghe trong đời.”

Nạn suýt chút nữa đã mất mạng vì sử dụng thuốc quá liều. Ý thức của cô như được lôi ra khỏi cơ thể từ phía đỉnh đầu. Song hành bởi hai linh hồn khác, cô bay về phía một đốm sáng nhỏ ngày một mở rộng hơn:

“Khi tới gần nguồn sáng hơn, tôi nhìn thấy hàng vạn linh hồn trong những bộ áo thụng trắng hướng về phía Ánh Sáng Vĩ Đại và cất lên những giai điệu chưa bao giờ tôi nghe trong đời. Họ phụng sự Ánh Sáng Vĩ Đại và hẳn đang ‘cất tiếng hát’ ngợi ca

Đấng Siêu Linh. Ánh Sáng phát tỏa cảm giác yêu thương khôn tả, một thứ tình yêu vô tận và vĩnh hằng.”(22)

Từ trong ánh sáng vang lên một giọng đàn ông huấn thị cô phải “quay về” với cuộc đời dương thế, vì cô vẫn còn rất nhiều thứ phải học. Adrian đành miễn cưỡng bắt bản thân trở về với con người trần của mình, ý thức cô “chui” vào lại thân xác qua đỉnh đầu.

Với những chủ thể tiếp xúc với thứ âm nhạc địa đàng, hầu hết đều bất lực trong việc tái hiện lại giai điệu thiên đường. Khá nhiều trường hợp đăng tải trên NDERF bàn luận về tính chất linh thánh của những âm thanh mà chủ thể TNCT nghe ở thiên đường. Và có vẻ như những tiếng nhạc này quá huyền diệu không ai quên nổi, song quá hoàn mỹ để diễn xướng lại.

THIÊN ĐƯỜNG LÀ RANH GIỚI GIỮA SỰ SỐNG VÀ CÁI CHẾT

Nhiều chủ thể TNCT khám phá ra một địa điểm đóng vai trò như một miền trung gian, hay ranh giới. Một số khác lại thấy một chốn có chức năng như cổng vào thiên đường. Thiên đường được mô tả như một nơi họ vẫn chưa bước vào được trước khi quay trở về trần gian. Biên giới này có một dạng chướng ngại nào đó ngăn trở họ đi tiếp. Thường thì chúng xuất hiện dưới dạng một vật thể hữu hình – chiếc cầu, dòng suối hay hàng cây – nhưng cũng có thể là một vùng không gian vô định. Chủ thể TNCT thường bị cuốn hút về phía các lần ranh này bởi đó là lối đưa họ tiến sâu hơn vào miền địa đàng. Một thực thể nào đó có

thể xuất hiện và cảnh báo họ rằng nếu vượt qua giới hạn đó, họ sẽ không còn có thể trở về đời sống trái đất nữa.

Một số chủ thể TNCT không được linh hồn kia cho phép đi qua vì họ “còn nhiều việc phải hoàn thành” hoặc ai đó còn sống “vẫn cần có họ”. Những chủ thể TNCT khác tự quyết định việc không băng qua ranh giới.

“Cánh cửa sẽ không mở.”

Đối với Kerry L., thiên đường là nơi cô muốn tìm đến. Trong cơn trầm cảm nặng, cô đã tự tử bằng thuốc ngủ, để lại bức thư tuyệt mệnh rằng cô không còn thiết sống nữa. Chị gái của Kerry phát hiện cô khi đã ở trạng thái mê man, lập tức gọi cứu thương. Trên đường đến bệnh viện, Kerry nghe thấy giọng ai đó nói “*Chúng ta đang mất cô ấy*”. Chỉ giây lát sau cô chìm vào bóng tối. Kerry kể lại:

“Mọi thứ đều tối om, và tôi bị kéo đi xuyên qua một đường hầm với tốc độ khủng khiếp. Và rồi xuất hiện một ánh sáng rực rỡ, chói lòa nhất tôi từng thấy, tôi bỗng trôi dạt phía trên một cánh đồng hoa. Tôi nhìn thấy những cánh cổng màu ngọc trai tuyệt đẹp khiến tôi nóng lòng muốn bước qua chúng. Nhưng không cánh cửa nào mở ra; tôi chỉ có thể ngắm nhìn từ phía bên này mà thôi. Mọi thứ bên kia đẹp hơn bất cứ sự tưởng tượng nào. Những con đường lát bằng vàng, đính ngọc lục bảo, kim cương ở khắp nơi. Tất cả đều sáng bóng và lấp lánh.

Tôi gặp Người Cha Thiên Đường. Người trông vô cùng hư ảo, với vầng hào quang trắng bao quanh. Tôi nài nỉ: ‘Con cần vào trong đó, con cần vào thiên đường. Hãy cho con đi vào.’ Và Người đáp: ‘Con không thể vào. Vẫn chưa đến thời điểm của con.’

Rồi Người biến mất và mọi thứ như thể một cuộn băng tua ngược, trở lại cánh đồng hoa, luồng sáng rực rỡ, đường hầm, và đến bóng tối.”

TNCT để lại một dấu ấn mạnh mẽ cho Kerry. Cô mô tả thỉnh thoảng mình bất chợt có “giác quan thứ sáu” về các sự kiện tương lai: “*Viễn cảnh về một điều sắp xảy ra bỗng nảy lên trong tâm trí tôi, và mọi việc diễn ra sau đó chính xác như thế*”. Kerry viết:

“TNCT ấy thay đổi hoàn toàn cuộc sống của tôi. Tôi không còn sợ cái chết nữa, và nhận thức rõ hơn về một Đấng cao hơn. Tôi biết Thượng Đế sắp đặt sẵn tất cả trên đường đời cho tôi. Chỉ là tôi không biết khi nào chúng sẽ đến. Giờ đây tôi có con gái đang vào đại học và một đứa cháu ngoại đáng yêu. Trong mọi thứ đều ẩn chứa vẻ đẹp hoàn hảo.”(23)

THIÊN ĐƯỜNG LÀ NƠI HẠNH NGỘ

Nhiều chủ thể TNCT khi bước vào vùng địa đàng đã đoàn tụ với những người thân yêu đã mất của mình.

“Rất nhiều họ hàng, người thân của tôi cũng ở đó.”

Margaret B. lên cơn động kinh khi đang ở chỗ làm khiến tim ngừng đập. Cô phát hiện mình đã ở ngoài cơ thể và từ góc phòng có thể thấy đội ngũ y bác sĩ đang tìm mọi cách hồi sức để kích tim cô đập trở lại. Sau đó cô có “cảm giác rơi mãi vào vô định”. Cô đã có TNCT, trong đó cô được lựa chọn ở lại thiên đường hoặc băng qua ranh giới và trở về cõi trần. Dưới đây là câu chuyện của cô:

“Khắp nơi tràn ngập ánh sáng chói lòa, và rồi tôi nhìn thấy bà của mình. Đột nhiên chúng tôi thấy mình đang ở giữa một trảng cỏ, phía xa xa là những rặng cây và có rất nhiều hình bóng con người. Gần đó là một rặng núi thoai thoải, có một dòng suối nhỏ chảy qua ngăn cách với nơi chúng tôi đang đứng. Rất nhiều họ hàng, người thân của tôi cũng ở đó, và chúng tôi trò chuyện về cuộc sống của tôi và về những việc cần thiết mà tôi vẫn chưa làm xong.

Tôi tận hưởng cảm giác ‘hạnh phúc bình yên’ và muốn ở lại chốn này. Nhưng khi nói ý nguyện đó cho mọi người, tất cả đều bảo tôi cần phải trở về. Đời tôi vẫn chưa kết thúc ở đây. Ông tôi dịu dàng khuyên tôi băng qua dòng suối và hoàn tất công việc còn dở dang của mình. Mọi người đều nhẹ nhàng nhưng cương quyết việc tôi phải đi qua dòng suối. Cuối cùng tôi đành chịu thua. Điều tiếp theo tôi nhớ là nhận ra mình đang nằm trên băng ca xe cấp cứu.”(24)

“Tôi biết thực thể siêu linh ấy là Đức Jesus.”

Sau đây là tường thuật của một chủ thể TNCT giấu tên đã gặp gỡ Chúa Jesus ở thế giới bên kia:

“Sương mù huyền ảo phủ khắp nơi. Ánh sáng ngập tràn khắp không gian; thậm chí xuyên thấu qua người tôi! Tôi nhìn xuống bàn tay mình được ánh nắng chiếu xuyên qua! Tay tôi trong suốt, nhưng điều đó không khiến tôi hoảng sợ.

Tôi dạo bước cùng một thực thể siêu linh. Thần thái Ngài hiển lộ sự thoát tục không ngôn từ nào diễn tả nổi. Tôi biết thực thể siêu linh ấy là Chúa Jesus.

Chúng tôi không bước đi thông thường; gần như là lướt đi trên không trung và là cách mặt đất một khoảng. Mọi thứ đều phủ một màu trắng và sáng rực rỡ; cây cối xanh mướt và dòng nước thì trong như gương. Mọi vật đều tỏa tinh quang.

Tôi muốn uống một hớp nước từ con suối chảy qua khu vườn chúng tôi đang đi dạo. Khi tôi cố chụm tay vốc nước thì dòng nước trôi xuyên qua hai bàn tay tôi. Tay tôi thì lại không hề ướt. Đấng Jesus ngừng lại và nhìn tôi đang tìm cách uống thứ nước đó. Tôi có thể cảm nhận Ngài đang quan sát mình. Và cơn khát của tôi được thỏa mãn tức thì, dầu tôi chưa hề uống được nước. Khi đấng thánh linh và tôi trò chuyện, chúng tôi không hề mở miệng nhưng giao tiếp ngoại cảm với nhau. Thần thái Ngài phát tỏa hào quang, và tình yêu Ngài dành cho tôi như ‘truyền’ qua ánh linh quang từ Ngài. Người trao ban tình yêu và quan tâm đến tôi, cảm giác bình yên ấy thật khôn tả. Tôi được phép lựa chọn trở về trái đất và sống tiếp đời mình hay ở lại với Ngài trên thiên đường. Ngài biết rằng tôi không muốn cuộc sống hồng trần nếu phải mắc kẹt trong một cơ thể bất động vô hồn. Ánh nhìn yêu thương từ đôi mắt Ngài đọng đầy trái tim tôi với niềm vui vô hạn.”(25)

“Mọi cảm hứng đều bắt nguồn từ thiên đường.”

Một chủ thể TNCT khác cảm nghiệm thiên đường như một nơi hạnh ngộ là Diane C. Trải nghiệm của cô xảy ra vào năm 1958 khi mang thai đứa con thứ tư, cô tưởng mình bị vỡ ối, hóa ra lại là một biến chứng xuất huyết trầm trọng. Chồng cô nhận được điện thoại khi đang ở sở làm đã ngay lập tức về nhà. Anh phát hiện vợ mình trong vũng máu thấm đầy cả hai lớp nệm và chảy xuống cả nền nhà. Chồng cô tức tốc bế cô lên xe đi cấp cứu. Cô khẳng định mình đã hoàn toàn chết trước khi họ kịp đến bệnh viện lúc đó. Dưới đây là nguyên văn câu chuyện đáng kinh ngạc của cô về sự gặp gỡ thiên thần và Thượng Đế. Chúng tôi trích lại phần Diane đặt chân đến thiên đường:

“Không ngôn lời nào diễn tả đủ về cõi Trời. Nhưng tôi biết mình đang ở nhà, là cội nguồn nơi tôi xuất phát. Khung cảnh đầu tiên

tôi nhìn thấy là một miền đồng quê với muông thú – chúng đẹp tuyệt, hồn nhiên và tràn trề tình yêu. Từng cái cây, ngọn cỏ, hoa lá đều đẹp kỳ ảo, và mỗi lay động của chúng lại phát ra tần số yêu thương chạm đến tôi. Dòng nước chảy qua sông động và cũng khuấy động năng lượng tình yêu trong tôi. Tôi nghe khắp nơi bỗng vang lên tiếng nhạc, một giai điệu thần tiên không đâu trên cõi đời sánh bằng. Âm thanh ấy tưới tẩm linh hồn tôi niềm hân hoan khôn tả.

Mọi thứ đều đẹp và rực rỡ hơn bất cứ điều gì con người từng thấy hay tạo ra trên trái đất. Tôi chợt ngộ ra mọi tạo vật từ khả năng sáng tạo của chúng ta thật tuyệt diệu – những bức bích họa, thảm, tranh thêu, tượng điêu khắc – hạt mầm của mọi cảm hứng đều bắt nguồn từ thiên đường. Chúng ta đều nhìn thấy chúng trước khi đến thế giới phàm trần, và trong kiếp người chúng ta chỉ đang cố tái hiện lại chút ký ức ít ỏi về thượng giới. Linh hồn chúng ta khao khát tìm lại thiên đường, một nỗi hoài vọng sâu thẳm trong tâm thức.

Một thiên thần chỉ cho tôi Ánh Sáng của Đấng Tối Cao – không phải dạng thức toàn thiện của Đấng Sáng Tạo Chí Tôn. Lòng tôi đầy tình yêu và muốn được ôm Người trong ân phúc. Giọng nói của Người truyền đến tâm trí tôi, bảo tôi hãy đuổi hết toàn bộ cơ thể để có thể thấy rõ rằng tôi được tạo nên từ ánh sáng. Và rồi Người hé mở trí tuệ cho tôi biết tất cả tạo vật đều cấu thành từ ánh sáng, mỗi linh hồn có một căn tính và mục đích riêng. Từng người trong chúng ta được tạo ra trước khi được gửi đến trái đất, và đều trải qua hình thái nam lẫn nữ. Người gieo cả tính nam lẫn nữ vào từng linh hồn, đó là sự thật. Nhưng điều đó không phản ánh dưới góc độ tính dục, mà là cả hai thái cực của Người – hùng mạnh và nhẹ nhàng uyển chuyển, cả hai đều ở trong chúng ta, hiện thân của Đấng Toàn Năng.

Tôi cảm nhận niềm bình an tuyệt đối về cái chết vì được khai mở bởi huân thị của Đức Chúa: ‘Nếu không tái sinh, con không thể bước vào Nước Trời’. Những lời này không hàm chứa bất cứ

ý niệm tôn giáo nào; chỉ đơn thuần là sứ mệnh mà chúng ta phải hoàn thành.

Ơn Trên truyền rằng tôi phải trở về trần thế và hoàn thành thử thách của mình; còn rất nhiều điều tôi cần thực hiện. Người nhắc lại Người yêu thương tôi và luôn bên tôi suốt cuộc sống này.”

Vào ngày định mệnh ấy, Diane đã kể lại mọi sự xảy ra trong cơn ngưng tim. Bác sĩ của cô có vẻ không tin lời, nhưng vị cha xứ thì lại xác tín. Diane cảm thấy hiện tại cô “nắm trong tay chìa khóa vào Nước Trời”. Cô vĩnh viễn không quên được các bài học lãnh ngộ ở thiên đường.

Trong tường thuật trên NDERF, cô viết lại những giác ngộ của mình:

“Tình yêu chính là chìa khóa. Chúng ta phải yêu chính mình, như cách yêu kính Thượng Đế. Người ở trong mỗi con người. Kể đến chúng ta có thể yêu mọi tha nhân, kể cả kẻ thù. Chúng ta đến thế giới này để yêu thương sự sống, để trải nghiệm sự sống, và biết ơn Đấng Tạo Hóa ban cho một cuộc đời – và để nhận ra thế gian đẹp để xiết bao, bất kể chúng ta trong hoàn cảnh nào. Chúng ta cần tình yêu, và nhờ đó nảy nở đức tin, hy vọng và nghị lực sống cuộc đời này.”(26)

TRẢI NGHIỆM SONG HÀNH VỀ THIÊN ĐƯỜNG

Đôi khi, các chủ thể TNCT gặp gỡ một cá thể khác cũng đang trải qua TNCT, và tất nhiên điều đó diễn ra ở những cảnh giới thiên

đường.

“Bà của tôi ở lại.”

Karen đã trải qua hai biến cố đe dọa tính mạng liên tục chỉ cách nhau một thời gian ngắn khi ở Hà Lan. Đây là một trường hợp vô cùng hiếm hoi về hai cá nhân chia sẻ cùng TNCT trong vòng mười sáu ngày. Bà của Karen bị một cơn đột quy và hôn mê trong thời gian Karen có TNCT đầu tiên. TNCT thứ hai của Karen cũng là lúc bà của cô từ trần. Khá rõ ràng rằng trong trải nghiệm của Karen đã có một sự tương giao giữa hai cá nhân cùng cận kề cái chết. Dưới đây là mô tả của Karen:

“Trong ca phẫu thuật vào tháng Tư, tôi nhận thức được một cảm giác yêu thương và bao dung mãnh liệt. Thời gian không còn hiện hữu. Tôi đi xuyên qua một không gian giống như đường hầm và đến một ‘cánh cổng’. Ở đó có ba hình bóng. Một trong số họ là bà của tôi, thời điểm đó vẫn còn sống. Hai linh hồn còn lại trong hình hài giống con người nhưng đầy huyền ảo. Lúc đó trong tôi tràn ngập niềm hân hoan, tình yêu và sự thanh thản. Rồi có tiếng nói ‘bảo’ rằng chúng tôi chưa thể đi qua lúc này và phải ‘quay lại’. Cả hai chúng tôi đều lưỡng lự.

Tôi đi, nhưng bà tôi ở lại. Ngày hôm sau chồng tôi cho biết rằng bà tôi đã bị đột quy, hôn mê và đang trong tình trạng nguy kịch. Nhưng tôi đã biết điều đó rồi.

Và tới tháng Năm, khi các bác sĩ cứu mạng sống của tôi bằng cách đặt ống lọc thận, tôi đã hồi tỉnh sau bốn ngày. Trong lòng tôi quặn lên nỗi buồn khỉnh khiếp. Nằm trong bệnh viện thật kinh khủng, nhưng khi tôi nhắm mắt và chìm vào giấc ngủ, tôi có thể quay lại cảm giác yêu thương và bình an kia. Một lần nữa tôi lại du hành thời gian và không gian qua cánh cổng này. Tôi hết sức mong chờ nó. Bà của tôi vẫn đứng ở đó. Hai chúng tôi không thốt lên lời nào, chỉ đơn thuần là ‘thấu biết’ – sự giao tiếp

ở một cảnh giới hoàn toàn khác. Ánh sáng đẹp rực rỡ và bao trùm khắp chốn.

Hai ‘thực thể’ vẫn còn ở đó, và đột nhiên họ chặn tôi lại vì vẫn ‘chưa đến lượt’. Tôi cố với tới bà; ‘năng lượng’ của bà chạm vào tôi và lập tức biến thành hàng triệu sợi tơ ánh sáng. Bà bước qua, và cảm giác yêu thương vô ngần vẫn hiện diện ở đó. ‘Họ’ gửi trả tôi về. Khi tôi tỉnh lại sau đó bốn ngày, gia đình báo tin bà đã mất ngày đó. Nhưng một lần nữa, tôi đã biết điều ấy rồi.”(27)

Việc Karen ý thức về bà của cô trong cả hai lần TNCT song hành thật phi thường. Trong thời gian Karen trải qua TNCT đầu tiên, người bà đã rơi vào trạng thái mất ý thức vì đột quy và qua đời vài ngày sau đó. Cả Karen và bà của cô đều được bảo rằng họ “chưa được phép bước qua và phải trở về”. Thời điểm Karen có TNCT lần hai trùng với lúc bà cô lìa trần, và người bà đã được đi qua, còn Karen vẫn không thể.

Trường hợp hy hữu này chứng tỏ ở vùng địa đàng, những linh hồn mà các chủ thể TCNT gặp gỡ có khả năng là những cá nhân khác cũng đang trải qua TNCT. TNCT song hành hé lộ con đường bước vào thế giới bên kia của những người đã chết hoàn toàn và hiện thực khác của những người quay trở về với thông điệp của thế giới bên kia.

Những người hoài nghi có thể phản bác rằng với những người đã vĩnh viễn rời bỏ thế giới này thì làm cách nào chúng ta biết được chuyện gì xảy ra tiếp theo với họ. Nhưng thông qua TNCT song hành, dù vô cùng hiếm được ghi nhận, nhưng chúng ta có thêm bằng chứng về những gì diễn ra trong TNCT. Đó là các biến chuyển bước đầu của một người trước khi chính thức bước vào cõi chết.

CHƯƠNG 9

GỖ CỦA ĐỊA NGỤC

Không phải TNCT nào cũng dễ chịu. Những điều đáng sợ nhất tôi từng nghe trong đời không phải từ truyện giật gân hay bộ phim kinh dị, mà bắt nguồn những TNCT với nội dung khủng khiếp.

Việc TNCT lại có thể có các cảm thức ma quái thực sự vô cùng khó hiểu. Những TNCT kinh hoàng khác biệt hoàn toàn với tuyệt đại đa số TNCT thông thường. Các trải nghiệm ấy cũng ngoài sức tưởng tượng của bất cứ ai trải qua. Song dù muốn dù không, vẫn có những TNCT dễ sợ, thậm chí ma quái tồn tại. Chúng khá hiếm, nhưng vẫn là những TNCT được xác thực.(1)

Một trong những trường hợp TNCT đáng sợ được lấy nguồn trên NDERF. Tôi muốn đưa vào một phần riêng để độc giả có cái nhìn chân thực về các trải nghiệm kinh khủng được những chủ thể TNCT mô tả lại.

“Nhiều linh hồn... quằn quại và gào khóc.”

Cathleen C. cảm thấy bất thường sau khi uống ly nước ngọt, mà sau này phát hiện bị đầu độc alkaloid trong đó. Cô bắt đầu lả người, mất dần thính lực, mất kiểm soát cơ vận động và rồi chìm sâu vào bóng tối “địa ngục” – mà theo cô mô tả là “*khoảng không tăm tối vô tận nhất mình từng trải qua*”.

Cathleen kể lại cô đã rơi vào chốn có thể là “hỏa ngục”, sau đó được giải cứu bởi những thiên sứ và trình diện một thực thể mà cô tin đó là Thượng Đế. Cô không chỉ được Đấng Siêu Linh giải đáp về lý do mà sự dữ tồn tại; cô còn khai mở ý niệm về việc con người có đủ tự do ý chí để lách cuộc đời của chính mình.

“Mọi thứ đột nhiên trở nên hết sức rõ ràng: tôi đã chết. Tôi được Thượng Đế sáng tạo ra. Thượng Đế có thật, nhưng sao tôi lại không được về bên Người. Người đã luôn bên tôi, song lúc đó tôi vẫn chưa ngộ ra. Tôi bắt đầu nghe thấy những âm thanh kỳ quái, ban đầu là tiếng rên la, sau đó là các tiếng kêu thét cực độ. Tôi nhận ra những tiếng động đó xuất phát từ vô số linh hồn, họ không nói gì cụ thể, chỉ quằn quại và gào khóc. Đó là thứ âm thanh ai oán và thống thiết nhất mà tôi từng được nghe. Những tiếng than khóc ấy cứ lớn dần lên, đến nỗi tôi đồ rằng phải có hàng triệu triệu linh hồn bị đọa đày. Cảm giác thật quá sức chịu đựng; tôi chỉ muốn thoát khỏi đó ngay lập tức. Nhưng làm cách nào bây giờ? Tôi không có thể xác và tiếng nói cũng không. Sâu thẳm trong linh hồn, tôi ra sức thét thật lớn để kêu cứu. Tôi nghe chính giọng của mình vang vọng trong tâm: ‘Thượng Đế, xin cứu con!’. Và rồi một bàn tay khổng lồ từ trên trời xuất hiện, đỡ lấy tôi vào lòng bàn tay và đưa tôi ra khỏi thảm ngục ấy.

Cứ thế tôi được nâng lên, lên mãi. Những tiếng gào thét nhỏ dần, và rồi xung quanh yên lặng như tờ. Tôi chợt nhận ra mình đã đi rất xa khỏi trái đất. Khoảnh khắc sau đó tôi đặt chân tới một vùng không gian nào đó, nó khiến tôi bất an. Tôi tự hỏi điều gì đã xảy ra cho thân xác của mình. Tôi đang ở trước mặt một nhóm người mà cảm tưởng như đã biết họ từ trước. Những người ấy trấn an rằng tôi không cần phải lo lắng về xác thân, cái bản thể trước đây của tôi. Tôi đang ở đây an toàn cùng họ, và đó mới là điều quan trọng.

Mọi người khuyên tôi hãy nói chuyện với người đàn ông ở tít đằng xa. Vừa hướng mắt nhìn về phía đó, tôi tức thì hiện diện

trước mặt Người, và chúng tôi đối thoại rất rất lâu. Tôi không nghe được giọng nói của Người, nhưng tâm ý chúng tôi giao tiếp ngoại cảm với nhau.

Tôi thắc mắc bằng cách nào tôi đến được đây, và Người đáp đó là ý lực của Người muốn tôi tới chốn này – nơi Người tạo ra tôi. Tôi nói cuộc đời mình đã làm nhiều việc không xứng đáng để được về chốn địa đàng này bên Người. Người khai ngộ cho tôi biết rằng Người thấu mọi thứ về tôi, tôi là con người hiện tại bởi vì Người đã tạo ra tôi chính xác như con người tôi đang là. Và dấu tôi có như thế nào chẳng nữa, tôi vẫn là tạo vật, là con của Người, và Người yêu thương tôi vô hạn.

Tôi biết Người có câu trả lời cho mọi câu hỏi, thế nên tôi hỏi tiếp: ‘Tại sao lại có sự dữ?’. Và người trả lời: ‘Bởi vì có sự lành’. Tôi hỏi thêm: ‘Liệu chúng con, con cháu của con, đến với thế gian này chỉ có một cuộc đời duy nhất, hay chúng con sẽ còn nhiều kiếp sống nữa?’. Người liền dẫn tôi đến cổng vào của một đại sảnh khổng lồ, trong đó có hàng triệu triệu cánh cửa đi ra. Tôi hiểu đó là vô số lựa chọn sẵn có cho tôi, sự chọn lựa chính là câu trả lời cho câu hỏi của tôi. Tôi có quyền chọn. Người giúp tôi hiểu ra tôi có thể chọn ở lại cùng Người, hoặc chọn đi xuống sảnh đường và bước qua một cánh cửa. Chọn một cánh cửa có thể là lối ra khỏi thiên đường, và tôi có thể được sinh ra một lần nữa trong bụng của một người mẹ nào đó. Tôi lại hỏi: ‘Nhưng làm sao con biết phải chọn cánh cửa nào?’. Người đáp ngắn gọn cánh cửa nào cũng là lựa chọn đúng.

Tôi hỏi: ‘Chúng con có phải chọn một cánh cửa khác và sống lại nhiều lần cùng một cuộc đời?’. Điều này quả là địa ngục đối với tôi, bởi tôi cảm thấy đời mình chỉ toàn bất hạnh và đau buồn. Người bảo có một số người quyết định quay trở lại, dù Người không muốn thế. Người muốn họ ở lại bên Người, nhưng đồng thời hiểu cảm giác của tôi. Người giải thích rằng khi chúng ta lựa chọn tách ly khỏi thiên đường, Người xóa sạch mọi ký ức về kiếp sống trước bởi Người không muốn chúng ta bám chấp

phiên nào. Người tạo ra cuộc sống vì điều tốt cho con người. Và Người nhấn mạnh một lần nữa rằng tất cả phụ thuộc vào lựa chọn của tôi và dấu thế nào thì tình yêu của Người cho tôi vẫn bất diệt.

Rồi Người hỏi: 'Tại sao con muốn xa ta?'. Tôi không nhớ đã trả lời thế nào. Tiếp đó Người hỏi: 'Cảm giác chết nó như thế nào với con?'. Tôi đáp rằng cũng không quá tệ với tôi; tôi chỉ tiếc rằng mình không thể vĩnh biệt cha mẹ mình.

Điều tiếp theo mà tôi ý thức được – một cách đầy mâu thuẫn, thần kỳ, ngoài sức tưởng tượng – là tôi trở lại thân xác cũ mà không hay mình đã đưa ra quyết định. Tôi đã chọn rời xa Ông Trên với tình yêu bao la, để có thể trở về và từ biệt cha mẹ. Lạy Chúa, tôi vượt mất thứ gì thế này? Một sự tiếc nuối khôn tả. Nhưng giờ thì tôi đã trở lại kiếp sống này. Tôi đã lựa chọn cuộc đời mình chọn.”(2)

TNCT của Cathleen khá tương đồng với các TNCT khác có liên quan tới trải nghiệm địa ngục, và sau đó được cứu rỗi. Cảm quan của tôi về dạng TNCT này đó là hình thức chuyển hóa mạnh mẽ nhất của con người, bởi nó cho phép chủ thể chứng kiến và trải qua trạng thái đọa đày khủng khiếp nhất lần sự an lành tuyệt diệu nhất.

HỒ SƠ KHÔNG AI ĐỂ TÂM

Nội dung kế tiếp có lẽ sẽ là phần mang tính giả thiết hơn bất cứ chương nào của quyển sách này. Lý do là khá hiếm hoi những nghiên cứu cho các TNCT này, đơn giản là tần suất xảy ra của chúng cực kỳ ít. Những nghiên cứu ít ỏi hiện tại lại khiến chúng ta đặt ra thêm nhiều câu hỏi hơn là đưa ra đáp án.

Trong một công trình tiến hành năm 1992 đã xác định ba loại TNCT đáng sợ sau: (1) TNCT thông thường nhưng được chủ thể diễn giải (như trải nghiệm sợ hãi), (2) TNCT với cảm giác hư vô hay hoảng loạn trong không gian bất định, và (3) TNCT với các viễn tưởng về địa ngục. Loại đầu tiên có thể là một chủ thể TNCT không diễn hình cảm thấy bất loạn vì bị tách ra khỏi thể xác vào thời điểm mới xảy ra trải nghiệm. Một mô típ khác là trong bản thân TNCT có các yếu tố vốn dĩ mang ý nghĩa tích cực hay trung tính – ví dụ trải nghiệm đi qua đường hầm hay xuất hiện thiên thần – song chủ thể lại tiếp nhận như là những tác nhân đe dọa hay nguy hiểm.

Với loại thứ hai, mặc dù ở trong “khoảng không” thường là trạng thái dễ chịu hay trung tính, nhưng một số chủ thể TNCT lại cảm giác điều này vô cùng đáng sợ, ví dụ như trống rỗng, tan rã và hoang mang. Loại thứ ba, TNCT địa ngục (có các viễn tưởng về địa ngục hoặc các sự kiện sống dậy cảm xúc kinh hoàng, hay hoảng sợ tột độ), là dạng TNCT đáng sợ hiếm gặp nhất.

Nhiều TNCT dạng này không mang màu sắc sợ hãi từ đầu chí cuối, mà có những phần đáng sợ và phần dễ chịu. Với những TNCT mang hai thái cực, thường thì phần đáng sợ diễn ra trước. Sau những trải nghiệm khủng khiếp ban đầu, các sự kiện dần chuyển biến sang pha bình yên sau đó – và cảm thức về giai đoạn này thông thường là kéo dài hơn phần trước.

Tuy các khoảnh khắc hoảng loạn xảy ra trong TNCT không hay gặp, nhưng chúng vẫn thi thoảng xảy ra. Trong phiên bản cũ của bảng khảo sát NDERF có hỏi: “Trong trải nghiệm của bạn, bạn nhìn nhận những nội dung mình trải qua (KHÔNG PHẢI sự kiện đe dọa tính mạng dẫn đến TNCT) là hạnh phúc, đa trạng

thái, hay đáng sợ?”. Dưới đây là thống kê 1.122 phản hồi cho câu hỏi trên:

Hạnh phúc	722	64,3%
Đa trạng thái	360	32,1%
Đáng sợ	40	3,6%

Điều thú vị là hầu hết những người có TNCT đáng sợ đồng thời cũng có mức độ ý thức và tỉnh táo trong quá trình xảy ra TNCT thấp hơn so với những chủ thể đánh giá TNCT của họ là “hạnh phúc”. Rất có thể đây là một phần lý do TNCT của họ không êm đềm.

TNCT liên quan tới địa ngục thường gắn với những quang cảnh, sinh vật, hay cảm thức về trạng thái đọa đày, khiếp hoảng, và những ý niệm phổ biến về địa ngục. TNCT liên quan tới địa ngục chiếm một tỷ lệ rất nhỏ trong tổng số các TNCT đáng sợ. Ước tính chỉ khoảng 1% trong số các TNCT đăng tải trên NDERF thuộc dạng này. Mặc dù tỷ lệ này tưởng chừng ít ỏi, song qua nhiều năm NDERF ghi nhận càng lúc càng nhiều hơn các trường hợp TNCT liên quan tới địa ngục. Và điều này có ý nghĩa vô cùng lớn cho công tác nghiên cứu.

Dù vậy không hề dễ dàng khi đào sâu về TNCT liên quan tới địa ngục. TNCT được ghi nhận từ lâu nhưng mãi đến tận năm 1975 thì chúng ta mới biết tới sự hiện hữu của TNCT đặc biệt này. Người ta có khuynh hướng diễn giải TNCT liên quan tới địa

ngục dựa trên niềm tin vốn có, và được nhào nặn thêm qua nỗi sợ hay các định kiến tiêu cực.

Những nghiên cứu trước đây về TNCT liên quan tới địa ngục đã phủ nhận một quan niệm sai lầm rằng “người tốt” sẽ có TNCT dễ chịu, và “người xấu” gặp TNCT đáng sợ. Song các thiên kiến lệch lạc này vẫn tồn tại đến tận ngày nay, bất chấp các công trình khoa học đã chứng minh. Định kiến nặng nề này có thể khiến những ai trải qua TNCT liên quan tới địa ngục e ngại chia sẻ rộng rãi về chúng.

Với các chủ thể TNCT thông thường, họ vốn đã gặp khó khăn trong việc mô tả thành lời những trải nghiệm dễ chịu. Nên không khó hiểu khi các chủ thể có TNCT đáng sợ hay thậm chí kinh hoàng càng khó khăn gấp bội để kể lại kinh nghiệm của họ. Những chủ thể TNCT này khá ý thức về viễn cảnh phải đương đầu với thành kiến tiêu cực của người đời khi quyết định công khai câu chuyện bản thân. Có lẽ vì thế họ sẽ thoải mái hơn phần nào khi chia sẻ trên một trang cộng đồng như NDERF.

Chúng tôi đã phân tích sâu 26 ca TNCT được đăng tải trên NDERF có ít nhất một vài chi tiết liên quan tới địa ngục. Tương đồng với những công trình TNCT trước đó, kết quả của chúng tôi cho thấy các nội dung địa ngục vô cùng đa dạng, bao gồm những thực thể ghê rợn hay sinh vật trông đáng sợ, các khung cảnh đọa đày, sự đe dọa hay thực sự bị tra tấn, và tiếp nhận những thông điệp tà ác. Những tổng kết ngắn gọn trên tiếc thay không phản ánh đầy đủ nội dung khủng khiếp hay cảm xúc sợ hãi tột cùng xảy ra với các chủ thể.

Để tìm hiểu khách quan về dạng TNCT đáng sợ và liên quan tới địa ngục, công tác quan sát ghi nhận cần loại trừ một yếu tố quan trọng: những trải nghiệm dính dáng đến các tác nhân gây méo mó nhận thức có thể gây ra sự hoảng sợ tương đương với

nội dung TNCT. Những tác nhân này gồm chứng loạn thần nghiêm trọng, ảo giác do nghiện chất, v.v... Điều cần thiết là giúp những cá nhân này nhận ra bản thân trải nghiệm kinh hoàng kia không phải là TNCT.

Đại đa số TNCT dễ sợ không gắn với nội dung về địa ngục mà có thể có những lý do khác. Liên quan tới lĩnh vực này phải kể đến nghiên cứu quy mô nhất từng được triển khai trước đây của bác sĩ Barbara Rommer, với hàng chục trường hợp TNCT đáng sợ được phỏng vấn.(4) Rommer tin rằng những TNCT sợ hãi xảy ra vì ba lý do: (1) chúng tạo động lực cho chủ thể TNCT tự vấn lại những suy nghĩ, niềm tin và lựa chọn trước đây; (2) chúng là kết quả của xu hướng khát khe, thiếu vắng tình thương của chủ thể trước TNCT; hoặc (3) chúng là hệ quả của quá trình lập trình tư duy theo lối tiêu cực từ ấu thơ.

Qua phân tích các trường hợp TNCT đáng sợ và liên quan tới địa ngục từ cơ sở dữ liệu NDERF, tôi đặt ra giả thiết riêng về nguyên nhân của TNCT dạng này. Tôi đồng tình với lý do đầu tiên đề xuất bởi Rommer, nhưng tôi hoàn toàn không chắc về hai ý tưởng còn lại.

Cuộc sống của các chủ thể sau TNCT điển hình thường chuyển biến khá tích cực. Bản thân những thay đổi này cũng duy trì lâu dài, được gọi là những hiệu ứng dư âm. Rommer phát hiện ra ở điểm này thì TNCT đáng sợ cũng hoàn toàn nhất quán với hiệu ứng dư âm của TNCT dễ chịu, tức đều biến đổi cuộc sống của chủ thể theo hướng tích cực, và cả giảm đáng kể nỗi sợ về cái chết. Một số cá nhân trải qua TNCT đáng sợ thậm chí sau đó nhìn nhận nó như là một món quà và là sự kiện quan trọng nhất đời họ. Và cũng không khác biệt với những TNCT dễ chịu, các thay đổi sau TNCT đáng sợ cần nhiều năm để phát tiết hoàn

toàn. Dựa trên phân tích thang đánh giá các ca TNCT đáng sợ, tôi tuyệt đối ủng hộ kết luận này của Rommer.

“Tôi càng lúc càng tiến sâu vào địa ngục.”

Một trong các ví dụ TNCT về địa ngục lại hóa phước lành là trường hợp của Frances Z. được chia sẻ trên NDERF. Frances là người nghiện sử dụng thuốc.

Cô kết liễu đời mình bằng việc nốc cả trăm viên thuốc ngủ cùng với rượu mạnh và nằm chờ chết. May mắn thay con trai cô về nhà kịp thời, phát hiện cô nằm mê man trên sàn nhà. Frances tường thuật lại những gì xảy ra kế tiếp:

“Con trai tôi chạy qua hàng xóm kêu cứu rằng tôi đang rất không ổn. Trên đường được chuyển tới bệnh viện, tim tôi đã ngừng đập và từ bên ngoài cơ thể, tôi nhìn thấy họ đang kích tim cho mình.

Khi chúng tôi đến được bệnh viện, tôi bắt đầu chìm vào bóng tối. Tôi cứ thế rơi xuống một đường hầm tối kịt. Quỷ dữ vây quanh lấy tôi, và ngay cả khi tôi đang là linh hồn – thể xác tôi vẫn còn ở trong bệnh viện – chúng vẫn xâu xé được bản thể của tôi. Cảm giác lúc đó đau đớn cùng cực. Khi tiến sâu hơn vào địa ngục, tôi nhìn thấy nhiều nhân vật lịch sử, và cuối cùng là bố tôi.

Bố chào đón tôi tới địa ngục, và tôi nghĩ: ‘Ra đây là điểm đến của mình. Cuộc đời ở thế gian của mình thế là hết, và kết thúc ở hỏa ngục’. Tôi không dám nghĩ có cơ may nào thoát khỏi địa ngục, nhưng rồi bất thành linh tôi trôi ngược về đường hầm trở về thân thể mình. Song tôi vẫn chưa hoàn toàn trở về. Tôi vẫn tách rời khỏi thân xác và nhìn các bác sĩ cấp cứu. Ngay khi các dấu hiệu sống trở lại cơ thể, tôi bị hút ngược vào trong thân mình. Mười giờ đồng hồ sau tôi tỉnh dậy trong phòng hồi sức.

Trong thời gian nằm viện, họ khuyên tôi nên tham gia trị liệu cai nghiện và tường thuật lại những gì xảy ra khi tôi chết. Họ không tin những gì tôi kể về địa ngục. Nhưng đến giờ tôi đã cai hoàn toàn mười tám năm và trong khoảng thời gian này không ngừng giúp những người khác để họ không bao giờ phải rơi vào tình cảnh khổ sở như tôi từng trải.”(5)

Frances mô tả về trải nghiệm sau biến cố tự tử của mình như một bước ngoặt tìm lại ý nghĩa sống và thắp lên cảm thức trắc ẩn hoàn toàn mới. Cô cho biết: *“Trước trải nghiệm này, tôi vô tâm với tất cả. Tôi là một y tá thiếu đồng cảm (chỉ trừ khi chăm sóc cho những người ở trại tể bần). Giờ đây tôi để tâm thực lòng tới mọi tha nhân và mong muốn giúp đỡ người khác bất cứ khi nào có thể”.*

“Người phải cho họ biết.”

Sau đây là TNCT về địa ngục của John L., một người nghiện rượu nặng. Anh bị đâm vào giữa ngực. Con dao cắm sâu vào lồng ngực, xé thủng phổi bên trái và cắt xuyên qua tĩnh mạch phổi.

Chị gái của John đỡ anh vào xe và tức tốc đưa vào bệnh viện. Dù John cố gắng giữ bình tĩnh, nhưng anh nhanh chóng bị thổ huyết và *“cảm thấy tay và chân bắt đầu lạnh cóng”.*

“Em sắp chết rồi”, anh bảo chị mình. *“Chị làm ơn nhanh lên!”*

John đặt ngón tay giữa bàn tay phải của mình vào vết thương để chặn máu tuôn ra và cảm nhận sinh mạng của mình tắt dần. *“Ra chết là thế này”,* anh nghĩ thầm giữa tiếng thét của người chị. Và anh lịm đi.

Và anh tiết lộ phần còn lại của câu chuyện:

“Tôi nhắm mắt lại và sẵn sàng cho bất cứ điều gì sẽ xảy đến. Theo đức tin của tôi, sẽ có một quang sáng chói lòa cùng cảm

giác thanh thản, nên tôi đồ rằng đó là những gì tôi trông chờ lúc ấy. Thay vào đó, những gì tôi thấy là các đốm sáng xuất hiện như khi bạn nhắm nghiền mắt lại. Chúng cứ di chuyển vòng quanh rất nhanh, nhưng rồi bắt đầu chậm dần lại và biến mất, cho tới khi chỉ còn một đốm sáng duy nhất.

Tôi di chuyển theo hướng đi của đốm sáng, như mò mẫm băng qua căn phòng chằng đầy mạng nhện. Nhưng tôi không hề có bất cứ cảm giác xúc chạm nào của một cơ thể di chuyển trong không gian. Cảm giác bỗng gia tăng cho tới lúc tôi nhận ra mình phóng đi với một vận tốc khủng khiếp. Tôi nhớ lại hình ảnh từng thấy về các phi hành gia được giả lập bay trong cỗ máy ly tâm lớn, nhưng giờ tôi đang đi xuyên qua một thứ – dạng như đường hầm, hay một đường ống, hoặc là một khoảng chân không... cứ thế lao tới trước!

Nhiều tiếng nói vang lên từ vô số người, nhưng thông điệp ẩn chứa thì đáng phải chú ý. Họ nói: 'Hãy nhớ', 'Người phải cho họ biết', 'Người đã được thấy', và 'Đừng quên!'. Tôi bắt đầu ngẫm lại đời mình, tự hỏi liệu mọi thứ có bị phơi bày ra và tôi sẽ bị phán quyết – giống như di tôi vẫn luôn kể tôi nghe về linh hồn khi chết sẽ trải qua. Khi tâm thức còn quẩn quanh ý nghĩ ấy thì mọi hành động trong đời tôi cứ thế trải ra ngay trước mắt, nhưng mọi thứ – tốt, xấu, lẫn tối tệ, diễn ra như một cuộn phim quay nhanh... mọi chuyện tôi tự hào lẫn từng bí mật một, dù thầm kín xấu xa đến đâu. Tôi cảm thấy ần ần, sợ hãi và hổ thẹn cho tất cả những lầm lỗi của bản thân và hiểu thấu suốt rằng chúng ta phải nhận lãnh trách nhiệm cho mọi hành động đã làm trong đời.

Tôi nhìn thấy cả ngàn, nếu không muốn nói là hàng triệu triệu con người đang trôi nổi vô định bên dưới mình. Ở mỗi người đều tỏa ra những cảm xúc bán loạn, đau đớn và sợ hãi cùng cực. 'Đó là sự lầm lạc', một ai đó nói với tôi. Và rồi như thể giọng nói đọc được ý nghĩ của tôi: 'Đây là thật'. Tôi bắt đầu lo sợ, nhưng

nỗi sợ của tôi chẳng sánh nổi với những gì tôi cảm nhận từ những linh hồn xung quanh. ‘Điều gì đang chờ tôi?’, tôi tự hỏi.

Tôi mong có thứ gì đó hay một ai đó để bám víu lấy. Tôi có thể nghe giọng cười như tiếng con nít rúc rích vang lên, mang theo cảm giác đầy dục vọng. Một hình hài tiến về phía tôi, và tôi không tài nào xác định đó là đàn ông hay phụ nữ, già hay trẻ, còn sống hay đã chết. Tôi cảm thấy như mỗi tiếng cười của thực thể đó đều giễu nhại mình.

Điều này khiến tôi tức giận, nhưng đồng thời tôi cũng chống cự lại cảm giác căm dỗ từ hình hài ấy – lúc này đã biến thành một phụ nữ đẹp và đầy khiêu gợi. ả ta tiến sát và bằng một sức mạnh đáng kinh ngạc kéo vật tôi xuống, rồi hôn mạnh khắp cổ và vai tôi. Một lần nữa ả lại cười ngất, lúc ấy tôi cảm nhận trở lại cơn đau trên ngực mình.

Tôi nhìn xuống và thấy máu lênh láng khắp nơi! Thực thể kia đang vẫy vùng trong đó! Bỗng có thứ gì đó nắm lấy tôi và bảo: ‘Ra khỏi đây ngay! Người ở đây làm gì?’. Bao quanh tôi là vô vàn người đang giật mạnh và kéo tôi lên. ‘Tại sao người lại ở đây?’, họ hỏi. Người đàn bà lúc nãy đột nhiên biến mất, và ở chỗ cô ta là một bé gái nhỏ đang ngồi và mỉm cười với tôi. Nhưng tôi vẫn cảm thấy như mình vừa mới làm một điều gì sai trái và sắp chịu trừng phạt. Tôi có làm ác không? Tôi hốt hoảng nhìn quanh cầu cứu, nhưng chẳng có ai. Những người ở chốn địa ngục ấy bắt đầu đẩy tôi ra xa và hét lớn với tôi: ‘Hãy nhớ kể cho họ!’.

Điều tiếp theo tôi nghe được là: ‘Anh ấy tỉnh rồi!’ và rồi một chuỗi câu hỏi vô tận, như ‘Tên anh là gì? Số an sinh xã hội?’. Tôi còn sống!”(6)

Nhiều nghiên cứu trước đây sử dụng cách gọi “TNCT tiêu cực” khi đề cập đến TNCT đáng sợ hay liên quan đến địa ngục. Quan điểm của tôi là chúng ta cần một cách định danh khách quan hơn dành cho TNCT dạng này. Trên phương diện cá nhân, tôi gọi đó là “hành trình băng qua Thung Lũng Cái Chết”. Cần nhớ

rằng trong hầu hết các tường thuật, một hành trình băng qua thung lũng để đến tái sinh trong cuộc đời mới có ý nghĩa hơn gấp bội nhờ có trải nghiệm thoáng qua về chốn gọi là địa ngục. Cũng như lật lại các thư tịch lịch sử, những thánh nhân hay bậc giác ngộ cũng đều từng trải qua chặng đường đi sâu vào địa phủ. Và mặc dầu cuộc chạm trán âm ti này có thể kinh khủng với họ, song trải nghiệm này thường là chất liệu quan trọng cho sự trưởng thành và hoàn thiện tâm linh ở những vĩ nhân này. Đó là lý do tôi không muốn dán nhãn những TNCT về địa ngục là tiêu cực. Thay vào đó, chính các trải nghiệm đáng sợ cũng đưa đến cảnh giới chuyển hóa tích cực ngang bằng với những TNCT khác được mô tả là dễ chịu.

THIÊN ĐƯỜNG VÀ ĐỊA NGỤC

Như đã đề cập, chương này sẽ đặt ra nhiều giả thiết hơn tất cả các phần còn lại của quyển sách. Một điểm đáng chú ý là qua mô tả về địa ngục của các chủ thể TNCT, có vẻ đó là một nơi tách biệt, ngăn cách hoàn toàn khỏi thiên đường. Và tới nay tôi chưa hề đọc bất cứ ca TNCT nào mà trong đó Thượng Đế đày chủ thể TNCT xuống chốn địa ngục trừng phạt muôn kiếp.

Giả thiết của tôi về vùng không gian địa ngục được mô tả trong TNCT là nơi tập kết của các thực thể đã chọn lựa những lựa chọn đáng thương – nếu không muốn nói là một chuỗi vô vàn lựa chọn đau khổ. Cá nhân tôi tin rằng những linh hồn tội nghiệp ở địa ngục vẫn có tự do ý chí để có những lựa chọn tốt hơn, lần quay trở về những cảnh giới thiên đường mà đây mới là ngôi nhà đích thực của chúng ta.

Có người đặt vấn đề công lý thực thi thế nào dành cho những cá nhân trong sự tồn tại của mình đã gây tội ác không thể sửa chữa (chẳng hạn như Adolf Hitler). Liệu họ có khả năng trở về “miền thiên đường”? Theo tôi, nếu bạn tin vào sự bất tử của linh hồn, vậy thì khi con người làm ác khủng khiếp trong kiếp trần gian cũng sẽ phải vĩnh viễn sám hối về những lựa chọn tồi tệ của mình khi còn sống. Tôi cũng kỳ vọng Thượng Đế và những linh thể khác cũng nhìn thấu các lựa chọn tàn hại của họ. Với lối nhìn nhận này, sự sám hối vĩnh viễn không bao giờ kết thúc về các tội nghiệt đã gây ra cho nhân loại ở kiếp người đã là một dạng địa ngục. Có thể những linh hồn xấu ở địa ngục đã chọn lựa chia cắt chính họ khỏi thiên đường để tránh phải nhớ ra mình đích thực là ai.

Đọc về miền địa ngục có thể khiến nhiều người bất an. Tin tốt lành là xuyên suốt quyển sách này, bạn dễ dàng nhận ra mọi chúng cơ lặp đi lặp lại đều hướng về một vùng đất thiên đường hạnh phúc bất tận và một Thượng Đế thương yêu tất cả chúng ta vô ngần. Theo quan điểm của tôi, đó là thông điệp trọng yếu nhất từ nghiên cứu TNCT.

CHƯƠNG 10

THƯỢNG ĐẾ VÀ TÔN GIÁO

Giới thần học truyền thống thường sử dụng thuật ngữ *omnipotent* (toàn năng) khi mô tả Thượng Đế như là một “Đấng Tối Cao”. Nhiều điển tích tôn giáo nhấn mạnh về quyền lực tối thượng – là lưỡi sét của thần Zeus hay Thiên Chúa trong Kinh Thánh xóa sổ thành Sodom. Nhưng khi xem xét một số lượng lớn TNCT có sự gặp gỡ Thượng Đế, chúng tôi hầu như chưa bao giờ phát hiện một tường thuật nào về Thượng Đế đột ngột thi triển sức mạnh hủy diệt. Tôi cũng chưa từng đọc trường hợp TNCT chứng kiến Thượng Đế sử dụng quyền năng làm hại hay trừng trị bất cứ sinh linh nào. Do đó không ngạc nhiên khi trong TNCT, Thượng Đế luôn được nhắc đến như là cội nguồn yêu thương vô hạn. Song song đó, các TNCT vẫn không ngừng đề cập đến nỗi kính sợ quyền năng Thượng Đế:

✧ Tất cả cảm thức đều về Thượng Đế, sức mạnh tối thượng và sự cứu rỗi của Người. Thông điệp là, “Tình yêu là quyền năng vĩ đại nhất toàn vũ trụ này”.(1)

✧ Tôi nhận ra mình đã bước vào một chiều nhận thức hoàn toàn mới. Bất giác tôi nhận ra số phận mình được định đoạt bởi một thực thể tối cao và quyền năng vô hạn. Đó chính là Thượng Đế mà cả cuộc đời trần gian tôi luôn hoài nghi.(2)

✕ Tôi bắt đầu ý thức về một hữu thể vĩ đại ngoài sức tưởng tượng, hiện diện khắp nơi và trong vạn vật, là khởi sinh lần kết thúc, đó là Tình Yêu. Tôi hiểu rằng Tình Yêu là quyền năng cao hơn mọi quyền năng – hữu hình hay vô hình – trong toàn cõi vũ trụ.(3)

Trong ý niệm của con người, chúng ta sợ hãi trước những sức mạnh vượt ngoài kiểm soát vì lo rằng chúng có thể làm hại ta. Các chủ thể TNCT đều nhắc đi nhắc lại Thượng Đế quyền lực vô hạn nhưng cũng đồng thời là yêu thương vô hạn. Thực tế, có sự thống nhất xuyên suốt mô tả từ TNCT rằng Thượng Đế khiến chúng ta tôn kính chứ không phải kính sợ.

HÌNH ẢNH THƯỢNG ĐẾ

Một vấn đề thú vị đặt ra là đức tin tôn giáo của một người sẽ có tác động thế nào đến TNCT của người ấy – và ngược lại. Nếu TNCT đơn thuần chỉ là sự phóng chiếu tư tưởng, niềm tin của chúng ta, vậy làm thế nào lý giải cho sự thiếu nhất quán giữa một số ý thức hệ truyền thống về thiên đường, Thượng Đế và những gì được mô tả trong TNCT? Và việc trải qua TNCT, đặc biệt đối với những chủ thể gặp gỡ Thượng Đế, ảnh hưởng ra sao tới nhận thức của cá nhân ấy về tôn giáo? Chúng ta sẽ mổ xẻ các câu hỏi trên trong chương cuối này.

Những chủ thể TNCT thường khẳng định rằng kết cấu phạm trôn của con người – chẳng hạn như ngôn ngữ, tư tưởng tôn giáo, và mọi thứ khác – không đủ chạm tới phần linh thánh. Trong TNCT, những cá nhân này ngộ ra ngôn từ chúng ta đang có không cách nào lột tả trọn vẹn về Thượng Đế. Như hàng loạt ví dụ được trình bày xuyên suốt quyển sách, một bài học nổi

cộm từ tất cả chủ thể TNCT là cách gọi thông thường “Thượng Đế” là hoàn toàn khiên cưỡng để diễn đạt trải nghiệm siêu linh họ đã tiếp xúc.

Natalie bị thương nghiêm trọng ở Iraq, khi một quả mìn phát nổ ngay chiếc xe chở cô đi qua. TNCT của cô chứa đầy linh ngộ tâm linh sâu sắc:

“Vô Lượng Toàn Thể có thể hiểu là một sinh lực và một tâm thức tồn tại trong từng ý thức cá nhân của mọi sinh linh, đồng thời nó cũng tách biệt với mỗi ý thức và sinh thể ấy. Có thể gọi đó là Thượng Đế. Nhưng khái niệm Thượng Đế của con người chỉ là cách diễn đạt hạn hẹp và nông cạn về Vô Lượng Toàn Thể, kiểu như chỉ tả được cái bóng chứ không phải chân tướng. Chúng ta chỉ phóng chiếu ý niệm về một hay nhiều đấng siêu linh lên tâm thức sáng tạo tối cao ấy. Vì lẽ đó, chúng ta tự đóng khung cách hiểu về Vô Lượng Toàn Thể và phản ảnh quan niệm thiên cận về chính bản thân con người và về vũ trụ vật chất. Từ ‘Thượng Đế’ trói buộc chúng ta, và ý niệm ‘Thượng Đế’ hiện tại cực kỳ không đầy đủ và thiếu chính xác.”(4)

Nếu đồng ý với ý tưởng rằng Thượng Đế toàn năng vô biên, ít nhất theo cách hiểu tương đối của tri thức hữu hạn của con người, những người chưa thực trải nghiệm điều chúng ta đang mô tả – vậy có thể hiểu được tại sao các chủ thể TNCT lại không thoải mái khi phải sử dụng vốn từ hữu hạn ấy để nói về dạng thức siêu linh họ tận mắt gặp gỡ. Điều này nhất quán với một đặc điểm của hầu hết TNCT: các chủ thể đều cảm thấy vô phương diễn đạt lại chính xác trải nghiệm của mình. Nếu bản thân TNCT gần như bất khả mô tả, việc mô tả thành lời về Thượng Đế trong TNCT còn khó hơn bội phần.

“Tất cả chúng ta đều đi ra từ cùng một nguồn sáng.”

Bất chấp những giới hạn của ngôn từ, Maria trình bày một quan điểm hoàn toàn khác về trải nghiệm gặp Thượng Đế trong TNCT của mình. Cô lên cơn co giật khi sinh con và đã tắt thở. Maria chia sẻ:

“Tôi cố tìm từ ngữ để gọi tên dạng thức ánh sáng ấy. Nó là một thực thể năng lượng tinh thuần. ‘Nó’ bắt đầu gợi ý cho tôi một vài trong số nhiều danh xưng cho Thượng Đế vốn quen thuộc với văn hóa của chúng ta. Từ ‘Thượng Đế’ có vẻ ổn với tôi, mặc dù cả cuộc đời tôi không chắc mình có tin vào Thượng Đế không nữa. Tôi nhận ra nhiều người mình biết cũng gọi đó là Thượng Đế. Chúng tôi bắt đầu giao tiếp với nhau. Tôi đang ở đâu đây? Nhà, một chốn thân quen, một nơi mà tôi đã từng đến rất nhiều lần trước đây. Nguồn sáng muốn biết tôi đang làm gì ở đó; tôi cũng thắc mắc tương tự.

Tôi nhận được thông điệp là vẫn còn quá sớm và vẫn còn công việc cần hoàn thành. Việc gì chứ? Tôi sẽ tìm ra câu trả lời, nhưng trước tiên phải trở về. Tôi muốn ở lại và buồn vô hạn nếu phải đi. Dấu hiệu rằng trách nhiệm của bản thân là quay về và tôi được trao sứ mệnh bởi vì tôi có khả năng, nhưng tôi vẫn cảm thấy lo lắng. Thế là nguồn sáng cho tôi một tinh linh dẫn lối tôi trở về an toàn.

Tôi không sợ chết. Giờ đây tôi biết tất cả chúng ta đều kết nối và mỗi một sinh linh đều được tạo nên từ ánh sáng, đều là hiện thân của Thượng Đế. Tôi từng không tin Thượng Đế, giờ thì tôi chấp nhận mọi linh hồn đều đi ra từ cùng một nguồn sáng và là một phần của ánh sáng.”(5)

GIỚI HẠN CỦA NGÔN TỪ

Chủ thể TNCT luôn trăn trở làm cách nào để chia sẻ chính xác nhất những trải nghiệm phi thường của mình, và ngôn ngữ loài người dường như quá ít ỏi để diễn đạt. Với một số chủ thể TNCT, dường như mọi từ vựng trong bất cứ ngôn ngữ nào trên đời cũng không biểu đạt được gần đúng ý họ muốn nói, cho nên họ đành chấp nhận cách gọi “Thượng Đế”. Dưới đây là những góc nhìn thú vị của các chủ thể TNCT về thực thể mà nhiều người gọi là Thượng Đế:

✧ “Thượng Đế” chỉ là một từ khập khiễng so với những gì tôi mục kích.(6)

✧ Trí Tuệ Tối Cao, hiển lộ như Ánh Sáng Chói Lòa mà chúng ta vẫn gọi là “Thượng Đế”. Dù vậy với tôi mọi danh xưng chúng ta gán cho như Thánh Linh, Sức Mạnh Siêu Nhiên đều không chính xác. Tôi chỉ có thể nói rằng mình đã tận mắt chứng kiến sự hiển lộ tối thượng, hiện tại, quá khứ và vĩnh hằng, nhưng không cách gì gọi tên thứ không thể biểu đạt bằng ngôn từ ấy.
(7)

✧ Ngôn lời thế gian này không thể nào diễn dịch về cảnh giới của Thượng Đế.(8)

✧ Thượng Đế là mọi thứ có thể tồn tại, đồng thời là mọi thứ không thể. Tôi là người trần mắt thịt, nên tôi chỉ có thể hiểu ở cấp độ phạm nhân. Ngay cả với một người ưu việt nhất thì vẫn chỉ là con người, nên tất cả đều là sự gán nghĩa thiếu cận của trí tuệ loài người. Giống như một cái ghế nhìn cái bàn và cho rằng nó thấy một cái ghế kỳ quặc không có lưng dựa. Chiếc ghế cũng chẳng bao giờ nhận biết rằng nó là một cái ghế, nhưng nó vẫn vận hành chức năng của một cái ghế. Nó có thể không bao giờ thắc mắc đó có phải là cái ghế không, hay nhận thức vượt lên tính-ghế của chính bản thân, và nó mãi là một chiếc ghế.(9)

✕ Linh thể đó không hề tự nhận là Thượng Đế – chỉ sau đó tôi mới nhận ra – con người chúng ta luôn cố gán nhãn cho những thứ không nên định danh. Dầu vậy, nguồn sinh lực vô biên đó muốn che chở tôi và đó là tất cả những gì tôi cần lúc đó.(10)

✕ Tôi ý thức tồn tại một nguồn ý lực tâm linh là tập hợp sinh lực của mọi con người, không có sự chia cắt đơn lẻ. Nếu dùng từ “Thượng Đế” ở đây, tổng hòa chúng ta chính là Thượng Đế.(11)

“Ánh sáng của Ông Trên có trong vạn vật.”

Một trong những câu chuyện TNCT sâu sắc nhất trên NDERF đến từ Amy. Cô bị sốc phản vệ với hoạt chất trong thuốc. Và giữa lần ranh sinh tử, cô đã có TNCT:

“Tôi đã luôn có cảm giác mọi hành động của mình đều được một ‘Đấng nào đó’ nhìn thấu và phán xử. Tôi tin mình là người lảm thiếu sót. Tôi đã không nhìn thấy một người đàn ông râu tóc bạc, trong bộ áo thụng trắng, ngự trên ngai, dù quả thực đó là hình dung trong đầu tôi trước đây.

Trong TNCT của tôi, ‘Thượng Đế’ là Tâm, hay ‘Trật Tự’ trong vạn vật. Tôi cảm nhận ‘Thượng Đế’ giống như Tần Số và Rung Động Tối Thượng, kiểu như là chân nguyên của vũ trụ, hơn là một ông lão. Nó hiện diện khắp nơi và ở trong vạn vật. Và ‘Thượng Đế’ cũng không nhất thiết phải là nam giới hay nữ giới. Ý niệm giới ở đây thật nực cười, bởi vì Thượng Đế là mọi thứ tươi đẹp, bình an và là Chí Tôn, tất cả đều là Thiện.

Tất cả thực sự tuyệt diệu. Thực tế tôi trở về cuộc sống với giác ngộ rằng dầu cho quá khứ xảy ra có thể ‘tốt’ hoặc ‘xấu’, hiện tại lúc này chỉ có ‘Thiện’. Bởi tôi tin và biết rõ rằng mọi việc đều được ở đúng chỗ. Ngay cả khi người khác có những quyết định khiến tôi không đồng tình, tôi cảm thấy đó vẫn là một sự ‘tốt’.

Tôi cũng tiếp nhận tri kiến rằng chân nguyên hay ánh sáng của Ông Trên có trong vạn vật – từng hòn sỏi viên đá, cây cỏ, muông

thú, và loài người. Tôi biết Đấng Tối Cao ẩn chứa bên trong mọi sinh thể chỉ chờ cơ hội triển nở, sáng tạo, cảm nghiệm và tiến hóa. Tôi đã buông bỏ ham muốn phân tích, phán xét ‘tốt’ hay ‘xấu’ về mọi thứ trên đời. Giờ tôi không còn bám chấp nữa. Mọi chúng ta chỉ cần cảm nghiệm cuộc sống một cách tỉnh thức và học cách yêu thương, sáng tạo, và tăng trưởng tối đa bản ngã. Hiện tại tôi biết lựa chọn những điều đúng đắn, và tôi đủ linh hoạt để tìm cách dung hòa nhất có thể khi gặp trở ngại hay mất cân bằng. Vũ trụ có đầy Trật Tự, nên nó luôn luôn có cách cân bằng nội tại, bởi tạo hóa không thể tồn tại nếu mất đi sự cân bằng hoàn hảo của nó.”(12)

Đối với nhiều chủ thể TNCT, bởi sự chứng nghiệm của họ khác xa với những ý niệm vốn có về Thượng Đế, cho nên có thể hiểu được vì sao họ quá bối rối trước thuật ngữ “Thượng Đế”. Chúng ta chỉ có thể khẳng định rằng có một linh thể mang tình yêu và lòng trắc ẩn vô tận xuất hiện trong TNCT. Những gì các chủ thể TNCT học hỏi từ bản chất của dạng thức siêu nhiên này có lẽ quan trọng hơn rất nhiều so với những hiểu biết con người họ từng có về thực thể này – bất kể danh xưng nào, *Thượng Đế, Đấng Chí Tôn, Trật Tự, Ánh Sáng* hay *Thực Thể Tối Cao*. Tất cả cách gọi trên hay cả lối dùng từ Thượng Đế của tôi trong quyển sách này đều bị giới hạn bởi ngôn ngữ.

TRẢI NGHIỆM CẬN TỬ VÀ NỀN TẢNG TÔN GIÁO

Một phát hiện sâu sắc khác qua sự tương tác với Thượng Đế trong TNCT có liên quan đến tôn giáo của chúng ta. Khá hiếm

những chủ thể TNCT tiếp nhận thông tin về một tôn giáo cụ thể nào đó. Tuy nhiên, vẫn có vài ngoại lệ. Cynthia suýt chút nữa đã không qua khỏi vì một khối u tuyến yên năm mười hai tuổi. Cô kể:

“Thực thể ấy là Thượng Đế. Tôi hỏi Người có phải chỉ những tín đồ của một tôn giáo nào đó mới được lên thiên đường không. Người đáp rằng những ai tìm kiếm và giữ đức tin, ngay cả khi họ không nghĩ mình ngoan đạo, đều xứng đáng. Quan trọng trong tâm họ là gì.”(13)

“Mỗi tôn giáo là một con đường.”

Jean bị hội chứng sốc độc nghiêm trọng khiến tim ngừng đập bốn lần. Cô không rõ mình có gặp Thượng Đế trong TNCT hay không, nhưng cô đề cập đến các linh hồn mình nhìn thấy ở miền địa đàng: *“Những linh thể ở Ngôi Đền Thượng Giới ở cảnh giới cao hơn tôi rất nhiều, và từ họ tràn đầy năng lực yêu thương vô điều kiện”*. TNCT có rất nhiều chi tiết gắn tới tôn giáo:

“Họ’ cho tôi biết đây là kinh thành của Thượng Đế. Tôi đang đứng cạnh một đài phun nước. Một người đàn ông trong bộ áo thụng trắng với dây thừng thắt ngang eo cũng ở đó. Ông ta bảo sẽ dẫn tôi đi một vòng và có thể giải đáp mọi thắc mắc của tôi. Bởi vì là một người Công giáo, tôi không được phép bước vào những nhà thờ thuộc tông phái khác, hay như giáo hội Luther cho rằng người theo Công giáo sẽ bị đày xuống hỏa ngục. Tôi luôn đau đầu câu hỏi: ‘Đâu mới là tôn giáo đúng?’

Người đàn ông bảo tôi: ‘Mọi tôn giáo đều đúng. Mỗi tôn giáo là một con đường khác nhau dẫn về cùng một đích’. Tôi thấy một ngọn núi, và mỗi cộng đoàn tôn giáo đều đang cố gắng leo lên đỉnh; tất cả cùng hướng về một đích đến. Tôi được giải thích rằng con người có quyền chọn sinh trưởng trong bất cứ tôn giáo

hay cộng đồng nào giúp họ lĩnh ngộ được những bài học mà họ đã được gửi xuống thế gian này để học.

Tôi cũng hiểu rằng phải luôn xem xét các giáo lý của tôn giáo đang phục vụ cho ai. Nếu chỉ mang lợi cho một cá nhân nào đó hoặc thể chế quyền lực của chính tôn giáo ấy, khả năng tôn giáo đó không hướng giáo dân về Thượng Đế. Nhiều giới luật do con người đặt ra chỉ hòng bảo vệ cho cơ cấu hay một nhóm lợi ích trong đó.”(14)

Khi các chủ thể TNCT tiếp nhận thông tin về tôn giáo trong TNCT của mình, họ đều giác ngộ rằng không có tôn giáo nào trên đời là “tôn giáo được chọn” hay “tôn giáo đích thực duy nhất”. Bên cạnh đó, Thượng Đế không hề ám chỉ hay gợi ý các chủ thể TNCT về bất cứ điều gì họ nên hay không nên tin, bao gồm cả đức tin tôn giáo của chủ thể đó.

TỰ THỊ VỀ TÔN GIÁO

Phiên bản trước đây của khảo sát NDERF đã hỏi sự nhìn nhận về tôn giáo của các chủ thể TNCT khi xảy ra biến cố và ở thời điểm khi họ chia sẻ trải nghiệm. Cả hai câu hỏi đều có ba lựa chọn “tự do”, “trung dung”, và “chính thống/bảo thủ”. Trong số 1.122 chủ thể TNCT hoàn thành phiên bản khảo sát NDERF này, có 144 người đã gặp hoặc nhận thức sự hiện diện của Thượng Đế và 978 trường hợp không. Xuất thân tôn giáo của các chủ thể TNCT khi xảy ra trải nghiệm là:(15)

	Chủ thể TNCT có gặp Thượng Đế	Chủ thể TNCT không gặp Thượng Đế
--	-------------------------------	----------------------------------

Tự do	47 (32,7%)	341 (34,9%)
Trung dung	56 (38,9%)	423 (43,3%)
Chính thống/bảo thủ	41 (28,5%)	241 (21,9%)

Khi kiểm định thống kê chi bình phương, không có sự khác biệt đáng kể về sự tự định khuôn tôn giáo giữa nhóm chủ thể TNCT gặp Thượng Đế và nhóm không. Điều này có ý nghĩa quan trọng bởi vì nó cho thấy thực tế các chủ thể TNCT gặp Thượng Đế không hề tự đánh giá đức tin tôn giáo của họ là “chính thống/bảo thủ”. Nếu việc Thượng Đế xuất hiện trong TNCT phụ thuộc hoàn toàn vào niềm tin trước đó, đáng lẽ ra nhóm chủ thể TNCT “chính thống/bảo thủ” phải có tỷ lệ áp đảo trong gặp gỡ Thượng Đế. Nhưng số liệu thống kê cho thấy hoàn toàn không phải thế. Bằng chứng cho thấy niềm tin tôn giáo vào thời điểm xảy ra TNCT không hề quyết định việc người đó có gặp Thượng Đế trong trải nghiệm hay không.

Nhóm 1.122 chủ thể TNCT này cũng được khảo sát câu tiếp theo về quan niệm tôn giáo tại thời điểm họ chia sẻ TNCT với chúng tôi, trung bình khoảng hai mươi năm sau kể từ lúc có TNCT. Sau đây là kết quả:

	Chủ thể TNCT có gặp Thượng Đế	Chủ thể TNCT không gặp Thượng Đế
--	-------------------------------	----------------------------------

Tự do	60 (41,7%)	405 (41,4%)
Trung dung	46 (31,9%)	385 (39,4%)
Chính thống/bảo thủ	38 (26,4%)	188 (19,2%)

Qua kiểm định chi bình phương, một lần nữa tại thời điểm chia sẻ TNCT cũng không có bất cứ khác biệt đáng kể nào trong cách nhìn nhận về đức tin bản thân giữa những chủ thể TNCT gặp và không gặp Thượng Đế. Các chủ thể TNCT gặp Thượng Đế trong TNCT đến từ đủ mọi tôn giáo khác nhau. Dường như dù một cá nhân ở nền tảng tôn giáo nào, bất kể tự do, trung dung, hay chính thống/bảo thủ thì vẫn tương hợp với khả năng gặp Thượng Đế trong TNCT của mình.

Phiên bản khảo sát NDERF mới nhất cũng đối chiếu nền tảng tôn giáo của các chủ thể giữa hai thời điểm – khi xảy ra TNCT và khi chia sẻ TNCT. Tuy nhiên, lần này chúng tôi đã hỏi hơi khác đi so với bản cũ. Đó là yêu cầu sự tự định danh tôn giáo cụ thể của người điền. Có mười chín lựa chọn, chẳng hạn như “Kitô giáo - Tin Lành,” “Kitô giáo - Công giáo Roma”, “Kitô giáo - nhánh khác”, “Không tín ngưỡng - Vô thần”, “Hồi giáo”, “Phật giáo”, v.v...(16) Các xác nhận về tôn giáo sau đó được phân tích kỹ lưỡng để so sánh sự khác biệt giữa chủ thể TNCT gặp và không gặp Thượng Đế.

Thành phần tôn giáo của những chủ thể TNCT gặp lẫn không gặp Thượng Đế đều như nhau. Có bốn tôn giáo chiếm đại đa số

chủ thể TNCT gặp Thượng Đế tại thời điểm xảy ra sự kiện, khoảng 74% tổng số khảo sát có định danh tôn giáo. Đó là các tôn giáo được các chủ thể TNCT lựa chọn theo số lượng giảm dần, Kitô giáo - Tin Lành, Kitô giáo - Công giáo Roma, Kitô giáo - nhánh khác, và tôn giáo khác hoặc đa tín ngưỡng. Bốn nhóm tôn giáo của đa số chủ thể TNCT gặp Thượng Đế tại thời điểm họ kể lại chiếm 69% tổng số khảo sát hỏi về định danh tôn giáo. Và bốn nhóm này cũng trùng khớp với bốn nhóm định danh tôn giáo mà các chủ thể đã lựa chọn khi xảy ra trải nghiệm, nhưng với một chút thay đổi ở thứ tự. Theo đó, kết quả theo thứ tự giảm dần là: Kitô giáo - Tin Lành và tôn giáo khác hoặc đa tín ngưỡng (cùng tỷ lệ), sau đó là Kitô giáo - Công giáo và Kitô giáo - nhánh khác (cùng tỷ lệ). Điều này cho thấy việc định danh tôn giáo ở các chủ thể gần như giữ nguyên sau TNCT có gặp Thượng Đế.

Như đã đề cập, phiên bản mới nhất của khảo sát NDERF tiếp tục đối chứng về nền tảng tôn giáo giữa khoảng thời gian xảy ra TNCT và khi các chủ thể chia sẻ câu chuyện của mình. Việc này nhằm xác định xem liệu sự nhìn nhận về tôn giáo của họ vẫn như cũ hay có thay đổi giữa hai thời điểm. Trong 133 chủ thể TNCT gặp Thượng Đế, nhỉnh hơn một nửa số này vẫn giữ nguyên quan niệm tôn giáo của mình vào thời điểm chia sẻ về TNCT so với mốc TNCT xảy ra. Có 69 người (52%) ở hai mốc thời gian vẫn không thay đổi định danh tôn giáo của mình. Có 64 chủ thể TNCT (48%) đã thay đổi. Đối với 287 chủ thể TNCT không gặp Thượng Đế, 155 người (54%) giữ nguyên và 132 người đã định danh tôn giáo của mình khác đi. Dường như việc gặp Thượng Đế trong TNCT không có mối tương quan với chủ thể TNCT sẽ thay đổi định danh tôn giáo của họ hay không.

Trong bảng câu hỏi NDERF cũng cho người điền lựa chọn có thể diễn giải cách nhìn nhận tôn giáo vào thời điểm TNCT và khi

chia sẻ câu chuyện với chúng tôi. Các phản hồi của các chủ thể TNCT gặp Thượng Đế đặc biệt hé lộ nhiều điều về quan niệm tôn giáo hiện tại của họ. Khuôn mẫu chung của các câu trả lời về nhìn nhận tôn giáo được lặp đi lặp lại và nhất quán với nội dung chủ thể TNCT có gặp gỡ Thượng Đế chia sẻ trong chương này. Dưới đây là một số ý kiến nổi bật:

✕ Tôi không cảm thấy Thượng Đế mình đã gặp thuộc về riêng một tôn giáo nào.(17)

✕ Tôi vẫn đi lễ nhà thờ nhưng giờ đây nghi lễ đó đối với tôi là một trải nghiệm cộng đồng hơn là mang tính tín ngưỡng hay tâm linh. Rất nhiều lần tôi đã muốn bước lên bục để công bố cho mọi người hay điều gì thực sự ở thế giới bên kia, và những rao giảng về tội lỗi của nhà thờ Kitô hoàn toàn lệch lạc.(18)

✕ Tôi là con người tâm linh, không phải kẻ sùng đạo.(19)

✕ Sau TNCT của mình, tôi đã thôi tới nhà thờ, bởi tôi cảm thấy những thuyết giáo ấy không chính xác chút nào. Tôi nhận ra Thượng Đế là tình yêu thuần khiết và thiên đường không phải một nơi chôn bạn đến khi lìa trần; thiên đường là ở đây và ngay lúc này, tại thế gian này.(20)

✕ Tôi không tham gia bất cứ hội đoàn tôn giáo nào, nhưng tôi tôn trọng mọi người và tôn giáo của họ. Tôi không còn xem thường người khác vì một khía cạnh nào đó trong cuộc sống của họ. Nhưng tôi chắc chắn rằng Thượng Đế có thật và hiện hữu ở mọi dạng thức nào mà bạn chọn tin vào Người. Từ những gì tôi đã trải qua, Thượng Đế vĩ đại hơn bất cứ thứ gì mà bất cứ ai có thể hình dung.(21)

✕ Giờ đây không một đức tin tôn giáo nào sáng rõ đủ về cảm nghiệm sự sống và cái chết, hay về Thượng Đế ý nghĩa thế nào

đối với tôi. Tôi hình thành niềm tin riêng của bản thân từ chính bên trong. Tôi nói chuyện với Thượng Đế, và Người trả lời tôi. Đó là tất cả những gì tôi cần.(22)

✘ Tôi đi lễ ở nhà thờ Kitô không phân biệt giáo phái. Tuy nhiên, tôi không còn tin vào việc nếu một người không phải Kitô hữu thì không thể bước vào nước trời. Bởi trong TNCT của mình, tôi ngộ ra rằng không hề có sự phán xử.(23)

✘ Viễn cảnh và tình yêu trao ban cho tôi trong trải nghiệm đã trở thành toàn bộ nền tảng đức tin hiện tại của tôi.(24)

✘ Tôi vẫn phụng sự nhiệt thành cho nhà thờ; song giờ thì tâm trí tôi dành hết vào sự thật tối cao hơn là tôn giáo.(25)

✘ Tôi tin vào tất cả hệ thống niềm tin và mọi con đường thực hành tâm linh hướng đến nguồn ánh sáng của tình yêu vĩ đại bao trùm. Thực sự chỉ có duy nhất một “Chân Thể”, đó là sức mạnh và năng lượng vô tận chi phối mọi tạo vật.(26)

✘ Không phải chỉ ở nhà thờ mới tìm thấy Thượng Đế. Người hiện hữu mọi nơi trong vạn vật.(27)

✘ Hiện giờ tôi là một con người tâm linh không bám chấp vào bất cứ tín ngưỡng nào. Tôi biết nếu thứ gì không phát xuất từ Tình Yêu, đó không phải triết lý về Thượng Đế. Thượng Đế của tôi tuyệt đối yêu thương và nhân từ, linh hồn Người ngự trong tôi và trong tất cả chúng ta.(28)

✘ Tôi tôn trọng mọi đức tin hiện hữu; tất cả con đường đều đổ về một đích đến tối hậu.(29)

✘ Khi hạnh ngộ Người, tôi biết Thượng Đế có tồn tại. Tôi thực hành tâm linh nhưng không phải một con chiên nhà thờ. Tôi

cầu nguyện mỗi ngày tới Thượng Đế, Đức Jesus, và Vũ Trụ. Tất cả chúng ta đều nối kết.(30)

NHỮNG BIẾN CHUYỂN VỀ NIỀM TIN TÔN GIÁO

Những hồi đáp trên cho thấy nhiều chủ thể TNCT có gặp Thượng Đế đã trải qua những chuyển biến sâu sắc về niềm tin tôn giáo của mình sau biến cố TNCT. Giả thiết về sự thay đổi này được kiểm chứng qua dữ kiện của khảo sát NDERF, “Niềm tin tôn giáo/thực hành tâm linh của bạn có thay đổi đáng kể bởi trải nghiệm của mình không?”. 133 chủ thể TNCT gặp Thượng Đế đã trả lời:

Có	97	73%
Không chắc	7	5%
Không	29	22%

Các câu trả lời được đối chiếu bằng phân tích thống kê chi bình phương, giữa nhóm chủ thể TNCT gặp và nhóm không gặp Thượng Đế trong TNCT. Số chủ thể TNCT gặp Thượng Đế chiếm đại đa số câu trả lời “Có” về niềm tin tôn giáo và thực hành tâm linh của họ đã thay đổi. Kết quả cho thấy gặp gỡ Thượng Đế

trong TNCT có tương quan với sự thay đổi sâu sắc về niềm tin và thực hành tín ngưỡng của một người.

Một câu hỏi khác trong phiên bản mới nhất của khảo sát NDERF đặt vấn đề các chủ thể TNCT đánh giá tầm quan trọng của tôn giáo/tâm linh trong đời sống của họ. Các chủ thể được yêu cầu so sánh đời sống tôn giáo/tâm linh có ý nghĩa ra sao với mình trước TNCT và có khác gì ở thời điểm họ chia sẻ câu chuyện TNCT với NDERF. Như đã đề cập, trung bình thường là hai mươi năm kể từ lúc xảy ra TNCT tới khi chủ thể kể lại. Khi phân tích số liệu phản hồi gửi về từ các chủ thể TNCT gặp Thượng Đế,(31) chúng tôi vô cùng kinh ngạc trước sự biến chuyển về ý niệm đời sống tôn giáo/tâm linh của họ qua thời gian:

	Trước TNCT,tôi quan niệm đời sống tôn giáo/tâm linh của mình:	Hiện tại,tôi quan niệm đời sống tôn giáo/tâm linh của mình:
Cực kỳ quan trọng	29	110
Khá quan trọng	29	12
Hơi quan trọng	37	4

Không quan trọng	29	4
Không biết	9	3

Có một mối tương quan rõ rệt giữa những TNCT có tiếp xúc với Thượng Đế tới sự gia tăng nhìn nhận về tầm quan trọng của đời sống tôn giáo/tâm linh ở đại đa số chủ thể TNCT. Phản hồi của các chủ thể TNCT gặp gỡ Thượng Đế cho thấy trải nghiệm này để lại những đổi thay vô cùng sâu sắc và trường tồn trong niềm tin tôn giáo/tâm linh của họ. Đối với nhóm chủ thể TNCT không gặp Thượng Đế, cũng có sự chuyển dời ý niệm tầm quan trọng của đời sống tôn giáo/tâm linh, nhưng không ở mức độ mạnh mẽ như nhóm đối tượng TNCT có gặp Thượng Đế. Dưới đây là kết quả:

	Trước TNCT,tôi quan niệm đời sống tôn giáo/tâm linh của mình:	Hiện tại,tôi quan niệm đời sống tôn giáo/tâm linh của mình:
Cực kỳ quan trọng	48	187
Khá	68	54

quan trọng		
Hơi quan trọng	67	16
Không quan trọng	85	24
Không biết	19	6

Có một phát hiện thú vị khác khi chúng tôi phân tích dữ liệu trên. Những biến chuyển lớn trong hệ giá trị và đức tin của những chủ thể này hoàn toàn phù hợp với nhận thức của họ rằng TNCT là thật. Con người không dễ thay đổi quá nhiều trong lối sống nếu không có lý do đủ thôi thúc. Từ những gì thu thập được qua khảo sát có thể thấy rằng các chủ thể TNCT, bất kể gặp Thượng Đế hay không, đều cảm thấy họ có lý do để thay đổi theo chiều hướng gia tăng quan tâm tới tôn giáo/tâm linh. Tất cả các tường thuật trong quyển sách đều đồng thời nhấn mạnh bản thân mọi chủ thể TNCT đều xác tín TNCT của mình. Và tôi cũng nghi ngờ về quan điểm những chủ thể gặp Thượng Đế có xu hướng tăng tiến sự chú trọng vào đời sống tôn giáo/tâm linh của mình hơn hẳn, bởi từ trải nghiệm của mình, họ gia cố niềm tin rằng Thượng Đế là *thực*.

LỜI KẾT

Những bằng chứng từ nghiên cứu về Thượng Đế quả thật phi thường, bởi tất cả đều tương đồng với nhau đáng kinh ngạc – từ những mô tả của các chủ thể TNCT về tương tác với Thượng Đế, những cảnh giới thiên đường, các thực thể linh hồn, cho tới những cảm nghiệm kỳ ảo. Một nguyên lý khoa học căn bản thường được nhắc tới là *sự vật, hiện tượng gì có thật thì được ghi nhận đồng nhất ở mọi lần xảy ra*. Trong nghiên cứu về Thượng Đế, tính nhất quán gần như vượt xa mọi hiện tượng khác.

Bên cạnh sự đồng nhất đáng chú ý trong những tường thuật TNCT, chúng ta cũng phát hiện một số lượng đáng kể những chủ thể TNCT gặp gỡ Thượng Đế trong trải nghiệm của mình và xác tín điều đó. Trả lời cho câu hỏi của khảo sát NDERF – “Ở thời điểm hiện tại, bạn tin vào tính xác thực của trải nghiệm của mình như thế nào?”, 96,2% (128 trên tổng số 133) các chủ thể TNCT này đáp “trải nghiệm đó tuyệt đối là thực”. Một tỷ lệ cao ngoài sức tưởng tượng.

Hiển nhiên những dữ kiện này cũng vấp phải sự kháng cự từ xã hội, song nếu những người theo chủ nghĩa hoài nghi muốn phản bác tính thực của TNCT, họ cần đưa ra được những bằng chứng vững chắc đánh đổ luận điểm trên. Trong nhiều năm, tới nay đã có hai mươi “lý giải” khác nhau về TNCT. Nếu có một hay vài “luận cứ” phản biện TNCT được công nhận rộng rãi từ giới hoài nghi, đáng lẽ ra sẽ không có quá nhiều “lý giải” vô cùng khác nhau đến vậy. Dường như bản thân giới hoài nghi cũng không thể thống nhất được một lý giải khả dĩ.

Các tranh cãi từ phía giới hoài nghi không bác bỏ được tính nhất quán trong mọi ca TNCT, cũng như không đưa ra được bằng chứng đủ lớn để làm lung lay tính hiệu lực của kết luận trên. Thay vào đó, nghiên cứu về Thượng Đế của chúng tôi chú trọng tạo ra cơ hội để khoa học và tôn giáo cùng khai phá xa hơn trải nghiệm về Thượng Đế của con người trong TNCT.

Một điều quan trọng là chủ thể TNCT trong nghiên cứu về Thượng Đế đến từ mọi thành phần xã hội, gồm bác sĩ, khoa học gia, y tá, giáo viên, kinh doanh, nội trợ, trẻ em, tu sĩ và nhiều xuất thân khác. Dẫu đa dạng đối tượng như vậy, nhưng tất cả các mẫu đều cung cấp các mô tả giống nhau về Thượng Đế và thể giới siêu nhiên. Với tư cách là một người làm khoa học, tôi không chỉ choáng ngợp về mặt số liệu thống kê, mà còn dấy lên hy vọng trong tôi rằng đời sống không chỉ là một sự ngẫu nhiên. Và các chủ thể TNCT đều đồng tình về điều đó. Dưới đây chỉ là một vài suy tư của các chủ thể TNCT về cảm thức mới về cuộc đời và ý nghĩa cuộc sống sau TNCT:

✕ Tất cả những gì chúng ta cần làm trong đời sống thế gian này là giữ đức tin ở Thượng Đế, và biết chấp nhận, yêu thương và bao dung với nhau. Ở Trên yêu mọi tạo vật của Người.(1)

✕ Chúng ta có thể học tập và triển nở. Và đích đến tối hậu của việc học là khai thông nguồn lực và sứ mệnh linh thánh trong chúng ta để kiến tạo cuộc sống của chính bản thân.(2)

✕ Tôi ngộ ra cuộc đời này là một cơ hội cho chúng ta cảm nghiệm và thể hiện tình yêu thương.(3)

Những thông điệp về ý nghĩa sống và tình yêu thương có thể cho con người chúng ta hy vọng lẫn phương hướng trong đời. Ngay cả khi khó lòng biểu đạt hết ý niệm tình yêu, chứng minh nó hay cân đong đo đếm được, chúng ta biết điều đó quan trọng

dường nào và tình yêu là thứ luôn hiện hữu. Chỉ đơn giản nó vượt ngoài sự biểu lộ của ngôn từ.

Những “nhà thám hiểm” TNCT cũng chung tay xây dựng ý niệm chung về bản chất phổ quát của tình yêu từ cảm nghiệm của từng người. Họ cùng mô tả tình yêu đó là chân thể của Thượng Đế. Đồng thời cũng là cốt lõi của mọi hiện thực, trật tự vũ trụ, sự sống, và vạn vật. Đó cũng là phần lõi của chúng ta. Ánh sáng, hay năng lượng đằng sau mọi tạo vật chính là tình yêu. Đó là mô tả của các chủ thể TNCT về tình yêu vũ trụ và sự hợp nhất xảy ra trong trải nghiệm, dầu không ngôn từ nào đủ để biểu lộ, họ vẫn cảm nghiệm toàn thể trạng thái yêu thương ấy. Chúng ta đành chấp nhận giới hạn của từ ngữ.

Vậy điều này có quá tệ? Tôi không cho là thế. Vô khối ý niệm vĩ đại trong vũ trụ vẫn chưa được gọi tên và mô tả đích xác, và chính giới hạn ngôn từ ấy thúc đẩy chúng ta khám phá nhiều hơn. Thực tế, chính đặc điểm này ở những trường hợp được nghiên cứu mới khẳng định sự đáng tin cậy đối với tôi. Nếu quả thực họ đã tiếp xúc với một Đấng Tối Cao ở cảnh giới vượt ngoài hiểu biết loài người, và quá dễ dàng để mô tả hay kể tường tận lại – điều này nghe thật đáng ngờ. Nghiên cứu về Thượng Đế thực sự là cơ hội để chúng ta tiếp tục đào sâu và thúc đẩy những nghiên cứu xa hơn trong tương lai.

Đến đây, bạn đọc phần nào hình dung được số lượng bằng chứng đáng kể về Thượng Đế thông qua công trình nghiên cứu lớn nhất từ trước đến nay về TNCT. Nó mở ra một chân trời mới cho khoa học, tôn giáo và cả nhân loại. TNCT hé lộ rằng cái chết không phải là sự kết thúc, mà là một khởi đầu cho thế giới bên kia đầy huyền diệu. Tôi tin rằng đây là tin tốt lành cho tất cả chúng ta.

CHÚ THÍCH

CHƯƠNG 1

TRẢI NGHIỆM CẬN TỬ

1. “Source for the Spinoza Quote”, Arnold V. Lesikar, *Einstein: Science and Religion*, www.einsteinandreligion.com/spinoza.l.
2. G. Gallup Jr. and W. Proctor, *Adventures in Immortality: A Look Beyond the Threshold of Death* (New York: McGraw-Hill, 1982).
3. Sam Parnia with Josh Young, *Erasing Death: The Science That Is Rewriting the Boundaries Between Life and Death* (San Francisco: HarperOne, 2013).
4. M. Sabom, “The Near-Death Experience”, *Journal of the American Medical Association* 244, no. 1 (1980), 29 - 30.
5. Raymond Moody, *Life After Life* (Atlanta: Mockingbird, 1975).
6. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/gary_nde.htm. Gary NDE 6667.
7. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/jeffery_o_nde.htm. Jeffery O NDE 6660.

8.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/dharam_s_nde.htm.
Dharam S NDE 6645.

9. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/corey_l_nde.htm.
Corey L NDE 6639.

10. Để tìm hiểu thêm về phương pháp luận của nghiên cứu, xem thêm tại <http://www.nderf.org/godevidence>.

11. B. Greyson, "The Near-Death Experience Scale: Construction, Reliability, and Validity", *Journal of Nervous and Mental Disease* 171 (1983), 369 - 75.

12. 12 yếu tố được trình bày ở đây được quan sát liên tục trong các nghiên cứu NDERF.

13. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/lauren_nde.htm.
Lauren NDE 6774.

14. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/dea_m_nde.htm.
Dea M NDE 4281.

15. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/viola_nde.htm.
Viola NDE 6751.

16. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/anthony_n_nde.htm.
Anthony N NDE 6749.

17.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/robert_n_ndes.htm.
Robert N NDEs.

18.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/irene_nde_6728.htm

m. Irene NDE 6728.

19.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/pamela_k_nde.htm.
Pamela K NDE 4649.

20.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/melvin_h_nde.htm.
Melvin H NDE 3251.

21.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/violet_p_nde.htm.
Violet P NDE 2969.

22.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/richard_r_nde.htm.
Richard R NDE 3955.

23.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/renee_m_nde.htm.
Renee M NDE 2437OBE.

24. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/robyn_nde.htm.
Robyn NDE 6636.

25.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/kathy_k_nde_6694.htm.
Kathy K NDE 6694.

26.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/samantha_h_nde.htm.
Samantha H NDE 6692.

27. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/carol_j_nde.htm.
Carol J NDE 5263.

28.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/joyce_h's_nde.htm.
Joyce H's NDE 2114.

29. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/inthe.htm. “In the Divine Light”.

30. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/robyn_nde.htm.
Robyn NDE 6636.

31.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/anna_w_nde.htm.
Anna W NDE 5426.

32. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/judy_h_nde.htm.
Judy H NDE 3669.

33. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/lilith_nde.htm.
Lilith NDE 5376.

34. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/kate_b_nde.htm.
Kate B NDE 6788.

35.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/kristy_c_nde.htm.
Kristy C's NDE 3745.

CHƯƠNG 2

GẶP GỠ THƯỢNG ĐẾ

1. Mary Jo Rapini, *Is God Pink?: Dying to Heal*(PublishAmerica, 2006).

2. www.nderf.org/Experiences/1timestoodstill.html.When Time Stood Still 3.

3. Để biết thêm chi tiết, hãy truy cập www.nderf.org/godevidence.

4. Để biết thêm chi tiết, hãy truy cập www.nderf.org/godevidence.

5. Từ cuộc khảo sát 420 chủ thể TNCT, 32,4% chủ thể thấy mình đi qua đường hầm, 25,2% chủ thể gặp gỡ hoặc nhận ra những người thân quen đã ra đi, và 20,7% có nhận thức về những sự kiện đã qua trong đời.

6. Trung bình là 22,3 năm, trong phạm vi từ 0 đến 77,5 năm.

7.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/cristael_b_nde.htm.
Cristael B NDE 6396.

8. www.nderf.org/NDERF/samuel_c_nde.htm.Samuel C NDE 6284.

9.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/tonja_bb_nde.htm.
Tonja BB NDE 6806.

10.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/martin_j_nde.htm.
Martin J. NDE 6813.

11. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/romy_nde.htm.
Romy NDE 7153.

12.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/cynthia_y_nde.htm.
Cynthia Y NDE 4020.

13.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/mary_h_nde.htm.
Mary H NDE 6356.

14.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/herman_v_nde.htm.
Herman V NDE 6227.

15.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/rhonda_r_nde.htm.
Rhonda R NDE 6343.

16.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/arvind_b_nde.htm.
Arvind B NDE 6372.

17.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/tamara_j_nde.htm.
Tamara J NDE 6549.

18. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/tyrone_nde.htm.
Tyrone NDE 6597.

19.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/patricia_b_nde_6657.htm.
Patricia B NDE 6657.

20.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/kathy_k_nde_6694.htm. Kathy K NDE 6694.

21.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/tonja_bb_nde.htm.
Tonja BB NDE 6806.

22.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/tonja_bb_nde.htm.
Tonja BB NDE 6806.

23.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/joan_lh_nde.htm.
Joan LH NDE 6896.

CHƯƠNG 3

CỘI NGUỒN YÊU THƯƠNG

1. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/julia_o_nde.htm.
Julia O NDE 6526.

2.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/jeffery_o_nde.htm.
Jeffery O NDE 6660.

3. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/hannah_nde.htm.
Hannah NDE 6665.

4. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/anne_n_nde.htm.
Anne N NDE 6305/6288.

5. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/erinn_h_nde.htm.
Erinn H NDE 6155.

6. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/paula_s_nde.htm.
Paula S NDE 6297.

7. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/robyn_f_nde.htm.
Robyn F NDE 7209.

8. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/john_r_nde.htm.
John R NDE 6102.

9. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/dw_nde.htm.DW
NDE 3587/6106.

10.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/camryn_l_nde.htm.
Camryn L NDE 6136.

11.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/harold_r_nde.htm.
Harold R NDE 6141.

12.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/erinn_h_nde.htm.
Erinn H NDE 6155.

13.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/lacy_nde.htm.Lacy
NDE 6196.

14.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/natalie_s_nde.htm.
Natalie S NDE 6246.

15.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/rhonda_c_nde.htm.
Rhonda C NDE 6138.

16.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/mary_h_nde.htm.
Mary H NDE 6356.

17. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/miles_nde.htm.
Miles NDE 6678.

18.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/thelma_s_nde.htm.
Thelma S NDE 4877.

19.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/kathy_w_nde.htm.
Kathy W NDE 4416.

20. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/bruce_nde.htm.
Bruce NDE 5252.

21.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/michaele_s_nde.htm
. Michaele S NDE 5363.

22. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/teri_r_nde.htm.
Teri R NDE 4571.

23.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/katie_a_nde.htm.

Katie A NDE 3183.

24.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/demi_b_nde.htm.

Demi B NDE 6405.

CHƯƠNG 4

TÌNH YÊU PHỔ QUÁT

1.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/wendy_g_nde.htm.

Wendy G NDE 7373.

2.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/veronica_w_nde.htm.

Veronica W NDE 4158.

3.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/andrew_p's_nde.htm

. Andy P's NDE 2335.

4.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/krikrikits_nde.htm.

Krikrikits NDE 2730.

5. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/lloyd_p_nde.htm.

Lloyd P's NDE 2764.

6. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/anna_a_nde.htm.
Anna A NDE 7433.

7.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/leonard_s_nde_5270.htm. Leonard S NDE 5270.

8. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/frank_p_nde.htm.
Frank P NDE 2936.

9. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/victor_b_nde.htm.
Victor B NDE 4081.

10.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/james_n_nde.htm.
James N NDE 6200.

11.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/sheree_f_nde.htm.
Sheree F NDE 6344.

12.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/lael_nde.htm.Lael
NDE 6939.

13. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/lucia_l_nde.htm.
Lucia L's NDE 2759.

14.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/michelle_r_nde.htm.
Michelle R's NDE 2797.

15.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/cynthia_y_nde.htm.
Cynthia N NDE 4020.

16. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/sam_j_nde.htm.
Sam J NDE 7352.

17.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/raven_r_nde.htm.
Raven R NDE 3178.

18.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/shannon_t_nde.htm.
Shannon T NDE 6119.

19. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/bella_j_nde.htm.
Bella J NDE 7303.

20.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/barbara_s's_nde.htm
. Barbara S NDE 7375.

21.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/kathy_vb_nde.htm.
Kathy VB NDE 7157.

22. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/casper_nde.htm.
Casper NDE 4210.

23.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/peter_k_nde.htm.
Peter K NDE 2877.

24.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/harold_r_nde.htm.
Harold R NDE 6141.

25.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/jean_r_nde_6166.ht

m. Jean R NDE 6166.

26.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/michael_h_nde.htm.

Michael H NDE 3264.

CHƯƠNG 5

MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA VÀ MỐI QUAN HỆ

1. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/john_r_nde.htm.
John R NDE 6102.

2. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/dw_nde.htm. DW
NDE 6106.

3. [www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/
michael_p_nde.htm](http://www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/michael_p_nde.htm). Michael P NDE. 6140.

4. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/trisha_s_nde.htm.
Trisha S NDE 6184.

5. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/earl_m_nde.htm.
Earl M NDE 6197.

6. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/ana_r_nde.htm.
Ana R NDE 6118.

7.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/shannon_t_nde.htm.
Shannon T NDE 6119.

8. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/helen_d_nde.htm.
Helen D NDE 4507.

9. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/demi_b_nde.htm.
Demi B NDE 6405.

10.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/john_d_nde_6417.htm.
John D NDE 6417.

11.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/enocia_j_nde.htm.
Enocia J NDE 6291.

12.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/kate_d_nde_6443.htm.
Kate E NDE 6443.

13.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/bella_f_possible_nde.htm.
Bella F NDE 7660.

14.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/lisa_h_nde_5073.htm.
Lisa H NDE 5073.

15.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/trisha_s_nde.htm.
Trisha S NDE 6184.

16.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/veronica_m_nde.htm.
Veronica M NDE. 6221

17.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/marsha_r_nde.htm.
Marsha R NDE. 6464.

18.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/fergus_j_nde.htm.
Fergus J NDE. 6524.

19. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/carol_i_nde.htm.
Carol I NDE 5188.

20.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Archives/Exceptional%20Accounts.htm.

21.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/jean_r_nde_6166.htm.
Jean R NDE 6166.

CHƯƠNG 6

SỰ PHÁN XỬ

1.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/lauren_k_nde.htm.

Lauren K NDE 7116.

2.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/sharon_b_nde.htm.

Sharon B NDE 3670.

3. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/casper_nde.htm.

Casper NDE 4210.

4.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/tamara_j_nde.htm.

Tamara J NDE 6549.

5.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/barbara_s's_nde.htm

. Barbara S NDE 2102/5023/7375.

6.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/annette_q_nde.htm.

Annette Q NDE 6672.

7.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/jenneane_e_nde.htm

. Jenneane E NDE 6233.

8. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/bruce_nde.htm.

Bruce NDE 5252.

9.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/florene_w_nde.htm.

Florene W NDE 4398.

10.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/kim_c's_nde.htm.

Kim C's NDE 2669.

11. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/elisa_r_nde.htm.
Elisa R NDE 4108.

12. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/viva_t_nde.htm.
Viva T NDE 4397.

13.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/stacy_s_nde.htm.
Stacy S NDE 4756.

14.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/frances_w's_nde.htm.
Frances W's NDE 2245.

15. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/elisa_r_nde.htm.
Elisa R NDE 4108.

16.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/erinn_h_nde.htm.
Erinn H NDE 6155.

17. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/elisa_r_nde.htm.
Elisa R NDE 4108.

CHƯƠNG 7

SỰ THẤU THỊ VÀ KHAI SÁNG

1. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/loni_c_nde.htm.
Loni C NDE 6861.

2.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/barbara_s's_nde.htm
. Barbara S's NDE 2102/5023/7375.

3.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/charmaine_m_ndes.htm.
Charmaine M NDEs 5313.

4.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/melanie_e_nde.htm.
Melanie E NDE. 6437.

5.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/carol_m_nde_6496.htm.
Carol M NDE 6496.

6. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/earl_m_nde.htm.
Earl M NDE. 6197.

7.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/jean_k_nde_4964.htm.
Jean K NDE 4964.

8.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/mike_i_jr_nde.htm.
Mike I Jr NDE 4919, 4943.

9.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/sandra_h_nde_4679.htm.
Sandra H NDE 4679.

10.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/brice_w_nde.htm.
Brice W NDE 4906.

11.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/jeremiah_j_nde.htm.
Jeremiah J NDE 7297.

12. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/achild's.htm. A
child's NDE.

13.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/roland_b_nde.htm.
Roland B NDE 6503.

14.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/chantal_l_nde.htm.
Chantel L NDE 6428.

15.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/camryn_l_nde.htm.
Camryn L NDE 6136.

16. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/cory_g_nde.htm.
Cory G NDE 6280.

17.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/martin_j_nde.htm.
Martin J NDE 6813.

18. www.nderf.org/Experiences/joann_m_nde.html. JoAnn M
NDE 638.

19.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/jennifer_j_ndes.htm.

Jennifer J NDEs 7510.

20. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/romy_nde.htm.
Romy NDE 7153.

21.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/demi_b_nde.htm.
Demi B NDE 6405.

22.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/martin_j_nde.htm.
Martin J NDE 6813.

23.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/anne_n_nde.htm.
Anne N NDE 6305.

24.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/priscilla_o's_nde.htm.
Priscilla O's NDE 790.

25.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/christopher_j_nde.htm.
Christopher J. NDE 3658.

CHƯƠNG 8

THIÊN ĐƯỜNG

1. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/ellen_k's_nde.htm.
Ellen K's NDE 2213/6178.

2.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/richard_h_nde.htm.
Richard H NDE 3730.

3.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/nancy_m_nde_3825.htm. Nancy M's NDE. 3825.

4.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/mary_s's_nde.htm.
Mary S's NDE 2190.

5. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/brian's_nde.htm.
Brian's NDE 2198.

6.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/graciela_h's_nde.htm.
Graciela H's NDE 2274.

7.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/daniel_rs's_nde.htm.
Daniel RS's NDE 2364.

8. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/janie_g_nde.htm.
Janie S NDE 3672.

9.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/glauco_s_nde.htm.
Glauco S NDE 3674.

10. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/paul_t_nde.htm.
Paul T NDE 3679.

11.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/christopher_j_nde.htm. Christopher J. NDE 3658.

12. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/judy_h_nde.htm. Judy H NDE 3669.

13.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/hazeliene_m_nde.htm. Hazeliene M NDE 3725.

14.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/shannon_c_nde.htm. Shannon C NDE 6613.

15.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/bolette_l_nde.htm. Bolette L NDE 5437.

16.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/lavette_h's_nde.htm. Lavette H's BDE 945.

17.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/randall_s_nde.htm. Randall S NDE 4955.

18.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/claire_b_nde.htm. Claire B NDE 6564.

19.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/mike_w_nde.htm. Mike W NDE 122.

20.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/erwin_v_nde.htm.
Erwin V NDE 5007.

21. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/edna_nde.htm.
Edna NDE 4965.

22.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/nan_a's_nde.htm.
Nan A's NDE 720.

23.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/kerry_l_nde.htm.
Kerry L NDE 3418.

24.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/margaret_b_nde.htm.
Margaret B NDE 193.

25.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/derry_b_nde.htm.
Derry B NDE 198.

26.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/diane_c_nde.htm.
Diane C NDE 321.

27.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/karen_vdk_nde.htm.
Karen vDK NDEs 6359.

CHƯƠNG 9

GỖ CỬA ĐỊA NGỤC

1. Nancy Evans Bush, *Dancing Past the Dark: Distressing Near-Death Experiences* (e-book, Nancy Evans Bush, April 9, 2012); <http://dancingpastthedark.com>.

2.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/cathleen_c_nde.htm.
Cathleen C NDE 3735.

3. B. Greyson and N. E. Bush, "Distressing Near-Death Experiences", *Psychiatry* 55(1) (February 1992): 95 - 110.

4. Barbara Rommer, *Blessing in Disguise: Another Side of the Near-Death Experience* (St. Paul, MN: Llewellyn, 2000).

5.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/frances_z_nde.htm.
Frances D NDE 6242.

6. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/john_l's_nde.htm.
John L's NDE.

CHƯƠNG 10

THƯỢNG ĐẾ VÀ TÔN GIÁO

1. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/robyn_f_nde.htm.
Robyn F NDE 7209.

2.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/randy_m_nde_5083.htm. Randy M NDE 5083.

3. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/ally_d_nde.htm.
Ally D 3019.

4.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/natalie_s_nde.htm.
Natalie S NDE 6246. This NDEr wrote a book about her experiences in Natalie Sudman's *Application of Impossible Things: A Near-Death Experience in Iraq* (Huntsville, AR: Ozark Mountain, 2012).

5. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/maria_s_nde.htm.
Maria S NDE 3319.

6.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/virginia_d_nde.htm.
Virginia D NDE 4591.

7.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/yazmine_s_nde.htm.
Yazmine S NDE 6992.

8. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/mari_l_nde.htm.
Mari L NDE 3129.

9.
www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/bridget_f_nde.htm.
Bridget F NDE 3648.

10.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/elaine_j_nde.htm.
Elaine J NDE 4001.

11.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/kathryn_h_nde.htm.
Kathryn H. NDE 6975.

12.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiencesamy_c_nde_4720.htm.
Amy C NDE 4720.

13.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/cynthia_h_nde_5071.htm.
Cynthia H NDE 5071.

14.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/jean_r_nde_6166.htm.
Jean R NDE 6166.

15. Để biết thêm chi tiết, hãy truy cập
www.nderf.org/godevidence.

16. Để biết thêm chi tiết, hãy truy cập
www.nderf.org/godevidence.

17.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/rhonda_c_nde.htm.
Rhonda C NDE 6138.

18.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/herman_v_nde.htm.
Herman V NDE 6227.

19.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/natalie_s_nde.htm.
Natalie S NDE 6246.

20.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experienceswilliam_w_nde_6292.htm. William E NDE 6292.

21.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/mary_h_nde.htm.
Mary H NDE 6356.

22. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/julia_o_nde.htm.
Julia O NDE 6526.

23.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/tamara_j_nde.htm.
Tamara J NDE 6549.

24.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/barry_c_nde.htm.
Barry C NDE 6557.

25.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/jeffery_o_nde.htm.
Jeffery O NDE 6660.

26.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/renee_m_nde.htm.
Renee M NDE 6683.

27. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/loni_c_nde.htm.
Loni C NDE 6861.

28.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/karin_f_nde.htm.
Karin F NDE 7291.

29.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/maggie_s_nde.htm.
Maggie D NDE 7361.

30.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/wendy_g_nde.htm.
Wendy G NDE 7373.

31. Để biết thêm chi tiết, hãy truy cập
www.nderf.org/godevidence.

LỜI KẾT

1.

www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/shannon_t_nde.htm.
Shannon T NDE 6119.

2. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/steve_l_nde.htm.
Steve L NDE 6244.

3. www.nderf.org/NDERF/NDE_Experiences/enocia_j_nde.htm.
Enocia J NDE. 6291.

SỰ SỐNG BẤT TỬ

